



**LỊCH SỬ ĐOÀN TNCS
HỒ CHÍ MINH TỈNH BẾN TRE
QUA CÁC PHONG TRÀO
HÀNH ĐỘNG CÁCH MẠNG
GIAI ĐOẠN 1925 - 2021**

CHƯƠNG NĂM

TUỔI TRẺ BẾN TRE XUNG KÍCH, TÌNH NGUYỆN THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO VỆ TỔ QUỐC

GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2007 ĐẾN 2021

I. Điểm nhấn qua 03 nhiệm kỳ Đại hội Đoàn

Từ năm 2007 đến 2021, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre trải qua 03 kỳ Đại hội. Cụ thể:

Đại hội VIII

Ngày 23-25/7/2007, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre lần thứ VIII nhiệm kỳ 2007 – 2012 được tổ chức với 276 đại biểu. Đại hội bầu BCH gồm 33 đồng chí. Đồng chí Phan Văn Mãi được bầu làm Bí thư Tỉnh đoàn, các đồng chí Nguyễn Văn Đảm, Đỗ Thị Thu Thảo được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh đoàn. Đại hội chủ trương tập trung thực hiện các phương châm “Lấy trường học làm địa bàn trọng tâm”, “Hướng mạnh về cơ sở” và “Lấy địa bàn dân cư làm trọng tâm”.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên được chú trọng, đạt nhiều kết quả khả quan. Phương thức giáo dục được đổi mới thông qua các phong trào hành động của Đoàn, các cuộc vận động như: Tuyên dương danh hiệu “Tôi – Người thanh niên Đồng Khởi mới”, “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Thanh niên sống đẹp, sống có ích”, “Nói lời hay, làm việc tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện, sinh viên 5 tốt”, “Nét đẹp công sở, nụ cười công chức”... Cuộc vận động “Tuổi trẻ Bến Tre học tập và làm theo lời Bác” được các cấp bộ Đoàn đẩy mạnh, hướng vào việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, việc làm cụ thể, qua đó nâng cao giáo dục đạo đức, lối sống của đoàn viên, thanh niên trong toàn tỉnh.

Thực hiện phong trào “5 xung kích, 4 đồng hành”, Tỉnh Đoàn đã phối hợp với các ngành có liên quan hỗ trợ 50 tỷ đồng vốn vay cho đoàn viên, thanh niên phát triển kinh tế. Qua phong trào đã xuất hiện 85 mô hình kinh tế trang trại trẻ, 138 tổ hợp tác, tổ liên kết thanh niên... Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đoàn luôn được quan tâm.

Đoàn các cấp đã giới thiệu 14.953 đoàn viên ưu tú, kết quả có 9.867 đoàn viên được kết nạp vào Đảng. Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh tiếp tục có nhiều điểm nhấn; thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả Câu lạc bộ Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội tỉnh, các huyện, thành phố.

Đại hội IX

Ngày 8-10/8/2012, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre lần thứ IX nhiệm kỳ 2012 - 2017 được tổ chức với 275 đại biểu. Đại hội bầu BCH gồm 39 đồng chí. Đồng chí Đỗ Thị Thu Thảo được bầu làm Bí thư Tỉnh đoàn, đồng chí Trần Quốc

Việt, Trần Tú Anh, Nguyễn Thị Hồng Nhung được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh đoàn. Đây là Đại hội được Trung ương Đoàn chọn làm điểm bầu Bí thư trực tiếp. Sau đại hội, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn đã ban hành các Nghị quyết chuyên đề về công tác giáo dục, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng, xây dựng Đoàn.

Nhiệm kỳ này, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, hầu hết các nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết được triển khai đồng bộ, đạt và vượt chỉ tiêu như: xây dựng Chi đo

àn mạnh; kết nạp đoàn viên, hội viên; xây dựng mô hình phát triển kinh tế; hiến máu tình nguyện; tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm và vận động thanh niên xuất khẩu lao động, dạy nghề cho thanh niên nông thôn...

Phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn có nhiều chuyển biến tích cực, khuyến khích được đông đảo cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong từng ngành, từng lĩnh vực; trong 5 năm (2011 – 2015) Đoàn các cấp và cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong tỉnh được Trung ương Đoàn tặng 155 Bằng khen, Ủy ban Nhân dân tỉnh tặng 75 Bằng khen, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tặng 430 Bằng khen.

Cụ thể hóa Chỉ thị 42 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, Tỉnh đoàn xây dựng giá trị hình mẫu người thanh niên Đồng Khởi mới “*Yêu nước – Bản lĩnh – Hiếu thảo – Tình nguyện*” triển khai từ tháng 3/2016 phù hợp từng đối tượng thanh niên cùng với sự hình thành và phát triển của các phong trào, chương trình khuyến khích, hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tạo ra phong trào thi đua rèn luyện đạo đức lối sống, thi đua thực hiện phong trào Đồng Khởi mới trong thanh niên, giữa tổ chức Đoàn với các đoàn thể khác trên cơ sở lấy kết quả đoàn kết, tập hợp, vận động, chăm lo cho thanh niên, phát huy thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà làm thước đo hiệu quả phong trào.

Đại hội X

Ngày 5 – 7/10/2017, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre lần thứ X nhiệm kỳ 2017 – 2022 được tổ chức với 252 đại biểu. Đại hội bầu BCH gồm 39 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Nhung được bầu làm Bí thư Tỉnh đoàn, các đồng chí Hà Quốc Cường, Nguyễn Phúc Linh và Lâm Như Quỳnh được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh đoàn.

Với khẩu hiệu Đoàn kết – Năng động – Khát vọng – Phát triển, Đại hội đã đề ra 1 chương trình với nội dung trọng tâm là đồng hành cùng thanh niên trong học tập, kỹ năng thực hành xã hội, sức khỏe, đời sống văn hóa tinh thần; 3 phong trào lớn được xác định với mong muốn tạo môi trường phát huy vai trò thanh niên, đồng hành cùng thanh niên trong phong trào thi đua Đồng Khởi mới; đưa khởi nghiệp trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của thanh niên. Cổ vũ thanh niên thi đua học tập, khởi nghiệp lập nghiệp, lao động sáng tạo, làm chủ khoa học công nghệ hiện đại; phát huy

tinh thần tình nguyện, xung kích trong tham gia thực hiện phong trào thi đua Đồng Khởi mới; góp phần đưa tỉnh nhà thoát khỏi nguy cơ tụt hậu về kinh tế và có mức sống ngang bằng với bình quân chung của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Phát huy kết quả của các nhiệm kỳ trước, các mặt công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng Đoàn, phong trào, Đoàn tham gia xây dựng Đảng, hoạt động Hội LHTN Việt Nam, Đội TNTP Hồ Chí Minh, công tác quốc tế thanh niên đều có bước phát triển.

Tuổi trẻ Bến Tre trong giai đoạn này có 02 điểm nhân quan trọng: Một là, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đồng khởi khởi nghiệp, thoát nghèo bền vững, làm giàu chính đáng, chiếm lĩnh KHCN trên tất cả các lĩnh vực để đẩy lùi tụt hậu. Hai là, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ tham gia góp phần cùng Bến Tre và tuổi trẻ cả nước đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

Mỗi kỳ Đại hội đều có kế thừa thành quả của các nhiệm kỳ trước, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre và chỉ đạo của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để triển khai các mặt công tác phù hợp thực tiễn công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tại Bến Tre. Từ đó, kết quả công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi, công tác Hội và phong trào thanh niên, công tác Đội và phong trào thiếu nhi hàng năm đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trong cả giai đoạn 2007 – 2021, tuổi trẻ Bến Tre có nhiều phong trào hành động cách mạng tiêu biểu sẽ được tiếp tục phân tích ở những phần tiếp theo của chương.

II. Vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà

Từ 2007 đến nay, với quyết tâm triển khai phong trào “Đồng Khởi mới” phát triển kinh tế - xã hội sau này là phong trào thi đua Đồng Khởi mới của Đảng bộ, chính quyền và quân dân Bến Tre, kinh tế của tỉnh tiếp tục phát triển với tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng tích cực; các vấn đề văn hóa - xã hội được chăm lo, phát triển toàn diện; quốc phòng - an ninh được củng cố, chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao. Đặc biệt, việc triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, xây dựng đô thị văn minh, các hoạt động cổ vũ, thúc đẩy, liên kết, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp đạt nhiều kết quả nổi bật. Có được những thành tựu ấy, chính là sự nỗ lực, phấn đấu của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh, trong đó có sự đóng góp của tuổi trẻ tỉnh nhà - lực lượng kế thừa xung kích, năng động, sáng tạo trên mọi lĩnh vực.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy, sự quan tâm tạo điều kiện của Ủy ban nhân dân, sự phối hợp, hỗ trợ đầy trách nhiệm của các sở, ban, ngành từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự cố gắng nỗ lực của tuổi trẻ tỉnh nhà, công tác Đoàn và

phong trào thanh thiếu nhi có nhiều chuyên viên tích cực và có bước phát triển mới về chất lượng, giữ vững danh hiệu thi đua qua nhiều năm liền. Đoàn Thanh niên đã tập hợp ngày càng đông đoàn viên, thanh thiếu niên tích cực tham gia thực hiện các phong trào hành động cách mạng của tuổi trẻ, có nhiều sáng tạo và những bước đột phá, phù hợp với tình hình thực tiễn và xu thế mới của thanh thiếu nhi. Đoàn Thanh niên các cấp đã tích cực tham gia vào hầu hết các nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Các cấp bộ Đoàn đã làm tốt nhiệm vụ cầu nối giữa Đảng, chính quyền với đoàn viên thanh niên và quần chúng Nhân dân thông qua việc chuyển tải các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với rộng khắp các tầng lớp đoàn viên, thanh thiếu nhi, quần chúng Nhân dân thông qua các kênh truyền thông đa dạng, phong phú, nhất là vận dụng sáng tạo công nghệ số, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền. Công tác Đoàn tham gia xây dựng Đảng, chính quyền là một nhiệm vụ trọng tâm được các cấp bộ Đoàn xác định phải thực hiện thường xuyên, liên tục để kịp thời cung cấp nguồn cán bộ, đảng viên trẻ đảm bảo đầy đủ chuẩn chất để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Các cấp bộ Đoàn không ngừng mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, đa dạng các đối tượng, thành phần để bồi dưỡng, rèn luyện họ đứng vào hàng ngũ của Đoàn, từ đó tiếp tục bồi dưỡng, rèn luyện để trở thành đoàn viên ưu tú và giới thiệu cho đảng xem xét, kết nạp, qua đó Đoàn các cấp tổ chức giới thiệu 38.511 đoàn viên ưu tú cho Đảng, có 21.992 đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng.

Công tác nòng cốt đối với Hội Liên hiệp thanh niên và công tác phụ trách chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi đồng được các cấp bộ Đoàn quan tâm nhằm tạo nguồn kế thừa cho Đoàn.

Bên cạnh đó, các cấp bộ Đoàn đã tích cực vận động nguồn lực, kinh phí, hỗ trợ ngày công xây dựng mới, sửa chữa 4.543 km đường giao thông nông thôn, trồng trên 742.645 cây xanh, đào trên 22.514 hố rác, trồng hoa kiểng ở các tuyến lộ liên ấp với chiều dài 3.715km, lắp 2.152 bóng đèn, thấp sáng hơn 350km đường giao thông nông thôn. Với 10.754 công trình thanh niên được xây dựng, 960 cây cầu được sửa chữa và xây mới với kinh phí trên 97 tỷ đồng, sửa chữa và xây mới 3.518 ngôi nhà Tình thương, Nhà Nhân ái, Nhà Khăn quàng đỏ, Nhà Đại đoàn kết với tổng kinh phí trên 50 tỷ đồng; khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí cho 136.714 lượt người với kinh phí trên 14,5 tỷ đồng. Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thấp nển tri ân, thăm và tặng hàng triệu phần quà cho gia đình chính sách, thương bệnh binh nhân dịp ngày Thương binh - Liệt sĩ, tết Nguyên đán; luôn thể hiện rõ vai trò xung kích, tiên phong, tình nguyện trong hỗ trợ, ứng phó thiên tai hạn mặn thông qua việc vận động hỗ trợ hàng chục máy lọc nước RO, hàng ngàn bồn chứa nước, hàng triệu mét khối nước ngọt thô, thi công đường ống dẫn nước, chuyên chở nước ngọt đến tận hộ gia đình già yếu, neo đơn, bệnh tật; luôn thể hiện tính sáng tạo, tương thân tương ái cùng với hệ thống chính trị tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động nguồn lực hỗ trợ,

tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19 có hiệu quả trên địa bàn tỉnh bằng các việc làm cụ thể, thiết thực,...

Ngoài ra, các cấp bộ Đoàn cũng tích cực tham gia, tổ chức tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi góp phần bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh với các hoạt động thường xuyên trên địa bàn dân cư, trường học, cao điểm trong các chiến dịch như Giờ Trái đất, Hãy làm sạch biển, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn... nhằm động viên người dân tham gia xây dựng Bến Tre xanh.

Công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội được triển khai thông qua các hoạt động tuyên truyền lẫn hoạt động phong trào như: sinh hoạt câu lạc bộ Tuổi trẻ với pháp luật, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trực quan kết hợp tuyên truyền miệng, phiên tòa giả định, hội thi, hội diễn; các chương trình giao lưu khát vọng ngày trở về, lối về yêu thương, hội thao thắp sáng niềm tin, ngày hội an toàn giao thông... tại cơ sở chữa bệnh, trại giam Châu Bình đã góp phần giảm thiểu định kiến xã hội, thay đổi một phần cách nhìn, cách tiếp cận để giúp thanh thiếu niên làm lỗi nhận thức đúng đắn hơn, có động lực tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người lương thiện, sống có ích hơn cho bản thân, gia đình và xã hội. Từ những kết quả tích cực của các hoạt động cấp tỉnh đã lan tỏa mạnh mẽ đến cấp huyện và cấp cơ sở để nhân rộng, nâng cấp mô hình. Song song đó, các cấp bộ Đoàn còn tham gia phối hợp thực hiện tốt các phong trào, mô hình tại địa phương như mô hình tứ trụ, tiếng mõ an ninh, tiếng loa an ninh... kịp thời phối hợp cung cấp tin báo tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương.

Một điểm nhấn nữa của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, đặc biệt trong nhiệm kỳ qua là triển khai có hiệu quả chương trình “*Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp*” do Tỉnh ủy ban hành từ tháng 4 năm 2016. Nếu như ở các giai đoạn trước, các cấp bộ Đoàn tập trung vào việc hỗ trợ đoàn viên thanh niên phát triển kinh tế thông qua các mô hình trồng trọt, chăn nuôi thuần túy thì đến giai đoạn này đã xoay trục, chuyển hướng mạnh mẽ sang hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, nông nghiệp sạch, hữu cơ, tham gia chuỗi giá trị, chương trình mỗi xã một sản phẩm và phát triển doanh nghiệp. Qua đó đã tổ chức 04 hội thi tìm kiếm ý tưởng, dự án khởi nghiệp cấp tỉnh, 24 cuộc thi cấp huyện với hơn 400 ý tưởng, 150 dự án khởi nghiệp dự thi, 03 Ngày hội khởi nghiệp có quy mô khu vực và đăng cai, phối hợp tổ chức nhiều hoạt động khởi nghiệp thanh niên; đưa công tác truyền thông khởi nghiệp vào chương trình công tác Đoàn – Đội trường học; Hội LHTN Việt Nam tỉnh thành lập Cộng đồng khởi nghiệp tỉnh Bến Tre, CLB khởi nghiệp tiên phong cấp tỉnh, huyện; duy trì được gần 220 mô hình phát triển kinh tế trong thanh niên cùng với lực lượng hơn 450 gương thanh niên sản xuất, kinh doanh giỏi, 30 thanh niên Lương Định Của, góp phần tích cực giúp các địa phương phát triển kinh tế, xã hội; triển khai hình mẫu thanh niên Đồng Khởi mới “Yêu nước – Bản lĩnh – hiếu thảo – Tình nguyện” và hình mẫu thiếu nhi Bến Tre “Cháu ngoan Bác Hồ - Không ngại việc khó

– Thi đua sáng tạo” làm nền tảng bồi dưỡng nâng chất lượng thanh thiếu nhi tham gia khởi nghiệp, qua đó đã tuyên dương 78 gương thanh niên và 10 gương thiếu nhi Đồng Khởi mới.

Những kết quả đạt được nêu trên mặc dù chưa đầy đủ và toàn diện nhưng phần nào đã minh họa, thể hiện được vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

90 mùa xuân đã trôi qua, tuổi trẻ Bến Tre mặc dù trong chiến tranh hay trong thời bình, trong chiến đấu hay trong xây dựng đất nước đều mang trong mình dòng máu đỏ của nòi giống Rồng - Tiên. Tuổi trẻ thời đại Hồ Chí Minh hôm nay luôn tự hào về truyền thống hào hùng ấy để mạnh mẽ tiến bước dưới ngọn cờ Đảng vinh quang, tô thắm thêm màu cờ Tổ quốc trên trường quốc tế.

III. Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh thực hiện tốt phong trào “Thiếu nhi Bến Tre thi đua làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy”

Với sự nỗ lực không ngừng của các cấp bộ Đoàn, của đội ngũ cán bộ phụ trách Đội, cán bộ chỉ huy Đội và đội viên thiếu nhi toàn tỉnh, công tác Đội và phong trào thiếu nhi tỉnh Bến Tre đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Đến nay, toàn tỉnh có 314 Liên đội trong trường học với hơn 162.422 đội viên thiếu niên, nhi đồng, hàng trăm cán bộ phụ trách và đội ngũ cộng tác viên tại các cơ sở Đội, Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh.

Thực hiện phong trào “Thiếu nhi Bến Tre thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”, 100% Liên đội trường học trong toàn tỉnh tích cực tham gia và trở thành phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp. Hội đồng Đội các cấp đã xây dựng nhiều mô hình, giải pháp sáng tạo giúp cho các em vừa được rèn luyện trong học tập, vừa được trau dồi kỹ năng sống. Các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, phát triển năng khiếu, giúp thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn luôn được quan tâm thường xuyên. Chương trình “Học làm người có ích”, Ngày hội kỹ năng sống, “Học kỳ trong quân đội”, Chương trình “Tự hào người đội viên, thiếu nhi Bến Tre”, phong trào “Hành động nhỏ - Nghĩa tri ân”, xây dựng trường học “Xanh - Sạch - Năng động”, “Bạn giúp bạn”... thu hút đông đảo thiếu nhi tham gia. Qua đó, đã có hàng trăm địa chỉ tình nghĩa được thăm hỏi, động viên, hàng nghìn học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tặng đồ dùng học tập, quần áo và xe đạp đến trường. Các mô hình hỗ trợ học tập được thành lập và hoạt động hiệu quả, như: cuộc thi “Em yêu khoa học”, “Nhà khoa học tương lai”... đã tạo được môi trường học tập bổ ích cho thiếu nhi, xây dựng được nhiều gương thiếu nhi tiêu biểu được nhận giải thưởng, học bổng do Trung ương trao tặng.

Trong giai đoạn 2007 – 2021, Bến Tre có 16 Chỉ huy Đội đạt giải thưởng Kim Đồng; toàn tỉnh đã tuyên dương 660 cháu ngoan Bác Hồ cấp tỉnh, 2520 cháu ngoan Bác Hồ cấp huyện, 10 thiếu nhi đạt danh hiệu thiếu nhi Đồng Khởi mới cấp tỉnh, 96 đạt danh hiệu thiếu nhi Đồng Khởi mới cấp huyện và hơn 200 lượt thiếu nhi đạt các

giải thưởng cao của Trung ương trong hưởng ứng phong trào “Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy”.

Nhằm khuyến khích các em thiếu niên, nhi đồng phấn đấu thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, Hội đồng Đội tỉnh đã cụ thể hóa thành những phần việc cụ thể và đặc biệt đã triển khai hình mẫu thiếu nhi Bến Tre “Cháu ngoan Bác Hồ - Không ngại việc khó - Thi đua sáng tạo” giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Nhằm áp dụng 5 điều Bác Hồ dạy vào thực tế cuộc sống, học tập, xứng đáng là Cháu ngoan Bác Hồ “vượt khó, sáng tạo” sớm trở thành đoàn viên tích cực và trở thành thanh niên Đồng Khởi mới tiêu biểu.

Đồng thời, trong giai đoạn này để giúp đội viên, thiếu nhi thực hiện tốt phong trào “Thiếu nhi Bến Tre thi đua thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy”, Hội đồng Đội các cấp đã tập trung cao cho công tác phối hợp nhịp nhàng với ngành giáo dục, xây dựng tổ chức và cụ thể hóa phong trào Đội. Trong đó tổ chức nhiều hoạt động tập huấn, hội dưỡng, hội thi, các buổi đối thoại với lãnh đạo tỉnh, ban hành các chính sách và hướng dẫn thực hiện chính sách liên quan giáo viên làm Tổng phụ trách Đội, nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng Đội cơ sở và đội ngũ cán bộ phụ trách Đội các cấp đủ về số lượng, tốt về kỹ năng, chắc về nghiệp vụ, theo hướng trẻ hóa.

Tự hào mang trên vai chiếc khăn quàng đỏ, thắm tươi như màu cờ Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự dìu dắt của Đoàn và sự chăm lo của toàn xã hội, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh nhà đang có những thuận lợi, thời cơ mới để tiếp bước cha anh rèn đức, luyện tài, xây dựng tổ chức Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh ngày càng vững mạnh, xứng đáng là Người kế tục sự nghiệp cách mạng của Đoàn.

IV. Phát huy vai trò của mạng xã hội trong các hoạt động của Đoàn

Công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi giai đoạn này diễn ra trong bối cảnh phát triển và hội nhập của đất nước, các phương tiện truyền thông hiện đại ngày càng phát triển thu hút đông đảo thanh thiếu nhi tham gia, bên cạnh nhiều mặt thuận lợi và tích cực cũng kéo theo các thế lực thù địch luôn luôn nhắm vào thanh thiếu nhi để lôi kéo, dụ dỗ, kích động, mua chuộc bằng các thủ đoạn lừa bịp, thậm chí xuyên tạc, bôi nhọ Đảng, Nhà nước và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên các phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội để lan tỏa nhanh, rộng, ít tốn kém kinh phí, an toàn (vì đa phần thực hiện ở nước ngoài), mưa dầm thấm sâu nhằm thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và đối tượng tác động chủ yếu là đối với một bộ phận thanh niên.

Đoàn Thanh niên đã tiếp cận nhanh với công nghệ, kỹ thuật, phương tiện truyền thông hiện đại, đặc biệt là nhanh chóng tham gia và tận dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, bảo vệ thanh niên bằng nhiều phương thức phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị, cụ thể:

- Tiếp tục nâng chất Website Tuổi trẻ xứ dừa, trang Fanpage Tuổi trẻ Bến Tre với hơn 26.200 lượt thích và 27.776 lượt theo dõi trên hệ thống; trang fanpage của 15/15 đơn vị Đoàn trực thuộc cấp tỉnh, 157/157 xã, phường, thị trấn và các trang cá nhân của các Chi đoàn, Chi hội, đoàn viên thanh niên.

- Chỉ đạo 100% Đoàn các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống mạng xã hội, đồng loạt chuyển đổi từ trang Facebook cá nhân sang trang Fanpage để tránh tình trạng nhiễu loạn thông tin, bị đánh cắp quyền quản trị tài khoản từ các đối tượng xấu, góp phần đảm bảo uy tín của tổ chức Đoàn, Hội.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi trực tuyến trên hệ thống mạng xã hội như: mini game “Nhà Thông thái xứ Dừa”, cuộc thi “Tìm hiểu kiến thức về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, cuộc thi ảnh “Nét đẹp tình nguyện thanh niên xứ dừa”, cuộc thi kể chuyện “Nhớ và làm theo lời Bác dạy”, “Liên hoan thanh niên tuyên truyền ca khúc cách mạng”, cuộc thi “Thủ lĩnh thanh niên trường học”, cuộc thi “Viết và cảm nhận về sách”, “Vẽ tranh theo sách”,... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, nâng cao kiến thức, kỹ năng phản biện cho đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tỉnh nhà, đồng thời tạo sự lan tỏa, thu hút một lượng lớn người theo dõi trang fanpage Tuổi trẻ Bến Tre.

- Ngoài ra, còn đăng tải, chia sẻ các hình ảnh, bài viết, câu chuyện kể về Bác trên chuyên mục Theo dấu chân Bác. Chú trọng công tác tuyên truyền gương người tốt việc tốt, triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” do Trung ương Đoàn phát động, thường xuyên đăng tải các thông tin tích cực, gương sáng thanh niên, cán bộ Đoàn.... Thiết kế các hình ảnh, infographic về chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm giúp đoàn viên, thanh niên ngoài việc học tập tại các diễn đàn, các buổi sinh hoạt còn có điều kiện tiếp xúc với các chuyên đề một cách thường xuyên, lan tỏa mạnh mẽ hơn.

Ban Chấp hành Đoàn các cấp có nhiều chỉ đạo triển khai các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội trên mạng xã hội theo phương châm xem mạng xã hội như mặt trận trọng tâm của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

- 100% các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống mạng xã hội, có giải pháp triển khai các hoạt động để phát huy hiệu quả trang fanpage của các địa phương, đơn vị.

- Kịp thời chia sẻ các thông tin chính thống từ các trang uy tín như: Thông tin Chính phủ, Tạp chí Tuyên giáo, Trung ương Đoàn, Trung ương Hội,...; cập nhật kịp thời, chính xác các thông tin, định hướng, tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và các vấn đề có liên quan của tỉnh nhà nhằm đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin, định hướng tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên cũng như giúp đoàn viên thanh niên biết, quan tâm hơn đến các vấn đề thời sự, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và tỉnh nhà.

- Duy trì thường xuyên việc tổ chức các cuộc thi trực tuyến trên hệ thống mạng xã hội như: mini game “Nhà Thông thái xứ Dừa”, cuộc thi “Tìm hiểu kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, các cuộc thi “Tìm hiểu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp”, cuộc thi ảnh “Nét đẹp tình nguyện thanh niên xứ dừa”,.... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, nâng cao kiến thức, kỹ năng phản biện cho đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tỉnh nhà.

- Tích cực tuyên truyền gương người tốt việc tốt, triển khai cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” với hơn 60.000 Tin tốt, câu chuyện đẹp, trên 4.700 gương sáng thanh niên, cán bộ Đoàn đã được cán bộ, đoàn viên đăng tải góp phần truyền cảm hứng, lan tỏa tinh thần tích cực, khắc chế những thông tin xấu độc, tiêu cực trên hệ thống mạng xã hội.

- Đội ngũ công tác viên dư luận xã hội các cấp được củng cố thường xuyên nhằm kịp thời cung cấp các thông tin có liên quan thông qua nhóm Zalo, Facebook... Ngoài ra, trên trang Fanpage của Tỉnh đoàn có thành lập nhóm kín để trao đổi các nội dung có liên quan đến các thông tin sai lệch, các trang cá nhân, tổ chức chuyên chống phá Đảng, Nhà nước để cảnh giác, báo cáo ngành chức năng chặn các trang này. Từ đó, các thông tin trái chiều, thông tin xấu kịp thời được phát hiện và ngăn chặn.

Với việc đổi mới mạnh mẽ về hình thức, phương pháp truyền thông, nhất là tận dụng các trang mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần khẳng định tính hiệu quả trong công tác tuyên truyền, giáo dục của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội trên địa bàn tỉnh, có tính lan tỏa, tác động sâu rộng hơn trong toàn xã hội, được các cấp ủy Đảng, chính quyền ghi nhận, dư luận xã hội đánh giá cao, đồng tình ủng hộ.

V. Hội LHTN Việt Nam tỉnh lan tỏa phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” thúc đẩy thanh niên khởi nghiệp, phát triển kinh tế

Được khởi xướng từ Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2014 - 2019, trong suốt quãng thời gian qua, phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” đã trở thành phong trào chính, xuyên suốt trong chương trình hành động cách mạng của Hội LHTN Việt Nam cả nước nói chung và tuổi trẻ Xứ dừa nói riêng.

Bước vào giai đoạn đầu nhiệm kỳ 2019 - 2024, cụm từ “Tôi yêu Tổ quốc tôi” trở thành chủ đề công tác năm 2020 và phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” được cụ thể hóa thông qua 05 nội dung cụ thể, trong đó tuổi trẻ Bến Tre chú trọng và đặc biệt quan tâm đến nội dung “Thanh niên Bến Tre sáng tạo, khởi nghiệp”. Năm 2021, tuổi trẻ Bến Tre chọn chủ đề công tác là “Thanh niên Bến Tre khởi nghiệp, lập nghiệp và tham gia xây dựng Bến Tre xanh”. Từ đó, có thể thấy rằng, với Thanh niên Đồng Khởi việc lan tỏa tinh thần “Tôi yêu Tổ quốc tôi” đã trở thành động lực thúc đẩy thanh niên tự tin khởi nghiệp, lập nghiệp. Và tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của tuổi trẻ tỉnh nhà sẽ phát triển dựa trên một nền và xoay quanh một trục “Tôi yêu Tổ quốc tôi” nhằm tạo nên bản sắc riêng của Thanh niên Bến Tre.

Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 22 hoạt động về đào tạo, tập huấn, tọa đàm, hành trình trải nghiệm về khởi nghiệp cho thanh niên và ngày càng có sự chuyển hướng, xoay trục đến hoạt động ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ số trong khởi nghiệp (các hoạt động phối hợp tập huấn Digital 4.0; IM Group). Tổ chức và tham gia hỗ trợ tổ chức 58 sự kiện, diễn đàn về khởi nghiệp với nhiều chủ đề, nội dung phong phú (trong đó: 06 diễn đàn khởi nghiệp cấp vùng; 10 diễn đàn khởi nghiệp cấp tỉnh); kết nối với các đơn vị, tổ chức ngoài tỉnh cho thanh niên có mô hình, dự án khởi nghiệp tham gia chương trình Mekong Connect tại Cần Thơ, Đồng Tháp; tham gia chương trình Thương vụ bạc tỷ - Shark Tank Việt Nam; tổ chức “Hành trình khởi nghiệp” tại tỉnh Lâm Đồng, tham gia Cuộc thi Dự án khởi nghiệp sáng tạo Thanh niên nông thôn...

Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh phối hợp thành lập và ra mắt Câu lạc bộ Khởi nghiệp tiên phong tỉnh Bến Tre. Mạng lưới Câu lạc bộ Khởi nghiệp tiên phong được hình thành tại 09/09 huyện, thành phố và đang hướng đến việc hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp tiên phong trong toàn tỉnh.

Hội LHTN Việt Nam các huyện, thành phố tổ chức 136 hoạt động diễn đàn, tọa đàm; hỗ trợ vốn, đào tạo kỹ năng cho 1.230 dự án, ý tưởng với tổng số tiền 19,26 tỷ đồng; tổ chức 16 cuộc thi khởi nghiệp cấp huyện, thành phố. Các hoạt động đã góp phần quảng bá, giới thiệu những sản phẩm khởi nghiệp tiêu biểu của thanh niên Bến Tre đến với bạn bè trong và ngoài tỉnh; tạo cầu nối để các bạn trẻ khởi nghiệp tìm kiếm nhà đầu tư, quỹ đầu tư khởi nghiệp...

Với việc lan tỏa tinh thần “Tôi yêu Tổ quốc tôi” đã trở thành động lực thúc đẩy thanh niên tỉnh nhà tự tin khởi nghiệp, lập nghiệp. Bức tranh về khởi nghiệp trong thanh niên Bến Tre trở nên đa dạng, đầy màu sắc, số lượng thanh niên tham gia khởi nghiệp ngày càng đông, sản phẩm khởi nghiệp ngày càng đa dạng, hàm lượng chất xám trong các sản phẩm ngày càng cao; hình thành được mạng lưới khởi nghiệp khắp tại các địa phương trong tỉnh. Có sự dịch chuyển từ khởi nghiệp mưu sinh sang khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo; hướng đến xây dựng con người Bến Tre theo hướng hiện đại, công nghệ. Các hoạt động khởi nghiệp, lập nghiệp trong thanh niên không chỉ cụ thể hóa tinh thần “Tôi yêu Tổ quốc tôi” mà còn phần nào khẳng định vị thế của Bến Tre trên bản đồ khởi nghiệp quốc gia.

V. Phát huy vai trò của đoàn viên thanh niên trong tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Tham gia thực hiện, hưởng ứng có hiệu quả phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ phát động vào năm 2011, thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Tỉnh đoàn Bến Tre đã khẩn trương cụ thể hóa, phát động phong trào “Tuổi trẻ Bến Tre chung tay xây dựng nông thôn mới” để triển khai đến các cấp bộ Đoàn cùng chung tay thực hiện đã đạt nhiều kết quả, tạo được hiệu ứng mạnh mẽ, cổ vũ thanh niên hăng hái tham gia.

Các cấp bộ Đoàn đã xác định tham gia xây dựng nông thôn mới là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, phải được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục mà cao điểm là Tháng Thanh niên, Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè hàng năm với chủ đề “Tuổi trẻ Bến Tre chung tay xây dựng nông thôn mới”.

Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên cả chiều rộng lẫn chiều sâu và không ngừng đổi mới nội dung, phương thức. Tổ chức 14 buổi hội thảo, 24 tọa đàm, 218 lớp tập huấn, 3.126 buổi sinh hoạt, 88 hội thi, hội diễn, chương trình sân khấu kịch, giới thiệu, trao đổi kinh nghiệm trong xây dựng nông thôn mới với 1.854 cuộc, đăng tải trên 6.512 tin, bài tuyên truyền các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, mạng xã hội... góp phần tạo được sự lan tỏa, mang lại hiệu quả thiết thực, từ đó nhận thức của đội ngũ cán bộ, đoàn viên thanh niên và quần chúng nhân dân về tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được nâng lên rõ rệt.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức 08 chương trình truyền thông về Ngày Chủ nhật nông thôn mới, hướng dẫn chuyển giao khoa học kỹ thuật chăm sóc cây trồng và chương trình truyền thông về xây dựng sản phẩm OCOP được phát sóng trên Trang fanpage Tuổi trẻ Bến Tre thu hút hơn 78.612 lượt theo dõi, tương tác của các bạn đoàn viên, hội viên, thanh niên. Tổ chức 09 chương trình mini game tuyên truyền về áp nông thôn mới, áp nông thôn mới kiểu mẫu, tuyên truyền về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tuyên truyền Tổ hợp tác, Hợp tác xã, xây dựng sản phẩm OCOP, thu hút trên 84.248 lượt theo dõi, bình luận và chia sẻ của các bạn đoàn viên, hội viên, thanh niên, qua đó trao 135 giải thưởng cho các bạn tham gia trả lời đúng các câu hỏi.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua: (1) tham gia xây dựng hạ tầng, cảnh quan, an sinh xã hội và bảo vệ môi trường nông thôn; (2) tham gia các hoạt động phát triển kinh tế, sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, dịch chuyển cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập cho thanh niên; (3) tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở nông thôn; (4) xung kích giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn nông thôn; (5) xây dựng tổ chức Đoàn, Hội vững mạnh, tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền ở nông thôn đạt hiệu quả cao. Tổng giá trị làm lợi giai đoạn 2010 – 2020 hơn 200 tỷ đồng và nhiều giá trị lớn về mặt tinh thần, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống đoàn viên thanh niên và quần chúng nhân dân.

Qua phong trào, nhiều mô hình tiêu biểu trên các lĩnh vực như:

- Mô hình “Xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới”: các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh đã phối hợp thực hiện tốt công tác vận động nguồn lực, kinh phí từ các đơn vị tài trợ, doanh nghiệp, các Trường Cao đẳng, Đại học trong và ngoài tỉnh; vận động đoàn viên thanh niên và bà con nhân dân đóng góp ngày công lao động, hiến đất, hoa màu để bê tông hóa 224,34 km đường giao thông nông thôn tại các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh,

với tổng kinh phí hơn 75,6 tỷ đồng. Phối hợp, vận động xây dựng mới 119 cầu giao thông nông thôn, sửa chữa 231 cầu giao thông nông thôn; xây dựng mới 717 căn nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nhà tình bạn và tham gia sửa chữa 772 căn nhà, lắp sáng và bàn giao 95,2 km đường giao thông nông thôn, với tổng trị giá hơn 40 tỷ đồng.

- Mô hình “Tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trong xây dựng nông thôn mới”: thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống rác thải nhựa; tham gia các hoạt động phòng ngừa, khắc phục hậu quả do thiên tai hạn hán, xâm nhập mặn, ứng phó với biến đổi khí hậu: phối hợp vận động gần 1.800 hộ tự trang bị dụng cụ trữ nước, 600 hộ sử dụng túi chứa nước, trải bạt dưới các ao, hồ để trữ nước mưa, nước ngọt; vận động nguồn lực hỗ trợ 10.408 hộ gia đình đoàn viên, thanh niên nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách khó khăn, bao gồm: 26 máy lọc nước mặn thành nước ngọt, 585 ống xi măng, 894 bồn nhựa, 1.155 thùng chứa nước các loại; vận động, hướng dẫn 782 hộ gia đình đoàn viên, thanh niên nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách khó khăn vay vốn thực hiện 782 công trình trữ nước mưa, nước ngọt với tổng kinh phí 3,9 tỷ đồng. Triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống rác thải nhựa như: ra mắt Đội hình “Tuyên truyền viên bảo vệ môi trường”, tổ chức các Chiến dịch “Hãy làm sạch biển”, Chiến dịch “Làm cho thế giới sạch hơn”, chiến dịch “Giờ Trái đất”; tổ chức các chương trình “Chung tay Sống sạch - Góp xanh”, Chương trình “Mizuiku - Em yêu nước sạch”, phát động chương trình “Chống rác thải nhựa” trong thanh niên; tổ chức các ngày “Thứ bảy tình nguyện”, “Chủ nhật xanh”, “Ngày Chủ nhật tình nguyện làm sạch biển”, “Ngày chủ nhật nông thôn mới”, “Ngày Chủ nhật xanh vì văn minh đô thị” thực hiện các hoạt động trồng cây xanh, trồng hoa trên các tuyến đường, xóa điểm đen, thu gom và xử lý rác thải, vận động xóa cầu tiêu ao cá, xây dựng hố xí hợp vệ sinh,... với sự tham gia của hơn 44.514 lượt đoàn viên, thanh niên, học sinh và quần chúng nhân dân.

- Mô hình “Cảm hóa, giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến, thanh niên có nguy cơ vi phạm pháp luật” trên địa bàn tỉnh Bến Tre: tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật được 3.080 cuộc với hơn 71.817 lượt đoàn viên, thanh niên và quần chúng nhân dân tham gia. Phối hợp tổ chức 47 buổi tập huấn kiến thức, kỹ năng truyền thông về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy cho 4.185 cán bộ Đoàn các cấp, báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đoàn Thanh niên, Công an, Đội Thanh niên xung kích tham gia.

Phối hợp Công an tỉnh, Trại giam Châu Bình, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Cơ sở Cai nghiện ma túy tổ chức 05 chương trình “Lối về yêu thương”, “Khát vọng ngày trở về” cho hàng ngàn lượt thanh niên chưa tiến bộ, có nguy cơ vi phạm pháp luật và thanh niên đang thi hành án tại trại giam, thanh niên hoàn lương, học viên đang cai nghiện và gia đình học viên.

Phối hợp Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức 42 chương trình "Pháp luật tuổi 18 - Vòng tay yêu thương" cho Trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh với khoảng hơn 12.322 lượt đoàn viên học sinh tham dự.

Đoàn các cấp đã đẩy mạnh tuyên truyền và tích cực tổ chức các hoạt động Đoàn Thanh niên tham gia xây dựng đô thị văn minh thông qua nhiều hình thức, phương thức với các nội dung trọng tâm như: tổ chức "*Ngày thứ bảy tình nguyện*", "*Ngày chủ nhật xanh*", Ngày cao điểm chung tay xây dựng nông thôn mới, Ngày cao điểm chiến sĩ tình nguyện vì văn minh đô thị, thực hiện các mô hình "*Chống rác thải nhựa*", "*Viên gạch sinh thái*", "*Đổi rác nhựa lấy gạo*", "*Thu gom pin cũ - Bảo vệ môi trường tương lai*", tổ chức trên 4.000 lượt vệ sinh môi trường, bóc, xóa quảng cáo, rao vặt sai quy định; Vận động người dân trồng cây xanh trong khu dân cư, trong khuôn viên nhà ở, chăm sóc cây xanh trên các tuyến đường; Tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên và người dân bỏ rác đúng nơi quy định; Vận động người dân không lấn chiếm lòng, lề đường, không để xe sai quy định; Tổ chức các tổ, đội thanh niên xung kích đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm nút giao thông trên các địa bàn, đẩy mạnh tuyên truyền hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt thu hút hàng chục nghìn lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Đồng thời tổ chức các hội thi, hội diễn, sân chơi tìm hiểu về nếp sống đô thị văn minh cho thanh thiếu nhi và người dân.

Ngoài lực lượng chính là đoàn viên thanh niên tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh, đội viên, thiếu niên, nhi đồng cũng tích cực chung tay tình nguyện xây dựng môi trường bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi như: tham gia tích cực mô hình "*Trường học Xanh – sạch – năng động*", "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*", "*Trường em xanh, sạch, đẹp*"; đảm nhận việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh trong khuôn viên nhà trường; giữ gìn trật tự an toàn giao thông tại các cổng trường vào giờ cao điểm, sau các giờ tan học.

Bên cạnh các mô hình, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai phong trào được duy trì thường xuyên, đặt trọng tâm vào: nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền theo hướng đa chiều, đa đối tượng và đa phương tiện; triển khai có hiệu quả các phong trào hành động cách mạng của Đoàn, Hội gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trong từng lĩnh vực cụ thể để có sản phẩm cụ thể phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị và các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh theo từng giai đoạn; phát huy tối đa mọi nguồn lực xã hội góp phần xây dựng kết cấu hạ tầng, bảo vệ môi trường, thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động an sinh xã hội nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, nhất là những hộ chính sách, yếu thế trên địa bàn; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình về lao động việc làm, đào tạo nghề, khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp nhất là khởi nghiệp từ lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, các sản phẩm OCOP, sản

phẩm truyền thống, thủ công mỹ nghệ,... gắn với du lịch sinh thái; vận động đoàn viên thanh niên và quần chúng nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao nhằm chăm lo cho thanh thiếu nhi về tinh thần, rèn luyện kỹ năng, sức khỏe; tham gia tốt công tác phòng, chống, ngăn ngừa các tai, tệ nạn xã hội; hạn chế tình hình thanh thiếu niên sa vào tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy trái phép.

Bằng những đóng góp, kinh nghiệm tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tin rằng trong giai đoạn tiếp theo, tuổi trẻ tỉnh nhà sẽ tiếp tục phát huy vai trò, cùng với hệ thống chính trị tỉnh nhà thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu về xây dựng huyện, xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

VII. Phát huy vai trò phong trào thanh thiếu nhi trong trường học thông qua các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội tại các cơ sở giáo dục đã tổ chức nhiều hoạt động như: Chương trình "Khi tôi 18", tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về "giáo dục kỹ năng sống, "Học làm người có ích", "Học kỳ quân đội", "Pháp luật tuổi 18 - Vòng tay yêu thương"... cho học sinh;

Tổ chức 66 chương trình "Thắp sáng ước mơ" cấp tỉnh, hơn 3.140 chương trình cấp huyện và liên đội, qua đó tuyên truyền nêu gương và nhân rộng hơn 9.816 điển hình tiên tiến nhằm giáo dục ý thức, kỹ năng sống cũng như hoài bão, ước mơ, định hướng lối sống đẹp cho đoàn viên, học sinh, sinh viên.

Chương trình "Học làm người có ích" là điểm nhấn quan trọng trong công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong giai đoạn này với mật độ tổ chức dày, liên tục nhiều năm (hơn 20 chương trình cấp tỉnh, 188 chương trình cấp huyện và gần 940 chương trình cấp trường) đã trang bị kỹ năng sống cần thiết, tình yêu thương gia đình, bạn bè, môi trường, quê hương bằng nhiều hình thức hấp dẫn, thu hút.

Chương trình "Khi tôi 18" được triển khai hiệu quả tại các trường trung học phổ thông thông qua các hoạt động tuyên truyền đạo đức, lối sống văn hóa, pháp luật, viết nhật ký, sổ tay Khi tôi 18... Hàng năm, các Đoàn trường tổ chức hoạt động Ngày hội "Khi tôi 18" sôi nổi nhằm đánh giá, khen thưởng và tiếp tục phát động phong trào trong những năm học sau.

Các phong trào "Học sinh 3 tốt" trong sinh khối phổ thông trung học, "Học sinh 3 rèn luyện" trong học sinh khối nghề, "Sinh viên 5 tốt" trong sinh viên bước đi vào đời sống, sinh hoạt, học tập của học sinh, sinh viên. Toàn tỉnh đã có 01 sinh viên 5 tốt cấp Trung ương, 01 học sinh 3 tốt cấp Trung ương, 86 Sinh viên 5 tốt, 56 học sinh 3 tốt, 38 học sinh 3 rèn luyện cấp tỉnh và nhiều gương cấp trường đã được tuyên dương

Chương trình "Học kỳ trong quân đội" do Nhà Thiếu nhi Bến Tre nay là Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh tổ chức đã trở thành thương hiệu uy tín trong học

sinh, phụ huynh trong hè. Qua hơn 12 năm đã tổ chức 15 chương trình cấp tỉnh cho hơn 800 lượt thiếu nhi tham gia học tập, rèn luyện.

Chương trình “Pháp luật tuổi 18 – Vòng tay yêu thương” là mô hình giáo dục pháp luật, giáo dục tình yêu thương gia đình tập trung cho các đoàn viên, học sinh chưa ngoan trong trường học do Tỉnh đoàn phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh tổ chức trong các trường THPT toàn tỉnh.

Ngoài ra, Đoàn, Hội, Đội trong trường học tích cực phối hợp Đoàn, Hội, Đội trên địa bàn dân cư tổ chức các hoạt động xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng tại địa bàn dân cư như: ra quân dọn vệ sinh môi trường, tổ chức các hội thi tuyên truyền về nước sạch, vệ sinh môi trường, hiến máu tình nguyện, tuyên truyền pháp luật, các hoạt động “Hành trình về địa chỉ đỏ”, Ngày hội nhân ái “Vì sức khỏe cộng đồng”, “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn”, “Vì nạn nhân chất độc da cam”, “Nghĩa tình biên giới, hải đảo”, phong trào “Hành động nhỏ - Nghĩa tri ân”... góp phần triển khai đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Với truyền thống tốt đẹp của mình, tổ chức Đoàn, Hội, Đội đã, đang và sẽ là người bạn đồng hành đáng tin tưởng của thanh niên trên con đường trang bị hành trang bước vào đời, thực hiện trách nhiệm của một lực lượng tiên phong của đất nước.

VIII. Tuổi trẻ Bến Tre phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong công tác phòng, chống dịch Covid-19

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, cùng với cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị, Tuổi trẻ Bến Tre đã nêu cao tinh thần xung kích, tình nguyện, chủ động triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa, kịp thời, hiệu quả, góp phần chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi dịch bệnh.

Ngay khi có thông báo về việc khai báo y tế toàn dân bắt đầu từ ngày 10/3/2020, với phương châm “*Đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà*”, Đoàn, Hội các cấp đã kịp thời đến tận từng hộ gia đình trực tiếp tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc khai báo y tế toàn dân và hướng dẫn, hỗ trợ cho người dân khai báo y tế, đặc biệt là đối với những người đi làm ăn xa trở về địa phương, những người đi từ vùng có người nghi nhiễm và nhiễm dịch bệnh...100% Đoàn, Hội các cấp tổ chức cho đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia thực hiện việc Khai báo y tế cho bản thân và gia đình, tải ứng dụng Sức khỏe Việt Nam, ứng dụng NCOVI, Sổ theo dõi sức khỏe. Phát 4.200 tờ rơi, 11.960 tin, bài tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19. Đẩy mạnh việc đăng tải, chia sẻ “*những tin tốt - câu chuyện đẹp*” về tâm lòng tương thân tương ái, hỗ trợ nhau để cùng đẩy lùi dịch bệnh. Đồng thời, nâng cao cảnh giác, phòng chống thủ đoạn của các thế lực thù địch trong việc lợi dụng tình hình dịch bệnh để gây rối, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước.

Với tinh thần “*Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên*” và tinh thần “*Chống dịch như chống giặc*”, nhiều đội hình tình nguyện tham gia phòng chống dịch Covid-19 đã được thành lập:

1. Đội hình phản ứng nhanh: có 01 đội hình cấp tỉnh, 15 đội hình cấp huyện, thành phố và 157 tổ phản ứng nhanh với 3.057 thành viên (*trong đó cấp tỉnh là 147 thành viên*) tập trung hỗ trợ các chốt phòng chống dịch và hỗ trợ người cách ly y tế tại nhà.

2. Đội hình “Shipper áo xanh xứ Dừa”: có 166 đội hình với 1.498 thành viên hỗ trợ người dân mua lương thực, thực phẩm thiết yếu, vận chuyển nông sản đến cung cấp các khu cách ly trong giai đoạn giãn cách xã hội. Kết quả các đội hình đã hoàn thành hơn 88.136 đơn hàng giúp cho bà con đi chợ, vận chuyển hơn 66 tấn lương thực, thực phẩm, rau củ quả...

3. Đội hình tham gia hỗ trợ Chiến dịch tiêm vắc xin: có 09 đội hình cấp huyện, thành phố với 163 thành viên.

4. Đội hình “Tiếng loa thanh niên”: có 157 đội hình cấp xã, phường, thị trấn với 1.987 thành viên thường xuyên tuyên truyền các chỉ đạo và hướng dẫn của ngành y tế về phòng chống dịch bệnh đến tận ấp, khu phố, tổ nhân dân tự quản.

5. Tổ Covid cộng đồng: có 4.182 đoàn viên, thanh niên tham gia phòng, chống dịch Covid-19 tại Tổ Covid cộng đồng (*toàn tỉnh có 6.910 Tổ Covid cộng đồng*).

6. Tổ thanh niên xung kích hỗ trợ công tác xét nghiệm cộng đồng: có 189 tổ với 1.423 thành viên tham gia hỗ trợ tại 363 điểm (*nhiệm vụ là lấy mẫu xét nghiệm, điều tiết, phân luồng và nhập liệu...*).

Tổng số cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia là: 13.365 lực lượng.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh triển khai và phát huy có hiệu quả các mô hình tham gia phòng chống dịch Covid-19 như:

1. Mô hình “Tủ bánh mì yêu thương”: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Bến Tre đã tổ chức chương trình “*Tủ bánh mì yêu thương - Bread With Love*”, kết quả đã phát hơn 10.000 phần bánh mì, gạo, khẩu trang và nhu yếu phẩm cho bà con nhân dân có hoàn cảnh khó khăn vào các buổi sáng trong tuần với tổng kinh phí trên 403 triệu đồng.

2. Mô hình “Tiếng loa thanh niên”: 100% Đoàn xã, phường, thị trấn thực hiện Mô hình tiếng loa thanh niên tuyên truyền các nội dung về Chỉ thị số 16, các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp liên quan đến nội dung phòng, chống dịch Covid-19 có 2.317 lượt tuyên truyền, với hơn 1.074 giờ tình nguyện.

3. Mô hình “Siêu thị 0 đồng”: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Bến Tre và Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh tổ chức vận hành “Siêu thị 0 đồng”. Có 10 mô hình “Siêu thị 0 đồng” trên toàn tỉnh (01 mô hình cấp tỉnh và 09 mô hình cấp huyện, thành phố). Kết quả đã vận động mạnh thường quân trong và ngoài tỉnh, hỗ trợ hơn 15 tấn gạo, 1000 thùng mì, 25 tấn rau củ các loại, 100.000 khẩu trang y tế, 12.000 quả trứng, 750 chai dầu ăn, nước tương, nước mắm, 50 lít bột giặt, 5.000 khẩu trang y tế trẻ em, 1000 hộp cá mòi và 3000 phân cơm chay... với tổng giá trị trên 7 tỷ đồng và hơn 760 ngày công lao động.

4. Mô hình “Bếp ăn nghĩa tình”: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Bến Tre phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức chương trình “Bếp ăn nghĩa tình” với việc tặng các suất cơm miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Bến Tre. Toàn tỉnh có 09 mô hình “Bếp ăn nghĩa tình” đã hỗ trợ 10.000 suất cơm miễn phí với tổng giá trị trên 350 triệu đồng và hơn 600 ngày công lao động. Các suất cơm sau khi chuẩn bị sẽ được Đội hình “Shipper áo xanh xứ Dừa” chuyển đến các khu vực phong tỏa, khu cách ly và người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

5. Mô hình “Sữa cho trẻ em trong khu cách ly”: Hội đồng Đội và Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Bến Tre đã phối hợp thực hiện Chương trình “Sữa cho trẻ em trong khu cách ly”. Kết quả đã tiếp nhận và tặng 31.632 hộp sữa, 35.650 cái khẩu trang và 1.000 chai nước rửa tay được gửi đến các em trong khu cách ly, phong tỏa trên địa bàn tỉnh với kinh phí 250 triệu đồng.

6. Mô hình “Kết nối tiêu thụ nông sản Bến Tre trong mùa Covid”: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp Hội Nông dân tỉnh tổ chức thực hiện chương trình “Kết nối tiêu thụ nông sản Bến Tre trong mùa Covid”. Chương trình livestream “Kết nối tiêu thụ nông sản Bến Tre trong mùa Covid”. Mô hình đã được nhân rộng đến các huyện, thành phố tỉnh đến nay, Đoàn – Hội các cấp đã hỗ trợ tiêu thụ trên 277,9 tấn nông sản (nhãn xuống, chôm chôm, củ sắn, củ cải, đậu phộng...) với tổng giá trị là 4,856 tỷ đồng.

7. Chương trình “Hương về thành phố mang tên Bác”: tổ chức vận động, quyên góp nông sản, lương thực, rau, củ quả hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với 12 chuyến xe tặng trên 40 tấn nông sản, rau củ quả các loại cùng nhu yếu phẩm để hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị chương trình trên 1 tỷ triệu đồng.

8. Mô hình “IT áo xanh”: hỗ trợ 5.214 lượt cài đặt, hướng dẫn cho học sinh và phụ huynh sử dụng các phần mềm học trực tuyến, các phương pháp học và các tài liệu học tập từ lớp 1 đến lớp 12 (bao gồm chương trình cải cách lớp 2 và lớp 6).

9. Chương trình “Triệu túi an sinh”: Toàn tỉnh đã trao 9.435 túi quà an sinh với số tiền là 2,36 tỷ đồng.

10. Đội phản ứng nhanh hỗ trợ F0 điều trị tại nhà: Đội có khoảng 60 thành viên gồm các y, bác sĩ, giáo viên, cán bộ hưu trí, đoàn viên thanh niên tham gia trên tinh thần tự nguyện vì cộng đồng. Đội được tổ chức gồm 5 tổ với các nhiệm vụ khác nhau như: Tổ tiếp nhận thông tin, tổ nhập liệu, tổ chuyên môn, tổ động viên và tổ Shipper. Nhiệm vụ của Đội là tiếp nhận thông tin về các ca mắc Covid-19 cần được hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, đồng thời, tư vấn tâm lý, hướng dẫn cách điều trị F0 tại nhà cho các bệnh nhân, hỗ trợ vận chuyển thuốc, dụng cụ y tế và nhu yếu phẩm đến nhà có F0 đang điều trị... Thông qua đường dây hotline của các thành viên được công bố, các bệnh nhân và người nhà bệnh nhân có thể liên lạc bất cứ lúc nào khi có nhu cầu hỗ trợ. Đội phản ứng nhanh hỗ trợ điều trị F0 tại nhà đã tiếp nhận hơn 1.147 cuộc gọi cần hỗ trợ từ người nhiễm Covid-19 (F0) hoặc người thân người nhiễm Covid-19 (F0), tư vấn, hỗ trợ 1.786 (F0) điều trị tại nhà khỏi bệnh; tư vấn tâm lý cho hơn 5.432 (F1); có hơn 1.112 lượt gọi động viên, hỏi thăm sức khỏe.

Các hoạt động khác tham gia công tác phòng chống dịch Covid – 19 cũng được triển khai sôi nổi thu hút đông thanh niên tham gia.

Dự án “*Sách cho tương lai Bến Tre*” triển khai sách điện tử cho bệnh viện dã chiến Trần Văn An, bệnh viện Lao và bệnh Phổi, khu cách ly trên địa huyện Thạnh Phú, huyện Ba Tri. Chương trình đã cung cấp kho sách với trên 2.000 quyển sách điện tử.

Tinh đoàn và Trung tâm Hoạt động Thanh Thiếu nhi tỉnh tổ chức chương trình tư vấn hỗ trợ tâm lý cho tình nguyện viên, chiến sỹ tuyến đầu, người lớn và trẻ em khu cách ly. Tổ chức 04 Talkshow “*Tinh thần tích cực, hành trang đối diện cơn gió ngược Cô-vi*” với các chủ đề như “*Nhận diện tác động của đại dịch Covid19 đến tinh thần và cách ứng phó*” dành riêng cho bà con trong khu cách ly, vùng bị phong tỏa và bệnh viện dã chiến; “*Những trái tim xanh kết nối lá trên cành*” dành riêng cho đội ngũ y, bác sỹ, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, các tình nguyện viên tuyến đầu chống dịch; “*Thực hành suy nghĩ tích cực trong dịch bệnh*”; “*Cùng con vượt qua cơn gió ngược Cô-Vi*”; qua 04 số phát sóng có gần 10.000 lượt xem và chia sẻ.

Thực hiện Chương trình “*Cùng em học trực tuyến*”, Đoàn, Đội các cấp vận động 220 máy tính bảng, 2.135 điện thoại thông minh, 8.358 sim, 1.250 xuất học bổng, 15.000 quyển tập. Tổng kinh phí các hoạt động 3,4 tỷ đồng.

Đoàn các Huyện, Thành phố vận động hỗ trợ 124.760 khẩu trang, 27.859 kính chống tia bắn, 100 đồ bảo hộ, 300 găng tay cao su, 8.220 lít nước rửa tay, 553 triệu tiền mặt, 51.097 kg gạo, 96.587 kg rau, củ, quả, 2.982 thùng mì, nấu hơn 5.050 suất ăn cho các khu cách ly, phong tỏa và lực lượng tuyến đầu chống dịch tại các chốt kiểm dịch; hỗ trợ tiêu thụ gần 213 tấn nông sản với tổng kinh phí 11,2 tỷ đồng và 14.158 ngày công lao động.

Tổng nguồn lực tuổi trẻ toàn tỉnh tham gia phòng, chống dịch Covid-19 là hơn 242,62 tỷ đồng và 92.734 ngày công lao động. Những việc làm ý nghĩa, thiết thực

của Tuổi trẻ Bến Tre đã có sức lan tỏa sâu rộng, góp phần cùng địa phương đẩy lùi dịch Covid-19, trở lại cuộc sống bình thường mới.

IX. Phong trào thanh niên tình nguyện – Chặng đường vẻ vang cùng năm tháng

Năm 2000 cũng là năm đánh dấu bước ngoặt trong việc phát triển phong trào thanh niên tình nguyện tại Bến Tre, 716 sinh viên tình nguyện của 07 trường Đại học, Cao Đẳng TpHCM về công tác tại 20 xã của 3 huyện Ba Tri, Giồng Trôm và Thạnh Phú. Đến nay, phong trào thanh niên tình nguyện mà tiêu biểu là chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè tại địa bàn Bến Tre đã tròn tuổi 24. Trong suốt 24 năm tổ chức, thực hiện, nhiều hình thức hoạt động tình nguyện mới với nội dung đa dạng đã được bổ sung, góp phần làm phong phú hơn phong trào tình nguyện của thanh niên Bến Tre.

Từ năm 2007 đến nay phong trào được nhân rộng và thực hiện ở 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh Bến Tre đồng thời loại hình, nội dung hoạt động dần được mở rộng trên nhiều lĩnh vực văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị, giáo dục, an ninh, y tế,... Có 10.754 công trình thanh niên được xây dựng, 960 cây cầu được sửa chữa và xây mới với kinh phí trên 97 tỷ đồng, trồng trên 742.645 cây xanh, đào trên 22.514 hố rác, tổ chức tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho hơn 142.650 hộ dân. Hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” được đông đảo đoàn viên, thanh niên tình nguyện tham gia, kết quả đã sửa chữa và xây mới 3.518 ngôi nhà Tình thương, Nhà Nhân ái, Nhà Khăn quàng đỏ, Nhà Đại đoàn kết với tổng kinh phí trên 50 tỷ đồng; khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí cho 136.714 lượt người với kinh phí trên 14,5 tỷ đồng, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 175.514 lượt gia đình chính sách, Mẹ Việt Nam anh hùng, Cựu Thanh niên xung phong, người dân có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí 58,2 tỷ đồng. Phong trào Hiến máu tình nguyện được đẩy mạnh, kết quả đã hiến 10.200 đơn vị máu, các hoạt động “Tiếp sức mùa thi”, “Tiếp sức đến trường”, chăm sóc giáo dục thiếu niên nhi đồng được quan tâm đặc biệt, kết quả đã tặng 13.415 suất học bổng, 42.160 học phẩm với tổng kinh phí trên 17 tỷ đồng.

Bằng sức trẻ, tinh thần xung kích, tình nguyện, 22 năm qua, phong trào Thanh niên tình nguyện đã để lại dấu ấn tốt đẹp trong lòng người dân ba đảo dừa xanh, mang lại hiệu quả khá lớn tổng hợp cả về mặt kinh tế, chính trị, xã hội, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, thu hút được sự quan tâm, tham gia không chỉ thanh niên, thiếu niên, nhi đồng mà kể cả nhiều tầng lớp nhân dân, góp phần đáng kể thúc đẩy kinh tế của tỉnh ngày càng phát triển, làm thay đổi bộ mặt của nhiều vùng nông thôn đặc biệt là thúc đẩy phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, nông thôn mới. Bằng việc đẩy mạnh những hoạt động chăm lo đến lợi ích thiết thực của thanh niên trong các mùa Chiến dịch, sức sống của các Chi đoàn, Chi hội ở nông thôn trên địa bàn tỉnh được tăng cường từ lực lượng đến phong trào. Thanh niên nông thôn được quan tâm, đáp ứng về nhu cầu, nguyện vọng và được tạo điều kiện để cống

hiển sức trẻ trên chính địa phương mình đang sinh sống, sẵn sàng tiếp quản và phát huy kết quả mùa hè xanh bằng những hoạt động, phong trào tại chỗ, là động lực thúc đẩy mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên tỉnh Bến Tre ngày càng mở rộng, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngày càng thể hiện được vai trò là người bạn đồng hành của thanh niên, được thanh niên tin tưởng.

Xác định phương châm “Nơi nào không có sinh viên tình nguyện thì thực hiện phong trào bằng nguồn lực tại chỗ”, từ năm 2007 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn luôn chú trọng duy trì, phát triển các đội hình chuyên gắn với đặc thù, tính chất, nhiệm vụ của các đối tượng thanh niên trên địa bàn tỉnh đã từng bước phát huy nội lực của thanh niên Bến Tre trong thực hiện phong trào tình nguyện trên chính quê hương mình. Tiêu biểu như:

Đội hình “Khăn hồng tình nguyện” của đội ngũ giáo viên Tổng phụ trách Đội của tỉnh, đội hình ngày càng lớn mạnh về số lượng, thực hiện nhiều công trình, phần việc có chất lượng trong lĩnh vực chăm sóc, giáo dục thiếu nhi đồng như: tổ chức hơn 80 sân chơi cho hơn 25.000 thiếu nhi ở các xã nông thôn vùng sâu vùng xa; hơn 30 diễn đàn trẻ em, 56 công trình vì đàn em thân yêu...

Đội hình “Hành quân xanh” của thanh niên khối lực lượng vũ trang luôn xung phong đi đầu đến những địa bàn khó khăn của tỉnh mang luồng sinh khí mới cho phong trào tình nguyện bằng những việc làm thiết thực như: thực hiện công trình thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng giao thông nông thôn, giữ gìn an ninh trật tự; cấp đổi giấy CMND miễn phí, làm thẻ Căn cước công dân, kích hoạt tài khoản định danh mức độ 1,2 cho người già neo đơn ở vùng sâu vùng xa...

Thanh niên khối công nhân viên chức tham gia phong trào tình nguyện trong đội hình “Kỳ nghỉ hồng” đã góp phần phong phú cho chiến dịch bằng những hoạt động ý nghĩa như: hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, tặng học bổng, học phẩm cho thiếu nhi nghèo vượt khó, chăm sóc cho gia đình neo đơn; thăm, tặng quà, khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người nghèo, gia đình chính sách... vừa thể hiện tính năng động, nhiệt huyết của thanh niên khối ngành vừa là môi trường trải nghiệm giúp lực lượng công nhân viên chức trẻ của tỉnh cọ xát thực tiễn phục vụ cho công tác chuyên môn tại cơ quan, đơn vị.

Đội hình “Luật gia trẻ” của thanh niên khối các cơ quan ngành Luật, từng chiến sĩ đã phát huy năng lực chuyên môn tổ chức phổ biến pháp luật qua các phiên tòa giả định, tư vấn, trợ giúp pháp lý trực tiếp, miễn phí cho thanh niên, người dân vùng nông thôn góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đoàn viên, thanh niên và quần chúng nhân dân.

Một điểm sáng của các đội hình tham gia chiến dịch thanh niên tình nguyện hè trên địa bàn tỉnh trong những năm gần đây đó là sự ra đời đội hình “Hoa Phượng đỏ” (Niềm tin xanh) của đoàn viên, thanh niên thuộc các trường trung học phổ thông. Đây là đội hình được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp Ban Giám đốc Sở Giáo

dục và Đào tạo tỉnh tổ chức triển khai với phương châm “Trải nghiệm để góp sức trẻ và trưởng thành hơn mỗi ngày”. Chiến sĩ của đội hình chủ yếu là những thanh niên thụ động, còn hạn chế về học lực và hạnh kiểm trong các trường trung học phổ thông được Ban Chấp hành Đoàn trường vận động tự nguyện tham gia chiến dịch. Trong 9 năm hoạt động của đội hình, với 5.340 chiến sĩ đội hình đã đi đến các địa phương trong tỉnh “cùng ăn, cùng ở, cùng làm” với người dân, thực hiện nhiều công trình, phần việc tình nguyện như: dặm và các tuyến đường giao thông nông thôn, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các thiết chế văn hóa, tuyên truyền dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, tham gia ngày công xây nhà tình thương, nhà nhân ái, thăm, viếng, tặng quà gia đình chính sách, gia đình neo đơn, chăm sóc cảnh quang Đền thờ liệt sĩ, Nghĩa trang liệt sĩ cùng nhiều hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao với thanh niên và người dân địa phương. Hoạt động của đội hình “Hoa phượng đỏ” đã đạt được hiệu quả giáo dục đáng ghi nhận, làm thay đổi nhận thức, hành vi của một bộ phận lớn chiến sĩ tham gia đội hình nhờ những trải nghiệm cuộc sống quý báu, giúp các em rèn luyện bản thân, cống hiến, trưởng thành, tạo động lực và niềm tin để phấn đấu vươn lên trở thành những công dân có ích; từng chiến sĩ biết sống có trách nhiệm, biết chia sẻ yêu thương, giúp đỡ người khác và hoàn thiện bản thân mình; “Hoa Phượng đỏ” đã trở thành thương hiệu đáng tự hào của học sinh khối trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Phương thức tổ chức hoạt động tình nguyện thành các chiến dịch đã phát huy tối đa tính xung kích, tình nguyện của thanh niên vào việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của quê hương và đất nước. Nội dung công việc được xác định rõ, có trọng điểm, tập trung lực lượng, xác định đội hình chuyên môn tham gia, vận động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của các ban ngành đã giúp cho phong trào thanh niên tình nguyện mang hiệu quả cao và tính xã hội ngày càng rõ hơn. Thông qua các hoạt động tình nguyện, Đoàn – Hội thể hiện sự chủ động trong thực hiện nhiệm vụ xung kích, góp phần đẩy mạnh công tác xây dựng Đoàn và mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, bổ sung đội ngũ Đoàn viên, Hội viên, phát hiện nhân tố, bồi dưỡng để Đảng xem xét kết nạp, tạo động lực mới cho phong trào thanh niên trên địa bàn tỉnh.

Kết quả của các chiến dịch tình nguyện, của các phong trào thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng không chỉ dừng lại ở các số liệu mà qua các hoạt động này, tính tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tinh thần trách nhiệm của thanh niên đối với cộng đồng ngày càng được khẳng định rõ nét hơn, góp phần bồi dưỡng lòng yêu nước, lý tưởng sống cao đẹp vì sự nghiệp dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh theo con đường xã hội chủ nghĩa; tạo sức lan tỏa trong nhiều tầng lớp nhân dân và sự đồng tình ủng hộ của chính quyền các cấp.

Đối với công tác đoàn kết tập hợp thanh niên trong thời kỳ mới, trước lời phát động thực hiện phong trào thi đua “Đông Khởi mới” mà toàn Đảng bộ và nhân dân Bến Tre đang thực hiện đã đặt ra nhiều nhiệm vụ mà thanh niên Bến Tre cần góp sức,

dấn thân thực hiện, thanh niên Bến Tre quyết đem tinh thần tình nguyện, mang kiến thức và sức trẻ đến những vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn tham gia đóng góp cho nhiệm vụ xây dựng tỉnh Bến Tre văn minh, giàu đẹp, phát triển bền vững như khát vọng Bến Tre 2045 !

X. Góc truyền thông: Bí thư Tỉnh đoàn qua các thời kỳ

Trải qua gần một thế kỷ, nhân dịp kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban biên tập xin giới thiệu sơ nét về các đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn Bến Tre qua các thời kỳ - những thủ lĩnh của tuổi trẻ xứ dừa qua các chặng đường lịch sử đê quý đọc giả, các đồng chí đoàn viên, thanh niên cùng theo dõi (bài viết sử dụng tư liệu từ quyển Lịch sử Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Bến Tre 1925 - 2007 do Nhà xuất bản Thanh niên phát hành).

7.1. Đồng chí Trần Chính

Chức vụ: Đoàn trưởng

Giai đoạn: Tháng 11/1946 đến cuối năm 1947.

Tháng 11/1946, Đại hội đại biểu Đoàn thanh niên cứu quốc lần thứ nhất được triệu tập, Đại hội bầu Ban Chấp hành Tỉnh đoàn do đồng chí Trần Chính làm Đoàn Trưởng. Ở các địa phương, tổ chức Đoàn vận động thanh niên hăng hái tham gia bộ đội, đội dân quân tự vệ, ở các địa phương thanh niên tổ chức rải truyền đơn tuyên truyền, giải thích Hiệp định Sơ bộ, kêu gọi người dân đứng lên chống Pháp.

Đầu năm 1947, Tỉnh đoàn mở khóa đào tạo cán bộ thanh niên đầu tiên tại Cồn Lớn, xã Thạnh Phong góp phần tạo nguồn cán bộ Đoàn cho các địa phương.

7.2. Đồng chí Mạch Văn Tư

Chức vụ: Thư ký

Giai đoạn: Đầu năm 1948 đến năm 1950.

Năm 1948, Đại hội Đoàn toàn tỉnh được tiến hành để động viên toàn bộ lực lượng thanh niên tham gia kháng chiến. Đại hội bầu Ban Chấp hành Tỉnh đoàn do đồng chí Mạch Văn Tư làm Thư ký, đồng chí Nguyễn Văn Châu làm Phó Thư ký.

7.3. Đồng chí Cao Thế Tôn

Chức vụ: Thư ký

Giai đoạn: Năm 1950 đến năm 1951.

Tham gia tích cực vào các Nghị quyết của đại hội Đoàn Thanh niên cứu quốc Nam Bộ lần thứ 3 về: Thanh niên với phong trào dân quân, Thanh niên với công tác địch nguy vận, Thanh niên với vấn đề trừ gian, phòng gian và Thanh niên với việc xây dựng xã chiến đấu.

7.4. Đồng chí Trần Bá Hậu

Chức vụ: Đoàn trưởng.

Giai đoạn: Năm 1952 đến cuối năm 1952.

Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy, các chi bộ ly xã về xã, ly huyện về huyện. Thực hiện cuộc tiến quân trở về bám đất, bám dân đã có trên 600 cán bộ, đảng viên, đoàn viên ngã xuống. Nhiều tấm gương hy sinh của đoàn viên thanh niên cứu quốc hết sức dũng cảm: đồng chí Lê Hoài Đôn - Trưởng đoàn phụ trách vùng C bị địch bắt tra khảo, mổ bụng, đồng chí hy sinh khi mới 26 tuổi.

7.5. Đồng chí Lê Văn Quang (Hai Tranh)

Năm sinh: 1928

Quê quán: Xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.



Chức vụ: Đoàn trưởng, Bí thư Tỉnh đoàn, Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách.

Năm 1953 đến tháng 7/1954: Đoàn trưởng.

Năm 1963 đến năm 1965: Bí thư Tỉnh đoàn.

Năm 1966 đến năm 1968 (hy sinh): Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách.

Đầu năm 1953, tổ chức Đoàn thanh niên cứu quốc được củng cố do đồng chí Lê Văn Quang là Tỉnh Đoàn trưởng. Đoàn Thanh niên cứu quốc đã vận động đoàn viên, thanh niên trong tỉnh đẩy mạnh phong trào tòng quân, đi dân công phục vụ chiến trường. Hàng trăm thanh niên đi tòng quân, bổ sung cho bộ đội tỉnh. Hàng trăm thanh niên nam, nữ tham gia đi dân công tiếp tế lương thực, thực phẩm, tải đạn, tải thương, phục vụ chiến đấu.

7.6. Đồng chí Nguyễn Thị Khao (Út Thắng)

Năm sinh: 1930

Quê quán: Xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn

Giai đoạn: Năm 1962 đến năm 1963.

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Ngày 24/4/1962, tại căn cứ Cái Cát (huyện Thạnh Phú) Ban Chấp hành Tỉnh đoàn được thành lập, đồng chí Nguyễn Thị Khao được bầu làm Bí thư Tỉnh đoàn. Toàn tỉnh có 90 chi đoàn với hàng trăm đoàn viên ở các xã, ấp, trong các cơ quan và trong lực lượng vũ trang tập trung, dân quân du kích.

Tháng 5/1962, Tỉnh đoàn tổ chức lớp bồi dưỡng công tác Đoàn cho cán bộ Đoàn tại cơ sở lấy tên là Bùi Ngọc Nghi (tên đồng chí Trưởng ban Tuyên huấn tỉnh vừa hy sinh).

7.7. Đồng chí Đặng Quang Ngọc (Ba Hội)

Năm sinh:

Quê quán:

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn

Giai đoạn: Đầu năm 1965 đến năm 1966.



Tháng 3/1965, Đại hội Đoàn thanh niên Nhân dân cách mạng Việt Nam lần thứ nhất được tổ chức, Đại hội đã đề ra phong trào “Năm xung phong”. Khắp Bến Tre, phong trào năm xung phong trở thành tiếng gọi cứu nước, thúc giục lớp lớp thanh niên lên đường.

7.8. Đồng chí Nguyễn Thị Quít (Sáu Trí)

Năm sinh: 1928

Quê quán: Xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn

Giai đoạn: Năm 1969 đến cuối năm 1970

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Tỉnh đoàn Bến Tre phát động đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đoàn viên thanh niên học tập di chúc và những điều Bác dạy. Hàng ngàn đoàn viên đăng ký chương trình hành động cách mạng, hàng ngàn thanh niên nhận rõ sứ mệnh lịch sử của thế hệ mình và thấm nhuần di chúc thiêng liêng của Bác Hồ đã phấn đấu đứng vào hàng ngũ chiến đấu của Đoàn. Đoàn viên thanh niên tham gia phong trào đấu tranh vũ trang, chống bắt lính, đồng thời tổ chức Đoàn tiến hành sắp xếp cán bộ ở cơ sở thành 02 bộ phận bí mật và công khai hoạt động theo phương châm “1 nhiệm vụ, 2 lực lượng, 2 phương thức”.

7.9. Đồng chí Võ Thành Công (Tám Bảo)

Năm sinh: 1936

Quê quán: Xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.



Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn

Cuối năm 1970 đến tháng 6/1976: Bí thư Tỉnh đoàn

Năm 1977 đến năm 1979: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa I

Phát động “chống bắt lính” và phát động phong trào thi đua “giành 4 nhất thắng Mỹ”; phong trào “Ba xung phong”: đấu tranh chính trị, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng vùng giải phóng và căn cứ địa cách mạng.

Tháng 3/1975, Bộ chính trị khẳng định “thời cơ chiến lược mới đã đến, ta có điều kiện hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng miền Nam”. Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và tuổi trẻ Bến Tre quyết biến quyết tâm của Bộ Chính trị thành hiện thực. Đoàn các cấp gấp rút tổ chức lực lượng cán bộ, đoàn viên vận động quần chúng tấn công nổi dậy.

7.10. Đồng chí Nguyễn Công Cứng (Bảy Hòa)

Năm sinh:

Quê quán:

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn

Giai đoạn: Tháng 6/1976 đến tháng 3/1977



Tháng 6/1976, Bộ máy của Đoàn cấp tỉnh, huyện được kiện toàn, tổ chức các Phòng, Ban chuyên môn. Tỉnh đoàn phát động phong trào “Năm xung phong”, vận

động thanh niên tình nguyện đăng ký nghĩa vụ quân sự, đi đầu trong phong trào hành động cách mạng đóng góp một triệu ngày công xây dựng các công trình thủy lợi, đắp đê phục vụ sản xuất, tham gia khai hoang, phục hóa tháo gỡ bom mìn, làm sạch đẹp đường phố và tu bổ nghĩa trang liệt sĩ.

Các cấp bộ Đoàn đã nhanh chóng mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đoàn viên thanh niên với nhiều chủ đề lớn như “Tuổi trẻ và đất nước”, “Tuổi trẻ và Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”, “Tuổi trẻ với con đường làm ăn tập thể”, “Hội nghị Diên Hồng tuổi trẻ bàn việc nước”.

7.11. Đồng chí Phạm Văn Chạy (Hữu Thừa)

Năm sinh: 1937

Quê quán: Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa II

Giai đoạn: Năm 1980 đến năm 1983

Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Đẩy mạnh công tác giáo dục nâng cao giác ngộ cách mạng và lý tưởng cộng sản cho đoàn viên thanh niên, có tinh thần làm chủ tập thể, đẩy mạnh phong trào xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao sức mạnh tổ chức Đoàn, làm tròn nhiệm vụ xây dựng Đảng, chăm lo tốt công tác thiếu niên nhi đồng.

Nghỉ hưu

7.12. Đồng chí Đặng Quốc Tuấn

Năm sinh: 1944

Quê quán: Xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa III

Giai đoạn: Năm 1983 đến năm 1987

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Các cấp bộ Đoàn triển khai chương trình học tập rèn luyện xây dựng con người mới, tổ chức các chương trình giáo dục lý luận cơ bản và giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên thanh niên với các phong trào như “Cuộc hành quân theo chân Bác”, “Năm học Bác Hồ”, các cuộc vận động “phát huy bản chất tốt đẹp của quân đội, xứng danh bộ đội Cụ Hồ, học tập và thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy”.

7.13. Đồng chí Nguyễn Tuyết Sương (Phương Trang)

Năm sinh: 1951

Quê quán: Xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa IV

Giai đoạn: Năm 1987 đến năm 1991

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Tập trung tạo sự chuyển biến nhận thức, tự tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh thiếu niên, đi đầu trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhất là sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu, xung kích xây dựng quốc phòng, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Với các

chương trình, phong trào tiêu biểu như: chương trình tuổi trẻ xung kích đẩy mạnh sản xuất lương thực và phát triển nông nghiệp toàn diện, phong trào tuổi trẻ xung kích trên mặt trận an ninh quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc.

7.14. Đồng chí Hồ Vĩnh Sang

Năm sinh: 1950

Quê quán: Xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa V

Giai đoạn: Năm 1992 đến năm 1997

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Thực hiện phát động của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tuổi trẻ Bến Tre thực hiện hai phong trào hành động cách mạng là phong trào “Thanh niên lập nghiệp” và phong trào “Tuổi trẻ giữ nước” nhằm tổ chức và động viên đoàn viên, thanh niên đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

7.15.2 Đồng chí Trần Dương Tuấn

Năm sinh: 1961

Quê quán: Xã Mỹ Hưng, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa VI, VII

Giai đoạn: Năm 1997 đến tháng 7/2002

Chức vụ hiện tại: đã nghỉ hưu.



Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng cho thanh thiếu nhi, xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh, đẩy mạnh phong trào thanh niên tình nguyện, nòng cốt đi đầu trong phong trào “Đồng Khởi mới”, góp phần thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn tỉnh nhà vì tương lai của dân tộc và tuổi trẻ.

Năm 2000 là năm đầu tiên tổ chức chiến dịch “Mùa hè xanh” trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung tại 02 huyện Giồng Trôm và Thạnh Phú.

Tiếp tục phát triển hai phong trào lớn “Thanh niên lập nghiệp” và “Tuổi trẻ giữ nước” lên tầm cao mới.

7.16. Đồng chí Trần Ngọc Tam



Năm sinh: 1965

Quê quán: Xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa VII

Giai đoạn: Tháng 10/2004 đến tháng 10/2005

Chức vụ hiện tại: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre

Chú trọng phát triển các phương tiện truyền thông, phát hành tờ thông tin nội bộ Đoàn, phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục “Tuổi trẻ Bến Tre” phát hai kỳ mỗi tháng. Tổ chức các phong trào lớn như: Phong trào thanh niên thi đua học tập, đi đầu trong xây dựng xã hội học tập và tiến quân vào khoa học công nghệ; phát động đoàn viên tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia hội thi “Sáng tạo trẻ”, hội thi “tín học trẻ không chuyên tỉnh Bến Tre”, các kỳ thi Olympic; phong trào thanh niên thi đua lập nghiệp, lao động, sáng tạo, góp phần phát triển kinh tế trong đoàn viên, thanh niên; phong trào thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, xung kích thực hiện nhiệm vụ

phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương: tổ chức “Tháng Thanh niên” và “Chiến dịch Mùa hè xanh” thu hút thanh niên tình nguyện tham gia.

7.17. Đồng chí Phan Văn Mãi

Năm sinh: 1973

Quê quán: Xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa VII, VIII

Giai đoạn: Tháng 3/2006 đến tháng 8/2008

Chức vụ hiện tại: Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh



Tập trung thực hiện nghị quyết 718 “về việc củng cố, nâng cao chất lượng và hoạt động Đoàn cơ sở giai đoạn 2006 - 2010”. Đẩy mạnh các phong trào thanh niên, trong đó nổi bật là phong trào “Thanh niên tình nguyện” như: chiến dịch “Mùa hè xanh” và hoạt động “Tháng Thanh niên” thực hiện nhiều công trình giao thông nông thôn, an sinh xã hội, vì cuộc sống cộng đồng. Phong trào “đền ơn đáp nghĩa” được đoàn các cấp hưởng ứng sôi nổi, hội trại thanh niên tình nguyện tòng quân, đội trí thức trẻ tình nguyện, câu lạc bộ Thầy thuốc trẻ, câu lạc bộ những trái tim hồng. Phong trào “sáng tạo trẻ” đã lôi cuốn thanh niên tích cực nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật, hàng năm có nhiều đề tài khoa học cấp ngành, trường và tỉnh do đoàn viên thực hiện và được ứng dụng mang lại hiệu quả.

7.18. Đồng chí Đỗ Thị Thu Thảo

Năm sinh: 1975

Quê quán: Xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa VIII, IX

Giai đoạn: Tháng 11/2008 đến tháng 9/2013

- Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam



Các cấp bộ Đoàn trong tỉnh với các phương châm “hướng mạnh về cơ sở” và “lấy địa bàn dân cư làm trọng tâm”, từ đó công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên được chú trọng, phương thức giáo dục được đổi mới thông qua các phong trào hành động của Đoàn. Cuộc vận động “Tuổi trẻ Bến Tre học tập và làm theo lời Bác” được các cấp bộ Đoàn đẩy mạnh, hướng vào việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, việc làm cụ thể, qua đó nâng cao giáo dục đạo đức, lối sống của đoàn viên, thanh niên trong toàn tỉnh. Đoàn các cấp phát động thực hiện hai phong trào “4 đồng hành, 5 xung kích”, các cấp bộ Đoàn đã phối hợp hỗ trợ đoàn viên, thanh niên phát triển kinh tế.

7.19. Đồng chí Trần Quốc Việt

Năm sinh: 1979

Quê quán: Xã Thành An, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa IX

Giai đoạn: Từ tháng 10/2013 đến tháng 9/2015

Công việc hiện tại: Làm kinh tế gia đình.



Các cấp bộ Đoàn đã tăng cường các hoạt động tuyên truyền kết quả Đại hội Đoàn các cấp, gắn với việc tổ chức triển khai học tập, quán triệt và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Bến Tre lần thứ IX và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, đẩy mạnh thực hiện các kênh tuyên truyền, mạng xã hội trong hệ thống Đoàn các cấp. Ban thường vụ Tỉnh đoàn triển khai mô hình Sổ tay Bí thư Chi đoàn trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn cho Bí thư Chi đoàn ấp, khu phố. Phát động các phong trào thanh niên tình nguyện chào mừng 15 năm phong trào thanh niên tình nguyện (giai đoạn 2000 - 2014) với các hoạt động như “tuổi trẻ tham gia xây dựng nông thôn mới”, các hoạt động “Ngày thứ bảy tình nguyện”, “Ngày Chủ nhật xanh”.

7.20. Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Nhung



Năm sinh: 1985

Quê quán: Xã Tân Phong huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa IX, X

Giai đoạn: Từ 11/2015 đến 6/2018

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre.

Phát động đoàn viên thanh niên tham gia thực hiện hiệu quả phong trào “5 xung kích, 4 đồng hành” với các mô hình nổi bật: Câu lạc bộ “Ươm mầm hạt giống khởi nghiệp quê Dừa”; mô hình: “Hoạt động tuổi trẻ Bến Tre xung kích khắc phục hạn mặn”, mô hình gặp mặt giữa Bí thư Tỉnh ủy với Bí thư Đoàn cơ sở định hướng khởi nghiệp và trao vốn “Khởi nghiệp, lập nghiệp” cho thanh niên, chương trình “Gắn kết yêu thương”.

Phát động đoàn viên thanh niên tham gia “3 phong trào” tuổi trẻ Bến Tre khởi nghiệp và lập nghiệp, tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới và đô thị văn

minh, tình nguyện sáng tạo, chủ động chiếm lĩnh khoa học công nghệ và chương trình đồng hành cùng thanh niên trong học tập, kỹ năng thực hành xã hội, sức khỏe, đời sống văn hóa tinh thần.

7.21. Đồng chí Hà Quốc Cường

Năm sinh: 1982

Quê quán: Xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa X

Giai đoạn: Từ tháng 7/2018 đến tháng 11/2021

Chức vụ hiện tại: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy huyện Mỏ Cày Nam.



Từ năm 2018 đến nay, với phương châm “hướng mạnh về cơ sở” và “lấy địa bàn dân cư làm trọng tâm” các cấp bộ Đoàn tập trung nâng chất lượng tổ chức Đoàn và đoàn viên tại cơ sở, với các mô hình hiệu quả như mô hình Chi đoàn kiểu mẫu, Chi đoàn “4 đảm bảo”, Chi đoàn “3 chủ động”, “mô hình 1+1”, “cơ chế 1+2”. Công tác truyền giáo dục được đổi mới về hình thức, nội dung, trong đó đẩy mạnh công tác truyền thông qua mạng xã hội của Đoàn các cấp, góp phần đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, Đoàn các cấp đến với đoàn viên thanh niên, góp phần tháo gỡ ãng nghẽn trong công tác tuyên truyền.

Hoạt động phong trào được đoàn viên, thanh niên tham gia hưởng ứng sôi nổi, tiêu biểu như phong trào “Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu”, phong trào Tuổi trẻ Bến Tre chung tay xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ Tổ quốc; gắn việc triển khai chương trình số 10 của Tỉnh ủy về “Đồng khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp” với phong trào tuổi trẻ Bến Tre khởi nghiệp và lập nghiệp.

7.22. Đồng chí Lâm Như Quỳnh

Năm sinh: 1985

Quê quán: xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Chức vụ: Bí thư Tỉnh đoàn Khóa XI

Giai đoạn: Từ tháng 12 năm 2021 đến nay

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh đoàn.



Tiếp nối truyền thống, kinh nghiệm và kết quả của các lãnh đạo Tỉnh đoàn thế hệ trước, đồng chí lãnh đạo triển khai nhiều chương trình, phong trào phát huy thanh thiếu nhi tham gia phát triển kinh tế xã hội của tỉnh về chuyển đổi số, khởi nghiệp, tham gia xây dựng Bến Tre xanh...

KẾT LUẬN

Dưới ngọn cờ của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, lịch sử Đoàn Thanh niên và phong trào thanh thiếu niên tỉnh Bến Tre suốt 93 năm qua là lịch sử của đội quân xung kích luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Lớp lớp đoàn viên, thanh niên đã nêu gương oanh liệt trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, thống nhất đất nước và chủ nghĩa xã hội.

Theo đường lối chính trị đúng đắn, sáng tạo của Đảng, bằng tài năng tổ chức tuyệt vời của mình, Đảng bộ Bến Tre đã động viên được sức mạnh dõng dạc của bốn thế hệ thanh niên kế tiếp nhau chiến đấu và lao động quên mình.

Thế hệ thanh niên đầu tiên của Bến Tre đó là thế hệ thanh niên mở đường.

Hồi ấy, các đồng chí đang ở tuổi mười bảy, đôi mươi, nhưng đã là những chiến sĩ gan vàng dạ sắt, chiến đấu dũng cảm, chống lại chế độ thống trị và ách áp bức, bóc lột tàn bạo của thực dân phong kiến. Trong nhà tù, trước máy chém họ vẫn hiên ngang trước kẻ thù. Thế hệ thanh niên ấy đã mang chủ nghĩa Mác – Lênin và lý tưởng cộng sản của Bác Hồ, gieo mầm cách mạng trong giai cấp công nhân, quần chúng lao khổ, nhất là trong lớp người trẻ tuổi, để cho mỗi thanh niên lúc ấy có một “Mặt trời chân lý chói qua tim”. Các đồng chí Lê Văn Phát, Trần Ngọc Giải, Lê Hoàng Chiếu, Nguyễn Văn Ngọc, nữ đồng chí Nguyễn Trung Nguyệt (Bảo Lương), Trần Văn An... vẫn còn sống mãi trong lòng tuổi trẻ và nhân dân Bến Tre.

Biết bao chiến sĩ trẻ tuổi tình nhà đã dũng cảm vùng lên cùng nhân dân làm nên khởi nghĩa Nam Kỳ và Cách mạng Tháng Tám giành chính quyền về tay nhân dân.

Thế hệ kế tiếp là thế hệ thanh niên “Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh”, đầu trần, chân đất với giáo mác và gậy tầm vông, theo lời Đảng gọi quyết đem xương máu của mình bảo vệ nền độc lập mới giành được.

Tiêu biểu đó là các đồng chí Đỗ Nghĩa Trọng, Võ Văn Khánh, Lê Hoài Đôn, Nguyễn Thị Định, Đồng Văn Cống, Nguyễn Thanh Trà... Đó là hàng ngàn đoàn viên, thanh niên tòng quân xây dựng nên Chi đội 19, trung đoàn 99 và các đơn vị của Khu, Miền và các tỉnh bạn; và hàng ngàn đoàn viên, thanh niên gia nhập các đội thanh niên xung phong phục vụ chiến trường trong suốt chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, góp phần làm nên một Điện Biên Phủ “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Sau đó là thế hệ thanh niên khắc ghi trong lòng chân lý sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

Hàng ngàn đoàn viên, thanh niên Bến Tre vùng lên từ các phong trào “Năm xung phong”, “Quyết thắng” đầy khí phách của tuổi trẻ, đã tình nguyện tòng quân, vào du kích, đi thanh niên xung phong, hăng hái sản xuất và trên mọi trận tuyến thầm lặng khác. Họ đã có mặt và chiến đấu cực kỳ dũng cảm, thông minh và đã hy sinh trên khắp các chiến trường, dấu chân của họ in trên khắp nẻo đường đất nước. Họ đã làm nên làm nên cuộc “Đồng Khởi” thần kỳ, một “Bạch Đằng giang thời đại”... tô thắm ngọn cờ với 8 chữ vàng “Anh dũng đồng khởi, thắng Mỹ diệt ngụy” mà Trung ương trao tặng.

Tiêu biểu cho thế hệ trẻ đó là hàng chục thanh niên nam, nữ đã được Nhà nước tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Cùng với những kỳ tích trong chiến đấu, họ còn lập nên biết bao chiến công trong lao động sản xuất "hậu phương thi đua với tiền phương" và trong hoạt động văn hoá, giáo dục.

Dưới ngọn cờ của Đảng, tuổi trẻ Bến Tre cùng nhân dân trong tỉnh và toàn Miền liên tục tấn công và nổi dậy trong cuộc tổng tấn công nổi dậy phá ấp chiến lược, tổng công kích, tổng khởi nghĩa Xuân Mậu Thân, chiến dịch Xuân – Hè năm 1972 và cuối cùng là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, thu non sông về một mối, mở ra kỷ nguyên mới độc lập, tự do, thống nhất và chủ nghĩa xã hội. Nhiều cán bộ, đoàn viên thuộc thế hệ thanh niên ấy nay đã trở thành cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và quân đội ta. Bước vào công cuộc xây dựng lại đất nước, thế hệ trẻ thứ tư đang hò hởi tiến quân vào cuộc chiến đấu mới, chống nghèo nàn lạc hậu. Tiếp thu những di sản quý báu của các thế hệ đi trước, thế hệ thanh niên ngày nay vốn giàu lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có trình độ chính trị, văn hoá, khoa học kỹ thuật. Đảng bộ Bến Tre - có tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản làm nòng cốt đang đứng ở tuyến đầu, trên mọi trận địa kinh tế, văn hoá – xã hội, an ninh quốc phòng trong sự nghiệp cao cả xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Qua các kỳ Đại hội theo phương hướng của Trung ương Đoàn, tuổi trẻ Bến Tre đã và đang đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Thanh niên tình nguyện”, “Chiến dịch Mùa hè xanh”... Biết bao điển hình xuất sắc trong học tập, rèn luyện, tham gia hoạt động kỹ thuật, hoạt động xã hội... cũng như những tài năng trẻ trên nhiều lĩnh vực đã góp phần làm rạng rỡ gương mặt Tổ quốc ta.

Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, tuổi trẻ Bến Tre luôn kế tục và phát huy những truyền thống vẻ vang đã được các thế hệ cha anh trao truyền, được Đảng và Nhà nước dày công bồi dưỡng. Đó là:

1. Truyền thống yêu nước, gắn bó với chế độ xã hội chủ nghĩa, trung thành Đảng, với nhân dân.

Yêu nước, căm thù chế độ xâm lược, áp bức, bất công, chính là chân lý cuộc sống mà tổ tiên ta đã chắt lọc qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, qua nhiều thế hệ đã trở thành bản chất truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Mang trong

mình truyền thống yêu nước, yêu quê hương, tuổi trẻ Bến Tre đã sớm bắt gặp và đi theo con đường Đảng và Bác Hồ đã chọn: Con đường chiến đấu cho mục tiêu độc lập, tự do và CNXH. Xác định rõ con đường và mục tiêu chiến đấu, dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Đảng bộ tỉnh, tuổi trẻ Bến Tre cùng với nhân dân đã vùng lên góp phần cùng cả nước đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thu giang sơn về một mối.

Yêu nước, trung thành với lý tưởng độc lập, tự do và CNXH, với Đảng và Bác Hồ kính yêu, tạo ra động lực tinh thần vô giá để tuổi trẻ Bến Tre vươn tới hoàn thành mọi nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là giai đoạn đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.

2. Truyền thống của đội quân xung kích, dũng cảm, kiên cường hăng hái xung phong trên mọi trận tuyến cách mạng.

Lòng dũng cảm, tinh thần hăng hái xung phong bắt nguồn từ truyền thống yêu nước, vừa là thuộc tính vốn có của tuổi trẻ, lứa tuổi đầy nhiệt huyết, lứa tuổi sẵn sàng đón nhận những nhiệm vụ khó khăn, nặng nề, nguy hiểm. Được Đảng và Bác Hồ dìu dắt, thuộc tính đó được nâng lên thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Chiến tranh luôn là một thử thách khắc nghiệt, trước hết là đối với thế hệ trẻ. Song sự gian khổ ác liệt trong chiến tranh là môi trường tôi luyện phẩm chất anh hùng cách mạng và tính hy sinh của tuổi trẻ. Chính vì vậy mà quê hương Bến Tre chúng ta đã có những anh hùng trẻ tuổi như Trần Văn Ôn, Bé Sắt, Hoàng Lam, Tạ Thị Kiều, Nguyễn Thành Trung, ... Khẩu hiệu mà tuổi trẻ hăng tâm niệm: "Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên" đã biến thành các phong trào cách mạng rộng khắp của hàng triệu thanh niên trong kháng chiến cũng như trong hòa bình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Trong bản Di chúc đoạn nói về thanh niên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Đoàn viên thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ..." Bác đã hiểu sâu sắc tuổi trẻ Việt Nam, đã đánh giá vô cùng chính xác và tinh tế.

Tuổi trẻ Việt Nam, tuổi trẻ Bến Tre nguyện luôn ghi nhớ và làm theo lời Di chúc của Người.

3. Truyền thống đoàn kết, thương yêu, sẵn sàng hy sinh vì nhau, giúp đỡ lẫn nhau, vì nhiệm vụ chung, vì nghĩa lớn.

Cuộc sống cộng đồng, vốn có tâm hồn cởi mở, phóng khoáng và lòng hào hiệp đã tạo cho tuổi trẻ khát khao tình bạn, dễ thích nghi với đời sống tập thể, cộng đồng, sống thương yêu, giúp đỡ, đùm bọc lẫn nhau. Thực tiễn đấu tranh cách mạng và sự giáo dục của Đảng, của Đoàn, đức tính cao đẹp đó trở thành bản chất, truyền thống quý báu của tuổi trẻ. Truyền thống này đặc biệt được thể hiện cao nhất trong những giờ phút khó khăn, gian khổ, nguy hiểm; trước họa xâm lăng; trong những lúc sinh tử trong nhà tù, trong chiến đấu xả thân hy sinh để bảo vệ đồng đội.

4. Truyền thống năng động, sáng tạo, giàu chí tiến thủ, ham hiểu biết, luôn vươn tới cái mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Đoàn, tuổi trẻ Bến Tre ngày càng nhận thức đầy đủ hơn vai trò lịch sử của chính mình. Vai trò đó được khẳng định trên mọi trận tuyến cách mạng: anh hùng, mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu dù trong những điều kiện khó khăn, thiếu thốn, kể cả trong lửa đạn chiến tranh để giành độc lập tự do, xây dựng tương lai. Ngày nay tuổi trẻ luôn nối tiếp truyền thống năng động, sáng tạo, vươn tới cái mới nên đã không ngừng học tập, rèn đức, luyện tài, phấn đấu khắc phục khó khăn, nắm bắt những thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ mới để xây dựng quê hương. Những tấm gương sản xuất, kinh doanh giỏi, các nhà doanh nghiệp trẻ, những tấm gương vượt khó học tập, nhiều trí thức trẻ, tài năng trẻ xuất hiện ngày càng nhiều.

Truyền thống tốt đẹp nêu trên là tài sản tinh thần vô giá của tuổi trẻ Bến Tre, do công sức phấn đấu không mệt mỏi của nhiều thế hệ thanh niên dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, sự tổ chức chỉ đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trọng tâm là Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn.

Từ thực tiễn sinh động của phong trào thanh thiếu nhi và hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre 90 năm qua, chúng ta có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm chính sau đây:

Một là, trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, mọi hoạt động của Đoàn đều phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quan tâm của chính quyền và có sự phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội khác và toàn xã hội.

Đảng lãnh đạo bằng đường lối, chủ trương, chính sách do Đảng đề ra qua từng thời kỳ cách mạng. Đường lối cách mạng của Đảng ta do Trung ương đề ra là kết quả của sự vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đường lối, chủ trương của Đảng bao giờ cũng kết hợp lợi ích của phong trào cách mạng quốc tế; tạo nên sức mạnh lớn nhất của dân tộc ta, kết hợp với sức mạnh quốc tế để giành thắng lợi. Do đó, quán triệt và chấp hành đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi từ trước đến nay.

Quán triệt và chấp hành có nghĩa là phải nắm vững đường lối, đánh giá đúng và tin vào bản chất cách mạng của tuổi trẻ, lấy đó làm căn cứ quan trọng để đề ra những chủ trương đúng đắn, phương pháp và hình thức thích hợp, để phát huy sức mạnh và tiềm năng to lớn của tuổi trẻ, bảo đảm thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng.

Mục tiêu, khẩu hiệu hành động của phong trào là sự cụ thể hoá mục tiêu cách mạng và phù hợp với đặc điểm hoạt động của thanh niên.

Trong quá trình tổ chức phong trào, sự phối hợp với các cấp chính quyền, các ngành, các đoàn thể khác là rất cần thiết. Song, sự phối hợp đó cần được tiến hành theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức và phát huy thế mạnh của từng tổ chức đó.

Thực tiễn 90 năm qua đã chỉ rõ, có tin tưởng vào sự đúng đắn của đường lối thì mới quán triệt được sâu sắc để nắm vững trong vận dụng tình hình cụ thể. Tin tưởng vào đường lối do Đảng đề ra còn là sức mạnh tinh thần của tuổi trẻ, nguồn gốc của quyết tâm, sức mạnh sáng tạo và là động lực thúc đẩy hành động.

Đây là bài học lớn nhất của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh nhà.

Hai là, ra sức đào tạo bồi dưỡng thanh niên để giữ vững vai trò là lực lượng xung kích cách mạng, là cánh tay đắc lực và đội hậu bị của Đảng.

Muốn giữ vững vai trò là lực lượng xung kích cách mạng, đồng thời trở thành lớp người kế tục một cách trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng là phải ra sức đào tạo bồi dưỡng thanh niên thành những con người phát triển toàn diện. Đó là những con người có phẩm chất cao quý thể hiện thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa, trung thành với sự nghiệp của giai cấp công nhân, của dân tộc, có tinh thần làm chủ tập thể, có trình độ văn hoá, khoa học và kỹ thuật tiên tiến có những tình cảm và tư tưởng tốt đẹp...

Tổ chức Đoàn ở tỉnh nhà là từ khi ra đời đến nay đã ra sức tổ chức, giáo dục thanh niên, đưa thanh niên ra hành động cách mạng và thông qua phong trào cách mạng rèn luyện, giáo dục thanh niên.

Đoàn đã chú trọng giáo dục về đường lối chính sách của Đảng, làm cho thanh niên hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của công việc mình làm, biết phương hướng cụ thể để hành động, biết đấu tranh cho lý tưởng cộng sản, biết sống, làm việc học tập theo gương những người cộng sản.

Về chính trị, tư tưởng, Đoàn chú trọng giáo dục tính giai cấp cho thanh niên, làm cho họ hiểu rõ bạn, thù, luôn đứng trên lập trường, lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc mà hành động. Đoàn đã mở những cuộc vận động rộng lớn đưa thanh niên đi vào quỹ đạo của cách mạng, thông qua đó Đoàn đã nâng cao nhận thức tư tưởng cho thanh niên.

Trong 30 năm kháng chiến, các cấp bộ Đoàn trong tỉnh đã giáo dục lòng yêu nước, chí căm thù địch cho thanh niên. Đoàn đã động viên hàng vạn thanh niên nam nữ tham gia kháng chiến và đã góp phần vẻ vang vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Đoàn rất coi trọng giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng, của Đoàn và của dân tộc cho thanh niên. Bên cạnh đó, Đoàn cũng rất coi trọng giáo dục đạo đức và nếp sống mới cho thanh niên, ý thức tổ chức kỷ luật, thái độ lao động mới, xây dựng một nếp sống lành mạnh, giản dị, phù hợp với hoàn cảnh chính trị và kinh tế của từng thời kỳ cách mạng.

Thực tiễn đã chỉ rõ, giáo dục phải gắn với hoạt động thực tiễn, chính là đưa thanh niên vào hành động cách mạng, gắn liền từng bước công tác giáo dục của Đoàn với quá trình đấu tranh nhằm thực hiện các nhiệm vụ của cách mạng với những hình thức thích hợp.

Kinh nghiệm cho thấy, không quán triệt được nhiệm vụ chủ yếu của công tác thanh niên là đào tạo bồi dưỡng một thế hệ thanh niên mới phát triển toàn diện, mà chỉ huy động thanh niên làm một số công việc như những đội lao động giản đơn; không quan tâm đến vấn đề rèn luyện bồi dưỡng thanh niên trong quá trình công tác, không chú trọng đến việc tổ chức lao động một cách tốt nhất để đưa năng suất lao động lên cao, không quan tâm đến các vấn đề giải trí, những vấn đề đời sống và những vấn đề thuộc về nghề nghiệp của thanh niên, cho nên thanh niên hoạt động mà thiếu không khí phấn chấn, sôi nổi. Điều căn bản có ý nghĩa then chốt quyết định từ trước đến nay và từ nay về sau là phải chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng thanh niên phát triển toàn diện, để giữ vững vai trò là lực lượng xung kích cách mạng, là cánh tay đắc lực và đội hậu bị của Đảng, thực hiện đúng theo lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi Người qua đời "... đào tạo và bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết".

Ba là, xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh đi đôi với đoàn kết rộng rãi thanh niên.

Đoàn là tổ chức thanh niên cộng sản, mang tính chất tiên tiến, quần chúng, cho nên để phát huy khả năng của đông đảo thanh niên trong việc thực hiện những nhiệm vụ cách mạng để giáo dục cộng sản cho thanh niên, nhất thiết phải củng cố xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh, thực sự là tổ chức thanh niên cộng sản, có khả năng đoàn kết tập hợp mọi tầng lớp thanh niên. Do vậy, việc củng cố xây dựng Đoàn vững mạnh, đảm bảo được tính chất quần chúng, tiên tiến của Đoàn là một vấn đề cơ bản trong công tác vận động thanh niên.

Tổ chức Đoàn không mạnh, không đảm bảo được giáo dục đoàn viên, thanh thiếu nhi, không tập hợp được thanh niên, không phát động được thanh niên... và như vậy sẽ không làm được là lực lượng xung kích.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre từ khi thành lập, trải qua những giai đoạn cách mạng khác nhau, qua nhiều lần đổi tên Đoàn cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, đã khẳng định được rằng về thực chất, Đoàn là một tổ chức thanh niên cộng sản, có chức năng giáo dục cộng sản cho thanh niên, xứng đáng là đội hậu bị của Đảng – Đoàn và tập hợp đông đảo thanh niên xung quanh Đoàn, gồm những thanh niên tiên tiến, có giác ngộ cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, tự giác hy sinh phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng. Tổ chức Đoàn từ chỗ chỉ thu hẹp ở một số vùng, một số cơ sở hoạt động bí mật trước cách mạng Tháng Tám, đến nay cơ sở Đoàn được xây dựng ở hầu khắp mọi nơi: nông thôn, xí nghiệp, trường

học, thị xã, thị trấn và quân đội ... bao gồm hàng vạn đoàn viên, hàng ngàn cán bộ Đoàn; trong đó có hàng trăm cán bộ Đoàn chuyên trách.

Thực tiễn chỉ rõ, muốn xây dựng Đoàn về mặt tư tưởng và tổ chức, đảm bảo tính chất quần chúng, tiên tiến của Đoàn phải luôn luôn nâng cao chất lượng đoàn viên, đào tạo bồi dưỡng cán bộ và củng cố cơ sở Đoàn thật vững mạnh. Xây dựng về tư tưởng phải gắn liền với việc xây dựng về tổ chức và hết sức coi trọng xây dựng và củng cố tổ chức cơ sở Đoàn. Kinh nghiệm cho thấy rằng, chất lượng đoàn viên là yếu tố quan trọng để tổ chức Đoàn mạnh. Cơ sở Đoàn có mạnh mới nâng cao được chất lượng đoàn viên mới có phong trào mạnh và Đoàn mới mạnh.

Trong công tác xây dựng cơ sở, Đoàn đã chú trọng giải quyết những cơ sở yếu kém. Cơ sở yếu kém có nhiều nguyên nhân, nhưng kinh nghiệm cho thấy, phần lớn là do thiếu một đội ngũ cán bộ cơ sở có nhiệt tình, có khả năng hoạt động và sát với quần chúng thanh niên. Cho nên muốn giải quyết cơ sở yếu kém trước hết phải kiểm tra và giải quyết số cán bộ cơ sở, có cán bộ cốt cán bổ sung thay thế đồng thời cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ cơ sở và quan tâm chỉ đạo của Đoàn cấp trên.

Ngoài ra, nâng cao chất lượng và cải tiến sinh hoạt Đoàn là một việc quan trọng để xây dựng cơ sở nâng cao chất lượng đoàn viên. Để xây dựng Đoàn vững mạnh, còn phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phát triển và củng cố Đoàn. Phải qua phong trào cách mạng để chọn lựa những thanh niên tiên tiến để đưa vào hàng ngũ của Đoàn, làm cho Đoàn ngày càng sung sức, mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng, đủ sức lãnh đạo phong trào Đoàn ngày càng rộng lớn, nhiệm vụ cách mạng ngày càng nặng nề.

Đồng thời qua phong trào mà rèn luyện, sàng lọc, làm cho tổ chức Đoàn luôn được củng cố, trong sạch vững mạnh. Nhiệm vụ chính trị của mỗi thời kỳ cách mạng có khác nhau, cho nên phải nắm vững giữa yêu cầu nhiệm vụ chính trị với xây dựng cơ cấu cán bộ Đoàn các cấp, nắm vững phương châm trẻ hoá cán bộ Đoàn vì đây là yêu cầu khách quan của Đoàn Thanh niên. Khi đã hướng chọn đúng cán bộ, phải ra sức bồi dưỡng và đào tạo họ, giúp họ hoạt động tiến bộ, coi sự hoạt động trong phong trào thanh niên là một sự rèn luyện để trưởng thành. Đoàn kết thanh niên là một công tác quan trọng đi đôi với vấn đề xây dựng Đoàn. Chính tính quần chúng của Đoàn thể hiện ở mối liên hệ với đông đảo quần chúng thanh niên ngoài Đoàn kể cả những phần tử chậm tiến, lạc hậu, đoàn kết giáo dục đưa họ vào phong trào xung kích của tuổi trẻ, hạn chế những tiêu cực, lối sống buông thả trong một số thanh niên, xây dựng lối sống mới có tình thương, có trách nhiệm và nghĩa vụ với mọi người, đồng thời phát huy khả năng cách mạng của họ và qua sự thử thách đó thu hút những thanh niên ưu tú vào Đoàn, làm cho Đoàn luôn lớn mạnh về số lượng và chất lượng.

Kinh nghiệm cho thấy rằng, vấn đề đoàn kết thanh niên phải thực hiện trên cơ sở một phong trào thanh niên sâu rộng và một tổ chức Đoàn đủ mạnh để làm “hạt

nhân vô sản”, đảm bảo sự lãnh đạo của Đoàn với phong trào thanh niên và các tổ chức Đoàn thanh niên.

Bên cạnh đó, Đoàn cần phải liên hệ mật thiết với thiếu niên, nhi đồng và nhân dân, làm cho toàn bộ thể hệ trẻ tỉnh nhà được tổ chức lại thành lực lượng, gắn liền một cách hữu cơ công tác xây dựng Đoàn với xây dựng Đội thiếu niên, Đội nhi đồng và công tác xây dựng Đảng.

Bốn là, nghệ thuật tổ chức và lãnh đạo thanh niên phải xuất phát từ đặc điểm của thanh niên phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng giai đoạn cách mạng.

Phong trào thanh niên và công tác của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre 92 năm qua đã phát triển ngày một lớn mạnh và góp phần vẻ vang vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc chính vì phương hướng của phong trào thanh niên và hoạt động phong trào thanh niên và hoạt động của Đoàn luôn luôn nhằm vào những mục tiêu cách mạng từng thời kỳ, sức mạnh của tuổi trẻ luôn được phát huy trên những nhiệm vụ nóng bỏng của cách mạng.

Trong khi thực hiện những nhiệm vụ then chốt của cách mạng, Đoàn là một đội quân xung kích sáng tạo, linh hoạt đã biết tổ chức và động viên phong trào thi đua trong thanh niên, như cố Tổng Bí thư Lê Duẩn đã nói “... Đoàn phải có phương thức hoạt động thích hợp với đặc điểm của thanh niên, nghĩa là phải biết tổ chức, động viên lãnh đạo theo kiểu thanh niên”.

Có thể nói, đây là nghệ thuật tổ chức và lãnh đạo thanh niên, xuất phát từ đặc điểm của thanh niên và là đặc trưng của các hoạt động của Đoàn.

Thanh niên nói chung, thanh niên Bến Tre nói riêng là hăng hái, giàu tính sáng tạo, dễ tiếp thu cái mới và luôn say sưa với những sáng tạo của mình.

Đoàn đã nghiên cứu, phân tích những đặc điểm đó của tuổi trẻ để có những phương pháp tổ chức và hoạt động thích hợp trong những phong trào, nhằm phát huy tốt nhất mọi khả năng của thanh niên, đồng thời có tác dụng rèn luyện, đào tạo thanh niên từ trong thực tiễn chiến đấu và lao động.

Trong 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đoàn đã tổ chức thanh niên thành lực lượng xung kích trong chiến đấu và lao động. Đoàn đã có những cuộc vận động và những hình thức hoạt động thích hợp với đặc điểm của thanh niên như lập các đội thanh niên xung phong phục vụ chiến đấu, gây phong trào tòng quân, luyện tập quân sự, phong trào đấu tranh chính trị và binh vận và mở rộng phong trào bắt lính ở vùng tạm chiếm...

Sau ngày đất nước hoàn toàn giải phóng, Đoàn đã tổ chức thanh niên đi đầu trong việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế: lập các Đội thanh niên xung kích khai hoang phục hoá, mở các chiến dịch làm thủy lợi, làm phân bón, nhận các công trình thanh niên xây dựng kinh tế... Và hiện nay Đoàn và phong trào thanh niên trong tỉnh đã phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, tiếp tục đi

đầu trong công cuộc đổi mới đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh bằng hai phong trào lớn “Thanh niên lập nghiệp” và “Tuổi trẻ giữ nước”... lôi cuốn hàng vạn thanh niên tham gia.

Vừa có những phong trào, những hình thức vận động chung cho toàn thể thanh niên, Đoàn còn đề ra nội dung và phương pháp hoạt động cho từng đối tượng thanh niên công nhân, thanh niên nông thôn, thanh niên trường học... Không có những hình thức hoạt động phù hợp, không thể có phong trào thanh niên, hoặc có phát động được lúc đầu cũng không thể nuôi dưỡng trở thành phong trào quần chúng sâu rộng. Hình thức hoạt động là biểu hiện sinh động phong trào thi đua. Nhưng hình thức đó phải vừa gây được tác dụng thiết thực, vừa phù hợp với tính lãng mạn cách mạng của thanh niên.

Cách đề ra các phong trào, các cuộc vận động và sáng tạo ra những hình thức hoạt động đó là một phương pháp công tác của Đoàn. Nhờ có phương pháp hoạt động phù hợp với đặc điểm của thanh niên đó mà Đoàn đã vận động được một cao trào cách mạng trong thanh niên tỉnh nhà trong suốt 30 năm kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong hơn 30 năm xây dựng hoà bình, được Đảng ngợi khen, nhân dân thừa nhận.

Không quán triệt được những yêu cầu trên, trong hoạt động của Đoàn sẽ thiếu sức hấp dẫn, sôi nổi, hạ thấp tác dụng các hoạt động của Đoàn xuống, không đạt được yêu cầu về sự cống hiến của tuổi trẻ, không gây được tác dụng giáo dục thanh niên. Mặt khác nếu sa vào hình thức chủ nghĩa, có nêu lên những phong trào, những khẩu hiệu thật kêu, nhưng lại không sáng tạo ra hình thức hoạt động thiết thực sẽ không gây thành phong trào quần chúng. Đó là bài học cơ bản.

Những kinh nghiệm trên đây vẫn còn nguyên giá trị trong sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Nghiên cứu học tập và vận dụng một cách sáng tạo chắc chắn sẽ đem lại nhiều kết quả tốt đẹp.

PHỤ LỤC**Danh sách các đồng chí Đoàn Trưởng, Thư ký,
Bí Thư Tỉnh Đoàn qua các thời kỳ**

STT	Họ và tên	Giai đoạn
01	Trần Chính – Đoàn Trưởng	Tháng 11/1946 -> Cuối năm 1947
02	Mạch Văn Tư – Thư ký	Đầu năm 1948 -> Năm 1950
03	Cao Thế Tôn – Thư ký	Năm 1950 -> Năm 1951
04	Trần Bá Hậu – Tỉnh Đoàn trưởng	Năm 1952 -> Cuối năm 1952
05	Lê Văn Quang (<i>Hai Tranh</i>)	Năm 1953 -> Tháng 7/1954
06	Nguyễn Thị Khao (<i>Út Thắng</i>)	Năm 1962 -> Năm 1963
07	Lê Văn Quang (<i>Hai Tranh</i>)	Năm 1963 -> Đầu 1965
08	Đặng Quang Ngọc (<i>Ba Hội</i>)	Đầu 1965 -> Năm 1966
09	Lê Văn Quang (<i>Hai Tranh</i>) (<i>Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách</i>)	Năm 1966 -> hy sinh năm 1968
10	Nguyễn Thị Quít (<i>Sáu Trí</i>)	Năm 1969 -> Cuối năm 1970
11	Võ Thành Công (<i>Tám Bảo</i>)	Cuối năm 1970 -> Tháng 6/1976
12	Nguyễn Công Củng (<i>Bảy Hoà</i>)	Tháng 6/1976 -> Tháng 3/1977
13	Võ Thành Công (<i>Tám Bảo</i>)	Khoá I (1977 – 1979)
14	Phạm Văn Chạy (<i>Hai Thừa</i>)	Khoá II (1980 – 1983)
15	Đặng Quốc Tuấn	Khoá III (1983 – 1987)
16	Nguyễn Thị Tuyết Sương (<i>Phương Trang</i>)	Khoá IV (1987 – 1991)
17	Hồ Vĩnh Sang	Khoá V (1992 – 1997)
18	Trần Dương Tuấn	Khoá VI (1997 – 2002)

		Khoá VII (2002 – 2007) (Tháng 7/2002)
19	Trần Ngọc Tam	Từ năm 2002 -> Tháng 10/2005
20	Phan Văn Mãi	Từ Tháng 10/2005 -> Tháng 8/2008
21	Đỗ Thị Thu Thảo	Tháng 11/2008 -> Tháng 9/2013
22	Trần Quốc Việt	Từ tháng 10/2013 -> Tháng 9/2015
23	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Từ tháng 11/2015 -> Tháng 6/2018
24	Hà Quốc Cường	Từ tháng 7/2018 -> Tháng 11/2021
25	Lâm Như Quỳnh	Từ tháng 12/2021 -> Đến nay

**Bảng tóm tắt địa lý hành chính tỉnh Bến Tre
qua các thời kỳ lịch sử**

Năm	Tên gọi phần đất Bến Tre lúc ấy	Đơn vị hành chính trực thuộc	Ghi chú
1757		Đất Trà Vang (Trà Vinh, Bến Tre) và Ba Thắc (Sóc Trăng, Bạc Liêu) nhập vào bản đồ Việt Nam	
1779	Tổng Tân An	Châu Định Viễn, dinh Long Hồ, Phủ Gia Định	Gồm 02 cù lao Minh và Bảo
1808	Huyện Tân An	Phủ Định Viễn, Trấn Vĩnh Thanh, Gia Định Thành	
1823	Phủ Hoằng An	Trấn Vĩnh Thanh	
1832	Phủ Hoằng An	Tỉnh Vĩnh Long	Một tỉnh trong Lục tỉnh Nam Kỳ
1837	Phủ Hoằng An và Phủ Hoằng Đạo	Tỉnh Vĩnh Long	
1844	Phủ Hoằng Trị và Phủ Hoằng An	Tỉnh Vĩnh Long	
1851	Phủ Hoằng Trị	Tỉnh Vĩnh Long	Gồm 04 huyện Bảo Hựu, Bảo An, Tân Minh và Duy Minh
1867	Sở Tham biện Bến Tre (Inspection)	Trong số 25 sở tham biện ở Nam Kỳ	
1871	Sở Tham biện Mỏ Cày	Trong 18 sở tham biện ở Nam Kỳ	Sở Tham biện Bến Tre bị bãi bỏ cùng 06 sở tham biện khác
1876	Bến Tre (Arrondissement)	Thuộc hạt III, tức Vĩnh Long (Circonscription)	

1900	Tỉnh Bến Tre		Cù lao An Hoá vẫn thuộc tỉnh Mỹ Tho
1945	- Trước tháng 8, tỉnh Bến Tre - Tháng 9, tỉnh Đờ Chiêu	Nam Kỳ Nam Kỳ	
1948	Tỉnh Bến Tre	Nam Bộ	Cù lao An Hóa, 06 xã phía chót cù lao Minh nhập vào Bến Tre.
1954	Tỉnh Bến Tre		Sau Hiệp định Giơnevơ cù lao An Hóa trở về tỉnh Mỹ Tho
1956	Tỉnh Kiến Hòa Tỉnh Bến Tre	Nam phần (Chính quyền Sài Gòn) Nam Bộ (Cách mạng)	Bến Tre gồm 03 cù lao: Bảo, Minh và An Hoá
1975	Tỉnh Bến Tre	Trong số 40 tỉnh thành cả nước (nay lên 64 tỉnh thành)	Từ 1 - 5 - 1975

Những gương mặt tiêu biểu và những sự kiện đáng nhớ

1. Những bông hoa trong khói lửa

Có một nhà thơ đã viết: “Lớp cha trước, lớp con sau - Trở thành đồng chí chung câu quân hành”. Đó là cuộc hành trình của đất nước ta, dân tộc ta hơn bốn ngàn năm không ngơi nghỉ, bất khuất, hiên ngang, kiên trì, bền bỉ từ thế hệ này sang thế hệ khác. Lớp lớp người ngã xuống đã là bệ phóng để các thế hệ tiếp bước đi lên theo một qui luật của cuộc sống “tre tàn thì măng mọc”. Từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời dưới sự lãnh đạo của Bác Hồ vĩ đại trải qua 45 năm của 2 cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược giành lại độc lập tự do và thống nhất Bắc Nam, non sông thu về một mối. Quê đura chúng ta đã góp phần vào công cuộc kháng chiến đầy hy sinh gian khổ. Trong hàng vạn anh hùng liệt sĩ ấy, đã có không ít những tấm gương thanh thiếu niên trở thành “đồng chí chung câu quân hành”.

Trò Ôn, Trần Văn Ôn – quê xã Phước Thạnh huyện Châu Thành đã tham gia vào phong trào học sinh, sinh viên tại Sài Gòn, em đã anh dũng hy sinh trong cuộc biểu tình lớn chống thực dân Pháp vào ngày 09/01/1950 và đến nay ngày ấy được lấy là ngày học sinh, sinh viên Việt Nam.

Bước vào thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đã xuất hiện nhiều tấm gương thanh thiếu niên mưu trí dũng cảm, quyết noi theo cha anh, anh dũng hy sinh và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, họ là những nụ hoa đẹp trong vườn hoa cách mạng.

Vào năm 1959, Mỹ- Diệm ban hành Luật 10/59 lê máy chém đi khắp nơi tiêu diệt lực lượng cách mạng, những gia đình nuôi giấu và bảo vệ cách mạng. Tại tỉnh ta chúng ra thông cáo ai chỉ bắt hoặc bắt được Nguyễn Thị Định chúng sẽ thưởng mười ngàn đồng tương đương với năm trăm gia lúa lúc bấy giờ. Một hôm Cô ba về công tác tại huyện Châu Thành và ở trong nhà một cơ sở của ta tại xã Phước Thạnh. Một buổi sáng, hai vợ chồng chủ nhà đi làm ruộng, còn ở nhà một cháu gái và một cháu trai, địch phát hiện bao vây lục soát nơi ở của Cô ba, theo kế hoạch Cô ba đã xuống hầm bí mật, nhưng rủi thay vào thời điểm nước rong nên khi cô ba vừa xuống hầm thì nước tràn lên miệng hầm lai láng. Bọn địch vào nhà, chúng bắt đầu lùng sục la hét, em Nguyễn Thị Thành lúc ấy mới 13 tuổi đã bình tĩnh đập bẻ nồi tám heo đang nấu dưới bếp cạnh miệng hầm và khoả lấp vết nước tràn lên, rồi tiếp tục la rầy và đánh đura em “mày hư lắm, ba má về sẽ đánh cho mày biết!”. Hai chị em cãi cự và ôm nhau khóc, bọn lính lùng sục nhưng không phát hiện gì cả, thế là Cô ba được bảo vệ an toàn. Mười ba tuổi sao mưu trí, bình tĩnh, hay vì tình yêu thương cách mạng thôi thúc em?. Bà Nguyễn Thị Thành hiện nay đã gần 80 tuổi ở xã Phước Thạnh huyện Châu Thành, mong các bạn hãy đến thăm và chia sẻ với bà.

Ở làng Tân Thanh huyện Giồng Trôm, bà mẹ của em bé Sắc là một cơ sở cách mạng, bọn địch đã phát hiện và bắt bà về đồn để tra tấn khai thác tìm ra manh mối cách mạng. Được tin mẹ Sắc bị địch bắt, trên đường đi học em đã chạy vào đồn nơi đang giam giữ đánh đập tra tấn mẹ. Bé Sắc đã nhảy vào và nhanh tay giựt lấy quả lựu đạn của giặc ném thẳng vào lũ giặc, lựu đạn nổ, địch bị thương và cảnh sát Phoi dùng súng bắt chết mẹ và em tại chỗ. Thế là 2 liệt sĩ đã ngã xuống để bảo vệ an toàn cơ sở cách mạng, lúc ấy em vừa tròn 14 tuổi.

Vào cuối năm (30/12/1959) sau một tuần lễ bị địch càn nên cô ba Định không thể về đến Bến Tre, theo đúng hẹn sẽ đón cô trên sông Hàm Luông mà cô đã về trên sông Cổ Chiên. Vì quá xót ruột cần phải triển khai Nghị quyết 15 của Ban chấp hành TW đảng, nếu trễ thì sẽ mất thời cơ cuộc nổi dậy vào ngày 17/1/1960. Tối đêm 30/12/1959, cô Nguyễn Thị Định đã mạo hiểm đi xuống vào Vàm Mương chạy qua đồn Hương Mỹ (Mỏ Cà) về đến Minh Đức rồi ẩn mình trong lùm bụi để tối hôm sau mới vào nhà bà năm móc nối quan hệ với cán bộ ở khu vực Mỏ Cà để triển khai NQ 15 của TW và lập kế hoạch nổi dậy. Cuộc họp triển khai một NQ có ý nghĩa lịch sử ấy vào đêm 02/01/1960 tại khu mã đá của hội đồng Sĩ, xã Minh Đức huyện Mỏ Cà, sự kiện này chúng ta không thể quên được có chiến công to lớn của em Mót, lúc ấy 15 tuổi đã bơi xuống đưa Cô ba vượt qua đồn Cầu Móng an toàn, một chiến công thầm lặng nhưng đã góp phần to lớn cho sự nghiệp vẻ vang của cách mạng. Sau cuộc đồng lòng, đồng loạt khởi nghĩa nổi dậy ở Định Thủy, Bình Khánh và Phước Hiệp ở Mỏ Cà, Tỉnh uỷ đã chủ trương cho ra đời đơn vị vũ trang với một trung đội. Em Trịnh Văn Hiếu lúc ấy 16 tuổi được trang bị một mã tấu. Tại bờ sao ấp An Thạnh, xã Bình Khánh khi địch lọt vào ổ phục kích của ta, em Hiếu đã xung phong chém chết tên trung uý nguy và sau đó em đã anh dũng hy sinh để lại bao thương tiếc và mến phục của một thanh thiếu niên đã ngã xuống trong những ngày đầu của cuộc nổi dậy (17/1/1960).

Mùa xuân tổng tấn công và nổi dậy 1968, cùng với quân dân tỉnh nhà lúc ấy huyện Chợ Lách đã vây đồn bức rút bức hàng giải phóng nhiều xã ấp, có một sự kiện không thể nào quên, hôm ấy cha của Thức bệnh nặng không thể tham gia vây đồn Phú Phụng. Em Huỳnh Văn Thức lúc ấy 14 tuổi nói với cha rằng: “con biết đường đi để con dẫn các chú bộ đội vào đồn”. Được cha cho phép em đã cầm cờ tiến thẳng vào đồn cùng lực lượng vũ trang bao vây và buộc địch ra hàng, giải phóng xã Phú Phụng, rồi sau đó em Thức xin đi bộ đội và đã anh dũng hy sinh vào tuổi mười tám đôi mươi.

Sau phong trào Đồng khởi ở Bến Tre được lan rộng ra khắp miền Nam, cuộc kháng chiến đã bước vào giai đoạn ác liệt và lực lượng cách mạng cần phải phát triển toàn diện. Cô Nguyễn Thị Định lúc ấy là Bí thư Tỉnh uỷ Bến Tre đã chỉ đạo ban Tuyên, Văn, Giáo cần phải xây dựng một đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp để phục vụ nhu cầu phát triển cách mạng trong kháng chiến. Năm 1962 Đoàn Văn công Giải phóng ra đời đi suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ. Trong đội ngũ cán bộ diễn viên của

thời ấy có người lớn, các nghệ nhân và đặc biệt còn có các em thiếu nhi từ 13 đến 15 tuổi cùng thoát ly gia nhập đoàn như: bé Hoà, bé Hiệp, Huyền Nhi v.v... có những lần hành quân lội lầy, đũa vất các anh lớn phải cõng các em hoặc khi chuyển địa bàn hoạt động phải gởi các em đi đường hợp pháp, giặc càn quét thì gởi ở nhà dân, thế nhưng các chương trình biểu diễn của đoàn khi thì vùng giải phóng, khi thì vào áp chiến lược, khu trù mật... các em luôn có mặt. Trong những trận càn và đánh phá ác liệt, bé Huyền Nhi bị thương trong trận pháo kích ở Long Mỹ huyện Giồng Trôm, em khóc và nói “Con không sợ chết, chỉ sợ xấu không lên sân khấu được”.

Thế rồi chiến tranh đã đi qua, bây giờ thì không còn gọi là bé nữa vì tất cả nay đều là ông bà ngoại cả rồi. Các bé ngày xưa nay đã trở thành những cán bộ đảng viên của ngành văn hoá. Mới đây bé Huỳnh Hiệp đã vinh dự nhận 50 tuổi đảng. Bé Hoà, bé Huyền Nhi là những cán bộ cốt cán của ngành và hiện nay là hội viên Hội nhạc sĩ Việt Nam đã và đang góp sức mình cho sự nghiệp cách mạng.

Còn nữa và còn nữa hàng vạn thanh thiếu niên quê dừa đã có những đóng góp xương máu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng. Nhân kỷ niệm ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, chúng ta cùng nhau ôn lại truyền thống vẻ vang của dân tộc, thấp sáng niềm tin và lòng tự hào, mãi học tập và rèn luyện để các bạn trẻ hôm nay sẽ là những bông hoa đẹp nhất của thời đại.

Vũ Hoàng
(Sưu tầm)

2. Kỹ sư Nguyễn Ngọc Nhật

Tháng Giêng năm 1947, trong khi tuyết phủ đầy trời nước Pháp thì trên hải cảng Bờ-rét, một chiếc tàu nhỏ neo, kéo còi rời bến chở hơn một nghìn “lính thợ không nghề” Việt Nam (ONS) từ già đất Pháp, sau khi Chính phủ Pháp bắt họ đưa sang “mẫu quốc” làm phu dịch cho cuộc chiến tranh chống Đức suốt mấy năm dài đầy chết chóc và đói khát.

Trong số người trên tàu có một chàng thanh niên, người mảnh khảnh, hai mắt sắc sảo, nét mặt thông minh, suốt từ lúc tàu rời bến từ chiều qua tới giờ, anh đi lại xông xáo, lúc ở dưới hầm tàu, lúc trèo lên “boong” hỏi chuyện hết người nọ đến người kia. Câu chuyện đang làm xôn xao trên tàu bây giờ là chuyện quân viễn chinh Pháp gây hấn nổ súng đánh chiếm Hà Nội, đưa chiến tranh ra toàn cõi Đông Dương, những đám mây đen đang ùn ùn kéo đến phủ kín bầu trời quê hương họ. Số lính thợ trên tàu người Hà Nội có, người Bắc Ninh, Sơn Tây, Nam Định, Nghệ An có cùng với người Huế, Sài Gòn, Qui Nhơn, Bến Tre, Mỹ Tho, Rạch Giá, Cà Mau,... Họ đang hy vọng sắp gặp lại làng mạc, vợ con thì chiến tranh mỗi ngày một lan rộng. Tất cả những người trên tàu đều mới xa quê hương sang đất Pháp sáu bảy năm. Còn chàng thanh niên, anh đã ở Pháp gần mười lăm năm, anh mù tịt về đất nước. Và có lẽ người trên tàu cũng duy nhất có anh không phải là người “thợ”, cứ nhìn hai bàn tay thon mềm, dáng đi đứng của anh đủ biết anh thuộc loại người khác. Chàng thanh niên đó

chính là kỹ sư cầu cống, tốt nghiệp vào loại xuất sắc ở Pháp - kỹ sư Nguyễn Ngọc Nhật.

Sau này, những ngày lênh đênh trên biển cả gần một tháng trời, anh đã làm quen, trở thành bạn thân với một số người, anh cởi mở tâm sự:

- Tôi vào làng Tây, lấy vợ đầm... Tôi sống ở một đất nước rùng rờ và lúa mì bạt ngàn, mùa đông tuyết phủ, khác hẳn cánh đồng quê ngợp lúa mà tôi thấy ở quê nhà hồi còn nhỏ. Tôi ở bên bờ sông Xen, hàng ngày nhìn thấy tháp Ép-phen... Chiến tranh thứ hai, tôi như những người Pháp dưới ách Đức chiếm đóng, tuy không dám chống Hít-le nhưng ghét chúng. Ngày tướng Lơ-cờ-léc về Pari, tôi hô khan cô khẩu hiệu chào mừng “tổ quốc” Pháp giải phóng, say sưa đi đón vị cứu tinh dân tộc Đờ-Gôn. Tuy tôi biết tôi là người Việt Nam vì trước chiến tranh tôi vẫn liên hệ thư từ với anh, chị, ba má tôi bên nhà. Cuối năm 1944, tôi lấy vợ Pháp. Bố cô ta là kỹ sư nổi tiếng trong ngành xây dựng, từng giúp đỡ tôi học hành suốt thời chiến tranh, đứt liên lạc với gia đình. Sau khi tốt nghiệp kỹ sư, tôi làm ở một công ty xây cất do bố vợ tôi làm giám đốc. Chiến tranh chấm dứt, công việc xây dựng nhiều, nghề tôi được ưu đãi, bố vợ tôi tặng vợ tôi một ngôi nhà biệt thự ở ngoại ô Pari coi như cửa hồi môn... Cuối năm 1945, tin tức về Đông Dương đầy các báo, tuy không thích chính trị nhưng tôi cũng chú ý. Tôi nghĩ rằng Đông Dương, Việt Nam đang rối loạn. Tổ chức gọi là Việt Minh đi theo cộng sản nổi dậy chống Pháp. Bố vợ tôi không lên án Việt Minh, cũng không biểu lộ cảm tình rõ rệt. Các báo chí thì đa số đả kích Việt Minh như một trào lưu manh động, tàn bạo, kỳ thị chủng tộc. Tôi hiểu lơ mờ cho tới lúc nhận được thư của anh tôi..

Anh kỹ sư Nguyễn Ngọc Nhật là ông Nguyễn Ngọc Bích cũng du học ở Pháp, cũng tốt nghiệp kỹ sư cầu cống và cũng vào làng Tây, vợ đầm, nhưng đã về nước trước chiến tranh. Khi bọn thực dân Pháp trở lại nổ súng đánh chiếm Sài Gòn (9/1945), kỹ sư Bích tham gia chiến đấu ngay từ đầu, ông làm Khu bộ phó khu 9, vừa trông coi sản xuất vũ khí, vừa chỉ huy đánh giặc. Ông viết thư cho em từ làng Nhơn Nghĩa, tỉnh Cần Thơ đầy cây trái và nước ngọt. Ông cho em biết nước nhà đã độc lập nhưng thực dân Pháp không muốn cho dân Việt Nam độc lập, tự do nên đã đem quân xâm lược trở lại. Bọn phận người Việt Nam bất kể già trẻ gái trai phải đứng lên chống giặc, không có con đường nào khác, phải kháng chiến như người Pháp đã kháng chiến chống lại phát xít Đức khi chúng tới xâm chiếm. Ông hỏi em có sung sướng khi biết anh mình đi kháng chiến không? Thư viết bằng tiếng Việt nhiều danh từ mới lạ, ông Nhật không hiểu – hai anh em trước đây quen viết cho nhau bằng tiếng Pháp. Kỹ sư Nhật bắt đầu quan tâm đến thời cuộc trong nước, đi sinh hoạt với Việt kiều.

Một bữa ông đọc báo thấy tin anh ông, kỹ sư Bích - bị quân Pháp bắt vì “tội” đã đánh nổ cầu Cái Răng, một cầu loại lớn trong tỉnh Cần Thơ. Được tin, ông bàng hoàng.

Hiệp định sơ bộ 6-3 được ký kết. Kỹ sư Nhật hy vọng.

Nhờ thế lực của gia đình – ông Nhật và ông Bích là con ông Đốc phủ sứ Nguyễn Ngọc Tương ở Bến Tre, một điền chủ lớn kiêm giáo chủ đứng đầu một giáo phái Cao Đài mà bọn Pháp đang muốn tranh thủ - vì thế, ông Nguyễn Ngọc Bích được chúng tha nhưng không cho ở Việt Nam, chúng trục xuất ông sang Pháp để “quản thúc”, không cho cách mạng, kháng chiến móc nối. Ông Bích đến Pari không báo trước cho em biết, ông Nhật đang ngồi xem báo thì anh ông lù lù hiện ra. Hai anh em gặp nhau sau gần bảy năm xa cách, ôm nhau mừng mừng tủi tủi, ông Bích khoác chiếc pa-đơ-xuy màu cỏ úa, quần áo kaki vàng, chân đi bốt, trông hùng dũng như một chỉ huy du kích. Ông cho em biết Cụ Hồ về lãnh đạo khởi nghĩa kháng chiến, cả nước đứng bên Cụ, dân ta đã thực sự làm chủ, tự tay đang viết lại trang sử huy hoàng...

Kỹ sư Nguyễn Ngọc Nhật vui sướng thuật lại với mấy người bạn tâm giao trên tàu.

- Việc tôi về nước gặp rất nhiều khó khăn - kỹ sư Nhật nói tiếp – khó từ Chánh phủ Pháp. Họ theo dõi tôi từng hoạt động trong giới Việt Kiều trí thức, nhất là từ sau việc tôi được tiếp kiến với phái đoàn ta tại hội nghị Phong-ten-bơ-lô, với Hồ Chủ Tịch. Tôi không tài nào xin được chiếu khán. Anh tôi tích cực giúp đỡ, cuối cùng tôi làm căn cước giả nhập vào số “thợ không nghề” để cùng các anh, các bác trở về nước hôm nay...

Về quê hương, sau khi gặp lại cha và anh, chị em trong gia đình, Nguyễn Ngọc Nhật bắt liên lạc với cơ sở cách mạng rồi ra bung biển tham gia kháng chiến.

Lúc này, lực lượng vũ trang của ta còn non yếu, vũ khí đạn dược thiếu thốn. Trước tình hình đó Nguyễn Ngọc Nhật lao ngay vào công việc tổ chức, hướng dẫn anh em công nhân sửa chữa vũ khí, sản xuất đạn dược ở công binh xưởng Khu 8. Anh sống bình dị, chan hòa, hồn nhiên cùng anh em trong lán trại.

Năm 1948, Nguyễn Ngọc Nhật được mời tham gia Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ với tư cách là Ủy viên phụ trách công tác thương binh và xã hội.

Ngày 2-6-1949, trong một trận càn quét của quân Pháp ở Đồng Tháp Mười, anh đã bị bắt tại Cái Bèo (thuộc tỉnh Sa Đéc) trong khi đi kiểm tra một trại nuôi dạy thiếu nhi tại đây.

Anh khai là Nguyễn Văn Quên, giáo viên bình dân học vụ, nhưng có kẻ khai báo sự thật về anh với bọn địch nên đã bị lộ. Địch tìm mọi cách dụ dỗ, mua chuộc, kể cả Bazin trùm mật thám, tướng De Latour tư lệnh quân viễn chinh Pháp Nam Kỳ muốn lôi kéo anh tham gia Chính phủ bù nhìn Bảo Đại, nhưng anh kiên quyết cự tuyệt. Người vợ đầm của anh từ Pháp bay sang can thiệp và thuyết phục anh đầu thú để gia đình bên vợ có lý do bảo lãnh, nhưng anh từ chối.

Những thủ đoạn mua chuộc và đe dọa không có hiệu quả, giặc Pháp hèn hạ ra lệnh bọn mật thám, ác ôn tra tấn và hành hạ anh thậm tệ. Chúng tiêm thuốc gây rối loạn thần kinh để hòng moi được những điều bí mật, nhưng vô hiệu.

Sau hai lần thay đổi nhà tù và những thủ đoạn o ép về tinh thần và thể xác, đã làm anh kiệt sức, mất trí. Chúng đưa anh vào nhà thương điên Biên Hoà và giam lỏng ở đây. Một năm sau anh qua đời giữa những cơn đau dữ dội mà không được thuốc thang chữa trị. Đó là ngày 16 - 5 - 1952, lúc anh tròn 34 tuổi.

Là một trí thức trẻ thuộc tầng lớp trên được đào tạo ở Pháp “vào làng Tây, lấy vợ đầm sống ở một đất nước rừng nho và lúa mì bạt ngàn, mùa đông tuyết phủ” nhưng Nguyễn Ngọc Nhật vẫn giữ dòng máu yêu nước trong người. Từ bỏ cuộc sống sang giàu, người thanh niên ấy trở về nước theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc và dân tộc, gia nhập vào cuộc chiến đấu gian khổ, mang hết nhiệt tình và trí thức của mình ra cống hiến sự nghiệp cách mạng. Khi sa vào tay giặc, trước mọi sự mua chuộc, dụ dỗ và khảo tra của kẻ thù anh giữ trọn lòng trung thành tuyệt đối với lý tưởng mà mình đã chọn.

Ở tuổi 30, Nguyễn Ngọc Nhật được cử làm Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ, thành viên trẻ nhất ở cương vị cấp cao nhất của chính quyền cách mạng, điều đó hoàn toàn xứng đáng với tài năng và đức độ của anh.

Thời gian ở nhà thương điên Biên Hoà, các bác sĩ, y sĩ, hộ lý đều cảm phục, yêu mến và hết lòng giúp đỡ anh, nhưng chính sách thâm độc của nhà cầm quyền lúc bấy giờ đã giết chết anh ở cái tuổi thanh xuân tràn đầy hứa hẹn.

Chính phủ Trung ương khi được tin Nguyễn Ngọc Nhật đã mất đã gửi điện chia buồn với Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ và gia quyến anh. Bức điện có đoạn: “Hò Chủ tịch và Chính phủ truy tặng cho liệt sĩ kỹ sư Nguyễn Ngọc Nhật Huân chương kháng chiến hạng nhất”.

Tên tuổi của kỹ sư Nguyễn Ngọc Nhật sống mãi trong lòng nhân dân, đồng thời cũng là niềm tự hào chung của đội ngũ trí thức yêu nước và tuổi trẻ Việt Nam.

Trung Hiếu

(Sưu tầm)

3. Anh hùng liệt sĩ Trần Văn Ôn

Trần Văn Ôn sinh ngày 14 tháng 4 năm 1931 tại xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Thuở nhỏ, Ôn theo gia đình lên sống tại Sài Gòn, khu Hòa Hưng. Cha Ôn, ông Trần Văn Nghĩa, là một nhân sĩ có tinh thần yêu nước. Khi cách mạng Tháng Tám nổ ra thì Ôn bước vào tuổi 15 – cái tuổi cũng đã biết nhận thức được một số vấn đề của hiện thực cuộc sống diễn ra trước mắt.

Thực dân Pháp đánh chiếm Nam Bộ, bạn bè trang lứa của Ôn, người thì bị giặc bắn chết, người bỏ thành ra bung biển cùng các anh, các chú tham gia kháng chiến.

Những sự kiện ấy đã gọi lên trong đầu óc non trẻ của cậu học sinh nhỏ Trần Văn Ôn bao điều suy nghĩ khi cấp sách trở lại trường trong vùng giặc chiếm đóng.

Vốn tư chất thông minh, nhạy cảm - Trần Văn Ôn không những đứng đầu lớp liên tục trong nhiều niên học, được thầy yêu, bạn mến mà còn là một cột trụ của phong trào học sinh yêu nước của trường Pétrus Ký. Trong lúc Ôn chuẩn bị thi tú tài thì ngày 23 tháng 11 năm 1949 ở Sài Gòn nổ ra cuộc bãi khoá của học sinh đòi “trả tự do cho những học sinh bị bắt”, “phản đối chính sách khủng bố học sinh trong học đường”.

Phong trào lan rộng ra các tỉnh miền Tây và được học sinh, sinh viên Huế, Hà Nội hưởng ứng.

Sáng ngày 9 tháng 1 năm 1950, hơn 2.000 học sinh, sinh viên Sài Gòn kéo về trước dinh Thủ hiến Sài Gòn Trần Văn Hữu đòi thả ngay những người bạn bị bắt và mở lại trường học. Khi đoàn biểu tình tới ngang tòa đô chính thì dựng một hàng rào cảnh sát do Trần Văn Hữu huy động với xe phun nước hòng giải tán đoàn biểu tình của học sinh, sinh viên. Anh chị em học sinh, sinh viên đòi gặp Trần Văn Hữu nhưng y đã lẩn tránh. Cuộc biểu tình ngày càng tập hợp đông đảo học sinh, sinh viên và đồng bào thành phố (khoảng 5.000 người). Trần Văn Hữu từ trong dinh dùng loa phóng thanh kêu gọi học sinh, sinh viên giải tán và chỉ hứa suông. Học sinh, sinh viên đòi phải có văn bản và đòi thả ngay những người bị bắt.

Trần Văn Hữu xin ý kiến của Ủy viên Cộng hoà Pháp là Chason nhưng Chason không chịu nhượng bộ, vì thế học sinh, sinh viên không chịu giải tán đến hơn 2 giờ chiều, đại biểu học sinh, sinh viên vẫn kiên quyết đòi gặp bằng được Trần Văn Hữu, nhưng hắn đã ra lệnh tấn công.

Ba trăm cảnh sát vũ trang (cùng với xe phun nước) đã nổ súng vào đoàn biểu tình. Với tinh thần anh dũng, bất khuất, anh Trần Văn Ôn và các bạn đã xông lên mặc cho bọn cảnh sát dùng dùi cui và súng đạn đàn áp rất dã man.

Trần Văn Ôn bị thương nặng, hàng chục người khác cũng bị thương... nhưng làn sóng biểu tình của học sinh, sinh viên vẫn không lùi bước.

Anh chị em cùng đồng bào vừa tích cực cứu chữa những người bị thương vừa giữ vững trận địa và đưa Trần Văn Ôn vào bệnh viện cấp cứu không cho bọn cảnh sát bắt đi. Sau đó Trần Văn Ôn đã hy sinh, năm ấy anh tròn 19 tuổi.

Cái chết của Trần Văn Ôn đã gây nên một niềm xúc động lớn và một làn sóng phản đối mạnh mẽ trong học sinh, sinh viên và các tầng lớp đồng bào đô thị.

Ngày 12 tháng 1 năm 1950, theo sự chỉ đạo của Thành ủy, nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn đã biến đám tang Trần Văn Ôn thành cuộc biểu tình thị uy của trên năm vạn người trực tiếp tiễn anh về nơi an nghỉ cuối cùng. Dẫn đầu cuộc biểu tình đưa tang anh Trần Văn Ôn là luật sư Nguyễn Hữu Thọ, luật sư Trịnh Đình Thảo, kỹ sư Lưu

Văn Lang... cùng một số đảng viên Đảng Cộng sản Pháp có mặt tại Sài Gòn. Trước linh cữu là hương án có hai câu viết bằng máu của học sinh:

“Chết vì Tổ quốc, chết mà vẫn sống
Sống kiếp Việt gian, ô nhục muôn đời”

Đám tang Trần Văn Ôn đã trở thành một cuộc biểu dương lực lượng của đồng bào yêu nước Sài Gòn - Chợ Lớn làm thức tỉnh mạnh mẽ tinh thần dân tộc. Điều văn của đại biểu học sinh, sinh viên có đoạn: “Chúng ta sẽ không bao giờ quên được ngày 09 tháng 01, ngày mà anh Trần Văn Ôn và các bạn học sinh, sinh viên đã vui lòng đem xương máu, sinh mạng của mình đổi lấy tự do cho các bạn bị giam cầm. Tinh thần bạn Trần Văn Ôn bất diệt!”.

Đại hội toàn quốc Liên đoàn Thanh niên Việt Nam lần thứ nhất tháng 02 năm 1950 tại căn cứ Việt Bắc đã quyết định lấy ngày 09 tháng 01 hàng năm làm ngày truyền thống học sinh, sinh viên Việt Nam.

Đỗ Chung

(Sưu tầm)

4. Người nữ Thanh niên anh hùng Đoàn Thị E

Năm 19 tuổi, cô gái Lương Hòa, Giồng Trôm - Lương Thị Tiểu - cất bước theo chồng về Long Mỹ cũng cùng huyện. Thay vì vui mừng, họ hàng nhà gái lại ái ngại nhìn theo từng bước chân ngập ngừng của cô dâu mà ngậm ngùi rơi nước mắt bởi họ biết rằng anh Nguyễn Văn Di - chồng cô - nghèo dữ lắm. Nghèo đến nỗi không có một cục đất cắm dùi! Do bản tính siêng năng, cần cù vốn có của mấy đời cha ông truyền lại, cặp vợ chồng trẻ ấy đã không ngại dãi nắng, dầm mưa, tưới mồ hôi trên mấy công ruộng mướn được của một địa chủ trong làng. Từ đó, miếng ăn cái mặc cũng đáp đổi qua ngày. Suốt đời lam lũ nhưng nghèo khó lại chồng thêm nghèo khó cho đôi vợ chồng này. Cứ mỗi lần anh chồng “đụng giường” là bụng cô vợ lại vun lên. Thế là lúc nhúc tám chín đứa con lần lượt ra đời, chen chúc trong căn nhà lá bé xíu. Cô bé Đoàn Thị E là con thứ ba trong gia đình ấy, cất tiếng khóc chào đời vào cuối năm 1950; những năm mà nông dân còn chịu một cổ... hai ba tròng!

Chị Đoàn Thị E bảo: “Thật ra tên Đoàn Thị E chỉ là một trong những bí danh của Đoàn trong những năm công tác trước ngày miền Nam giải phóng. Tên thật của Đoàn là Nguyễn Thị Đoàn. Ngoài ra Đoàn còn có những tên gọi và bí danh khác như Nguyễn Thị E hoặc Dân Đoàn”.

Sau Bến Tre Đồng Khởi năm 1960, tiếng mõ Định Thủy, Bình Khánh, Phước Hiệp vang dội, làm náo nức các tầng lớp nông dân và nhân dân lao động khắp miền Nam. Theo cờ xanh đỏ - sao vàng, họ đã vùng lên giải phóng và làm chủ quê nhà. Một số ấp của xã Long Mỹ - quê chị Đoàn cũng hồ hởi đón mừng tự do. Ở nông thôn, giai cấp bản nông là lực lượng nòng cốt trong các phong trào cách mạng. Cha

mẹ và chị gái của Đoàn cũng hằng hái tham gia. Rồi cha Đoàn bị giặc bắt cầm tù. Riêng bé Đoàn nằm trong đội thiếu nhi của ấp, ngày ngày tập tành vót chông, ca hát...

Năm 13 tuổi, cô bé Đoàn bị địch bắt ra đồn để tra hỏi nơi ở của cán bộ, du kích. Chỉ mấy ngày sau, cả xã Long Mỹ, kể cả mấy tên lính trong đồn, đều đồn ầm lên: “Đứa nhỏ con cái nhà ai mà gan lì hết nói! Bị đánh mấy bạt tai nháng lửa, bị bỏ đói hai ba ngày mà hỏi tới bộ đội, du kích ở đâu chỉ lắc đầu “không biết, không thấy”.

“Đâu có gì lạ. Bởi các anh các chị lãnh đạo đã dạy Đoàn như vậy mà!” - Chị Đoàn giải thích.

Bọn địch đâu ngờ rằng chính mấy bạt tai nháng lửa ấy cộng với những ngày khò lưng tắm nắng cùng cha mẹ trên ruộng rẫy và nhất là người cha đang bị giặc bắt cầm tù đã lóe sáng và thúc giục Đoàn sớm đến với cách mạng và đạt được nhiều thành tích xuất sắc, nhiều chiến công rực rỡ... Mười lăm tuổi, Đoàn tham gia quân báo của ban tham mưu tỉnh đội. Đoàn thường ra vào các quận Giồng Trôm, Bình Đại, Châu Thành và tỉnh lỵ Trúc Giang để điều nghiên tình hình địch, đã cung cấp cho ban tham mưu tỉnh đội nhiều tin tức quan trọng và đã vận động được một số gia đình binh sĩ trong hàng ngũ địch kêu gọi con em họ bỏ ngũ trở về với nhân dân, cũng như một số gia đình thường dân bỏ ấp chiến lược về quê cũ sinh sống... Với những hoạt động ráo riết và táo bạo như thế nên chỉ ba năm sau chị Đoàn đã bị lộ! Địch truy lùng chị gắt gao. Tổ chức buộc lòng phải bố trí chị làm công tác đoàn thanh niên ở quê nhà.

Mười chín tuổi, chị được cử đi học khóa y tá và được phân công về công tác ở cánh B Quân y viện Giồng Trôm. Cũng chính nơi đây đã dìu dắt, trui rèn cho chị đạt đến danh hiệu cao quý “Anh hùng Lực lượng vũ trang” như chị tâm sự: “Nếu không có đơn vị, tập thể anh hùng thì làm sao có được cá nhân anh hùng. Chính các chú lãnh đạo quân y Giồng Trôm như chú Tư Hiếu, chú Năm Nguyễn và những y sĩ, hộ lý đồng đội, cùng bà con cựu mang đã góp phần rất lớn vào những huân, huy chương mà Đoàn đang mang”.

Những năm sau Tết Mậu Thân 1968, vùng giải phóng sục sôi bom đạn quân thù. Chúng hết đánh phá lại càn bố sâu vào các vùng giải phóng. Cuối năm 1968, chị Đoàn bị địch bắt giam ở Khám Lá Bến Tre. Chị oằn mình chịu đòn roi, một mực không khai báo điều gì. Đầu năm 1969 địch đành phải thả chị ra. Chị tiếp tục trở về Quân y viện Giồng Trôm. Nói là quân y viện nhưng thật ra đó là những trạm y tế, chăm sóc thương tích bệnh tật cho bộ đội, du kích nằm rải rác nhiều xã mà chủ yếu là gói vào nhà dân. Nếu địch càn bố vùng này thì chuyển thương binh đến trạm ở vùng khác né tránh hoặc chuyển về các căn cứ an toàn. Trường hợp gấp rút quá thì đưa thương binh xuống hầm bí mật. Chính vì thế nên nhiệm vụ của y tá, hộ lý ở các trạm quân y thời ấy rất gian lao: nào chăm sóc, điều trị, nuôi dưỡng, an ủi động viên

thương binh trong điều kiện cơ sở vật chất, thuốc men, lương thực thiếu thốn; nào phải vận động quần chúng hỗ trợ nhiều mặt; nào phải đội bom đội đạn, Mỹ - Ngụy nay bố mai càn và thỉnh thoảng cũng phải phối hợp bộ đội du kích địa phương gài trái ngăn chặn, đánh trả quân thù. Chị Đoàn Thị E lúc thì được phân công ở trạm thu dụng thương binh, khi thì làm trưởng một trại bệnh nặng. Trại thường có ba người; chị là y tá cùng hai hộ lý, phải đảm đương điều trị thường xuyên vài mươi, có lúc lên đến ba mươi thương binh!

Những năm đầu thập niên bảy mươi của thế kỷ trước, Quân y huyện Giồng Trôm không những điều trị cho thương binh trong huyện mà còn cáng đáng điều trị cho thương bệnh binh các huyện Ba Tri, Bình Đại, Châu Thành dồn về. Công việc ở các trạm quân y Giồng Trôm càng nặng nề hơn!

Chị Đoàn kể lại: “Nhiều lúc thiếu thuốc Tây, Đoàn và chị em phải nghiên cứu các dược liệu sẵn có ở địa phương, pha chế thêm một số thuốc Đông y để điều trị. Nhiều lúc, cấp trên không kịp cung cấp tiền, lương thực để nuôi y tá, thương binh, Đoàn phải mua chịu gạo, thức ăn, thuốc men... tứ tung! Chị em phải tranh thủ những lúc rảnh rỗi tát mương, xúc tép cải thiện đời sống cả trại. Có lần, hai ba ngày liền hết lương thực, thấy các anh thương binh chỉ ăn độn cháo rau, Đoàn phải về nhà mượn tiền của mẹ và hàng xóm, đồng thời bán luôn chiếc nhẫn và cái đồng hồ đeo tay để lấy tiền nuôi thương binh. Mấy lần pháo bom địch dội xuống hoặc hay tin địch sắp càn vào trạm quân y, dân chúng hoảng loạn bỏ chạy làm chị em trong trạm cũng hoảng hốt theo. Bởi trước sự chết chóc ai mà không sợ, nhất là... phái yếu? Tuy nhiên, khi nhìn thấy anh em thương binh đang nằm đó, mạng sống hoàn toàn lệ thuộc vào mình thì Đoàn và các chị y tá, hộ lý không thể nào đành lòng bỏ chạy một mình. Với cương vị trưởng trạm, Đoàn cố giữ vẻ bình tĩnh động viên chị em y tá, hộ lý và bà con ở lại; người thì lo gài trái ngăn bước tiến của giặc, người thì chuyển các anh thương binh xuống hầm bí mật. Chân yếu tay mềm của phụ nữ, nhất là vóc dáng nhỏ nhắn như Đoàn mà phải khiêng, phải cõng hàng chục thương binh thật là vất vả. Tuy nhiên, khi nguy khốn, đồng đội cần mình; khi con tim mình réo gọi thì Đoàn không thể bỏ ngũ, bỏ đồng đội để tìm lấy sự sống cho riêng mình. Đã là đồng chí thì phải đồng sinh đồng tử. Tất cả chỉ có vậy!”.

Chính vì những công lao to lớn của chị Đoàn Thị E nói riêng và của Quân y huyện Giồng Trôm nói chung, tháng 6 năm 1972 chị Đoàn Thị E được thay mặt cho ngành Quân y huyện Giồng Trôm đi báo cáo điển hình tại Hội nghị mừng công toàn miền Nam. Và ngày 20 tháng 12 năm 1973, người nữ thanh niên điển hình gan dạ, mưu trí của huyện Giồng Trôm đã được Chính phủ Cộng hòa miền Nam Việt Nam phong tặng danh hiệu cao quý “Anh hùng lực lượng vũ trang” khi chị còn rất trẻ!

Nguyễn An Cư ghi

5. Người anh hùng bên bờ sông Ba Lai

Sau nhiều lần hẹn cuối cùng tôi cũng gặp được ông Phạm Văn On, còn gọi là ông Hai Bình, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Tam Phước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành. Ông là một trong những đồng đội sát cánh cùng anh hùng Lê Văn Khai vào sinh ra tử trong những năm tháng chiến tranh ác liệt ở Tam Phước. Ông Hai sống trong căn nhà xinh xắn bên bờ sông Ba Lai. Tôi hỏi ông về người anh hùng Lê Văn Khai. Hồi lâu ông nhìn tôi nói trong xúc động: "Anh Khai hy sinh anh hùng, bất khuất lắm cháu ạ! Đã gần bốn mươi năm trôi qua mà bác ngỡ như mới xảy ra. Bác và anh Khai cùng tuổi, tham gia cách mạng một lượt, cùng chiến đấu chung trên mảnh đất Tam Phước này. Ngoài tình đồng chí, đồng đội, bác và anh Khai còn là bà con thân thuộc trong gia đình".

Lớn lên trong thời chiến tranh lửa loạn, hàng ngày chứng kiến cảnh giặc Pháp càn quét bắt bớ, hãm hại dân lành mà lòng dấy lên bao nỗi uất ức căm hờn. Tình cảm ấy, đã dẫn anh Khai và bác đến với lý tưởng cách mạng, tự nhiên như hạt giống đến ngày, đến tháng phải nảy mầm. Lúc ấy, quê Bác có ông Đỗ Hoàng Huỳnh, còn gọi là ông Ba Dũng, đảng viên Đảng cộng sản, từng bị thực dân Pháp đày đi Côn Đảo, tra tấn đến mù đôi mắt. Sau 1954, ông được Đảng bố trí ở lại để củng cố và xây dựng phong trào cách mạng ở Tam Phước. Hàng ngày, có khi anh Khai, có khi bác hoặc một vài thanh niên khác ở xóm thay nhau giúp ông Ba đi đây, đi đó. Trên những con đường quanh quẩn xóm ấp ấy, người mù đã hướng dẫn cho người sáng một con đường mới, đó là con đường cách mạng.

Được giác ngộ cách mạng, anh Khai đã trở thành một trong những lãnh đạo phong trào học sinh, sinh viên bên Mỹ Tho thời đó. Hoạt động chủ yếu của phong trào là mít tinh, diễu hành, gửi yêu sách, rải truyền đơn, căng biểu ngữ... đòi tự do dân sinh, dân chủ, thực hiện tổng tuyển cử...

Đến năm 1958, anh Khai bị bắt. Trong tù kẻ thù không từ thủ đoạn nào, từ mua chuộc, dụ dỗ đến tra tấn đánh đập nhưng không moi được ở anh bất cứ thông tin nào về phong trào cũng như những hoạt động của những người cộng sản mà anh biết, trong đó có ông Ba Dũng. Sau đó, anh Khai vượt ngục trở về Tam Phước tiếp tục hoạt động. Về quê anh được kết nạp vào Đoàn thanh niên lao động, gọi tắt là Thanh lao. Lúc đó, Bác làm Bí thư chi đoàn, anh Khai làm Phó bí thư. Đây là thời kỳ Đảng ta lợi dụng việc đấu đá trong nội bộ chính quyền Ngô Đình Diệm để ra sức củng cố thế và lực cách mạng quyết một phen sống mái với kẻ thù. Hoạt động của Đoàn lúc bấy giờ là thành lập các hội ban, tổ vận động công và các tổ chức tương thân, tương ái khác. Qua những hoạt động hợp pháp của các tổ chức đó để tuyên truyền, vận động thanh niên không đi lính cho giặc, không tham gia các công trình giặc xây dựng với ý đồ mị dân, đề cao chính quyền của chúng, không tham gia hội họp và những hoạt động văn hóa, văn nghệ khác do địch tổ chức... Những việc này kẻ lại nghe đơn giản chứ lúc đó cũng gặp khó khăn, phức tạp lắm. Ta với giặc ở chung nhau, nếu hoạt động lộ liễu hoặc đề chúng nghi ngờ là bị bắt bỏ tù, tra tấn đánh đập ngay. Bác còn nhớ một lần bọn tề ngụy có ý nghi ngờ anh Khai. Nhân dịp khánh thành một chiếc

cầu trong xã, chúng yêu cầu anh đọc lời phát biểu cảm ơn chính quyền tay sai trong việc chăm lo đời sống nhân dân. Bữa đó, anh Khai và bác giả vờ đi dự đám giỗ bên Mỹ Tho, đến giờ làm lễ mới tới gặp bọn chúng. Thấy anh Khai và bác "quắc cần câu", tụi nguy lắc đầu, bỏ luôn màn mị dân, lừa phỉnh đó. Sôi động nhất là những ngày Bến Tre Đồng khởi, tất cả đều nô nức, làm việc không kể ngày đêm để in truyền đơn, viết khẩu hiệu, làm mớ tre, súng búp dừa, ống lói... Rồi Tam Phước hưởng ứng đồng khởi, hàng trăm người với mớ tre dậy đất, khẩu hiệu rợp trời tiến về đồn bót, dinh quận của địch để biểu dương lực lượng. Trai tráng thanh niên mang thêm súng búp dừa, thỉnh thoảng cho nổ ống lói ì ùng làm bọn tề nguy hoang mang, dao động. Cuộc Đồng khởi ở Tam Phước đạt nhiều thắng lợi, bọn tề nguy không dám vào sâu bên trong để hoạt động, vùng giải phóng được hình thành, chi bộ và các đoàn thể hoạt động công khai, nhân dân hết lòng ủng hộ.

Sau Đồng khởi, đế quốc Mỹ càng lộ rõ dã tâm thôn tính nước ta, tăng cường viện trợ, củng cố hệ thống chính quyền tay sai phản động. Đối với Tam Phước, địch coi đây là địa bàn quan trọng về quân sự, là vùng đệm để bảo vệ tỉnh lỵ Bến Tre, quận lỵ Châu Thành, sân bay Tân Thành, cầu Ba Lai và tuyến quốc lộ huyết mạch. Tại đây, chúng đã tập trung thiết lập bộ máy kìm kẹp đồ sộ gồm một phân chi khu đóng ở trung tâm, một căn cứ quân sự với một đại đội bảo an bảo vệ cầu Ba Lai, hai đồn bảo an chốt chặn nơi xung yếu, một trung đội bình định, hình thành hệ thống trụ sở tề, cảnh sát rải đều đến các ấp và tăng cường các tên cảnh sát, tình báo đã qua trường lớp, có nhiều kinh nghiệm chống phá cách mạng về Tam Phước chỉ huy bọn tề nguy. Ngoài ra, chúng còn thường xuyên điều động trung đoàn 10 (sư đoàn 7), trung đoàn thiết giáp mở nhiều cuộc càn quét lớn. Chúng đã xây dựng nơi đây một ấp chiến lược kiên cố với hàng rào kẽm gai cao khoảng năm mét, dài hơn năm trăm mét từ cầu Ba Lai ngược về Thị xã và vào sâu cách Quốc lộ 60 bảy giờ khoảng ba trăm mét, xung quanh bố trí nhiều lựu đạn và mìn. Bọn nguy hy vọng với lực lượng quy mô như vậy chúng sẽ dập tắt phong trào cách mạng ở vùng cửa ngõ này. Đối với ta, Tam Phước là bàn đạp thuận lợi tấn công địch trên cả ba hướng tỉnh lỵ, huyện lỵ và sân bay, uy hiếp chia cắt địch trên hướng quốc lộ và cầu Ba Lai. Đồng thời Tam Phước còn là mắt xích quan trọng trong tuyến giao liên của ta do vậy ta cũng quyết giữ Tam Phước bằng mọi giá. Có thể nói, suốt thời kỳ chống Mỹ, trên mảnh đất này ta và địch giằng co nhau từng tấc đất. Trong thời gian này, anh Khai được kết nạp vào Đảng, phân công làm Trưởng ban an ninh xã.

Đây là nhiệm vụ rất nặng nề, nguy hiểm, chấp nhận hy sinh bất cứ lúc nào, nhất là ở địa bàn tranh chấp quyết liệt giữa ta và địch. Sau khi nhận nhiệm vụ, anh Khai bắt tay vào củng cố lực lượng an ninh từ xã đến các ấp, triển khai đồng bộ các mặt công tác bảo mật, phòng gian, chống tình báo, gián điệp xâm nhập, bảo vệ an toàn, trong sạch vùng giải phóng; bố trí lực lượng canh gác ở những vùng xung yếu, chống càn quét, lấn chiếm của giặc, phá ấp chiến lược; bảo vệ cán bộ vào vùng địch công tác, đưa rước cán bộ qua lộ an toàn; xâm nhập vào vùng địch chiếm, tuyên

truyền, giáo dục, xây dựng cơ sở, thu thập tin tức nội bộ địch; giáo dục cảm hóa những người lầm đường lạc lối, lôi kéo họ về với cách mạng; diệt trừ những tên ác ôn, cầm đầu... Tất cả nhiệm vụ khó khăn trên anh Khai hoàn thành một cách xuất sắc, bám sát địa bàn, nhân dân, nắm chắc tình hình, diễn biến của địch, phục vụ tốt yêu cầu lãnh đạo của Đảng, bẻ gãy âm mưu kẻ thù. Để phá vỡ áp chiến lược, anh Khai hóa trang đột nhập vào vùng địch chiếm đóng giữa ban ngày, điều tra những tên cầm đầu, nòng cốt, những tên tham gia tích cực trong việc tuyên truyền, lôi kéo nhân dân vào áp chiến lược. Theo anh, xử lý những tên này, những tên khác sẽ co vòi, cụp đuôi, áp chiến lược khỏi phá cũng rồi. Lúc ấy, ở xã có tên Trần Văn Sớm, vốn là cán bộ cách mạng, bất mãn cá nhân bỏ ra chiêu hồi, tích cực tuyên truyền chiến tranh tâm lý, lừa phỉnh nhiều người dân vào áp chiến lược. Anh Khai sau khi điều tra, nắm rõ các hoạt động của tên Sớm đã mưu trí, dũng cảm lừa bắt sống hắn đưa về vùng giải phóng xử lý, trừ được họa cho dân. Sau tên Sớm, địch đưa hai tên Dần và Bé lên làm trưởng ấp, bọn này không từ thủ đoạn nào để thực hiện mệnh lệnh của quan thầy, gom dân vào áp chiến lược. Anh Khai đã cùng các chiến sĩ an ninh, đột nhập thẳng vào nhà từng tên cảnh cáo chúng. Trước hành động quyết liệt, gan dạ của các anh, tên Dần và tên Bé tỏ ra run sợ, không dám hoạt động đắc lực cho giặc nữa, trái lại chúng còn làm nơ cho dân phá áp chiến lược. Trước tình hình trên, địch đưa về trung đội chiến tranh tâm lý và bình định do tên Nguyễn Văn Ảnh, nguyên xã đội trưởng xã Đa Phước Hội (Mỏ Cày) làm trung đội trưởng và tên Trần Ngọc Vân, nguyên du kích xã Hòa Lộc (Mỏ Cày) làm trung đội phó. Hai tên này do trước đây hoạt động cho ta nên có nhiều kinh nghiệm chống phá, nhất là trong việc tuyên truyền phản cách mạng. Qua điều tra, anh Khai phát hiện hai tên này rất háo sắc. Hai nữ cơ sở lập tức được anh điều động giảng dạy như chúng. Đúng như phương án đã vạch, khi hai tên háo sắc hí hứng đến với người đẹp, cũng là lúc tại điểm hẹn các anh đang chờ chúng. Hai tên cầm đầu bị bắt, bọn còn lại không dám hoạt động, buộc địch phải điều động đi nơi khác. Vậy là, với phương châm kiên trì đánh địch từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài của anh Khai, kết hợp với đấu tranh chính trị của nhân dân, đã phá tan âm mưu xây dựng áp chiến lược, tách dân ra khỏi cách mạng của địch ở Tam Phước.

* * *

Đầu năm 1965, trước tình hình rệu rã của bọn lính ngự ở Tam Phước, bọn đầu sỏ đã đưa tên Hồ Văn Lâu, một tên tình báo, gián điệp được đào tạo bài bản ở trường lớp có kinh nghiệm qua chống phá cách mạng từ thời Pháp, tăng cường cho Tam Phước. Tên Lâu không những rất xảo quyệt trong việc mị dân, thu thập tin tức tình báo mà còn là một con quỷ khát máu trong việc tra tấn, đánh đập cán bộ ta chẳng may rơi vào tay hắn. Theo đuôi tên Lâu, nhiều tên lính khác tỏ ra hung hãn trong việc đàn áp nhân dân. Trước sự ngông cuồng, nguy hiểm của tên Lâu và đồng bọn, anh Khai được giao nhiệm vụ phải xử tên này. Biết mình gây nhiều nợ máu, tên Lâu đi lại, sinh hoạt rất cẩn trọng, có hẳn một đội bảo vệ luôn túc trực bên mình và không dám ở xa đồn. Qua thời gian điều tra nghiên cứu, anh Khai quyết định bí mật đột

nhập vào nhà trước khi hắn về. Và khi tên Lầu phát hiện ra ông Trưởng Ban an ninh xã thì hồn đã lìa khỏi xác. Một bản án tử hình với đầy đủ tội ác được ghim trên ngực tên ác ôn khiến bọn giặc run sợ.

Một trận đánh khác cũng không kém phần ngoạn mục, đó là trận anh Khai diệt tên Phương. Tên Phương cũng là loại ác ôn khét tiếng, đã trực tiếp tra tấn, đánh đập không biết bao nhiêu cán bộ ta khi hắn còn làm Trưởng phòng thẩm vấn của lực lượng cảnh sát đặc biệt quận. Tên Phương được đưa đến Tam Phước để thay thế tên Lầu. Rút kinh nghiệm qua cái chết của tên tiền nhiệm, tên Phương dùng nhiều thủ đoạn, phương thức để bảo vệ, che chắn mình tinh vi hơn. Đã hai lần an ninh huyện lên phương án tiêu diệt nhưng lần nào hắn cũng thoát. Anh Khai cũng một lần tiêu diệt hắn tại nhà nhưng không kết quả. Sau quá trình điều tra, anh Khai xác định được tên Phương hay đến uống cà phê tại một quán cách đồn khoảng bảy mươi mét. Và phương án táo bạo nhưng đầy nguy hiểm diệt tên Phương được anh thực hiện. Anh Khai cùng hai chiến sĩ an ninh khác hóa trang thành những tên lính bảo an ngang nhiên đi vào quán nước và không một phút chần chừ nổ súng diệt tên Phương trước sự ngỡ ngàng của bọn lính. Ba tên khác định chống cự nhưng chưa kịp ra tay, đã bị hai chiến sĩ an ninh bắn bị thương. Bọn giặc cuống cuống bỏ chạy, các anh trở về vùng giải phóng an toàn.

Tô Nguyên Nhã ghi

6. Thời trai trẻ của Dũng Lý

Năm 1968, cậu thiếu niên mười sáu tuổi Hồ Văn Lý ở xã Bình Khánh, Mỏ Cày, chưa hiểu yêu nước là gì, nhưng cậu rất bất bình khi nhìn thấy lính thủy quân lục chiến hành quân cướp bóc và bắn chết rất nhiều người dân vô tội trong làng. Những người dân ấy là người già, phụ nữ, trẻ em... không có một tác sắt trong tay để tự vệ. Anh thoát ly tham gia cách mạng để tiêu diệt bọn lính ác ôn trả thù cho những người dân vô tội bị giặc bắn giết.

Những năm 1970 - 1975, Hồ Văn Lý được phân công phụ trách phân đội an ninh vũ trang gồm sáu người với nhiệm vụ: bảo vệ cấp ủy, giữ vững vùng ven xã Mỹ Thạnh, Giồng Trôm tiếp giáp thị xã Bến Tre, tạo nên bàn đạp để tấn công vào Thị xã. Phân đội còn có nhiệm vụ bảo đảm thông suốt tuyến đường hành lang quan trọng trên tỉnh lộ 26, chạy qua khu phố Mỹ Lòng và chợ Giữa. Tuyến đường này có hai con sông lớn: Mỹ Thạnh và Chệt Sậy rộng từ 300 - 400 mét. Dọc theo sông là đôn bót dày đặc và trên sông, tàu hải quân địch đêm ngày tuần tra. Trên tuyến đường hành lang này, phân đội của anh thường xuyên bảo vệ đưa rước cán bộ của tỉnh đi lại công tác, giữ vững đường dây liên lạc, bảo đảm của cấp ủy và ngành xuống các địa bàn khác.

Để bảo vệ được tuyến đường an toàn, ban ngày anh hóa trang thành thường dân ra vùng ven làm quen với quần chúng, từng bước tuyên truyền giáo dục xây dựng

thành cơ sở tai mắt của mình, đồng thời quan sát nắm tình hình, hoạt động của địch. Ban đêm, anh dùng thân cây chuối bơi qua sông để nắm qui luật qua lại của tàu địch. Thông qua cơ sở và trực tiếp điều tra, trong một thời gian ngắn anh nắm vững tình hình và qui luật hoạt động của địch, vạch ra phương án đưa rước cán bộ. Mỗi lần đưa rước "khách", anh tách xa đội hình, dò gỡ mìn, lựu đạn. Khi phát hiện địch phục kích, anh tổ chức ém "khách" trở lui và ở lại, tấn công địch đến khi chúng rút lui hẳn, rồi mới đưa "khách" đi.

Tuy nhiên, để bảo vệ vững chắc vùng ven Mỹ Thạnh - Thị xã và tuyến đường liên lạc Mỹ Thạnh - Hữu Định (Châu Thành) thì không chỉ ém quân khi đụng địch mới đánh mà anh luôn tổ chức nhiều trận đánh buộc địch phải co cụm lại. Anh Lê Văn Nê - thường gọi là Sáu Nê, thương binh 1/4, hiện nay ngụ ở xã Châu Hòa, Giồng Trôm, trước đây là tiểu đội phó trong phân đội anh kể lại: Vào những năm 1970 (không nhớ rõ năm) một đồn địch đóng ven sông Mỹ Thạnh, thuộc địa bàn ấp 7 bây giờ. Hàng ngày, chúng đưa tiểu đội sang sông đóng chốt trong một căn nhà dân bỏ hoang. Nắm được qui luật này anh Lý tổ chức đánh. Sau khi điều tra cơ sở, nắm được căn nhà này, giặc đã gài trái chung quanh chỉ còn cầu thang ra vào là an toàn. Anh gọi cơ sở mua pin và chờ đến đêm giặc rút về, bò vào đặt một trái mìn Claymore, giấu dây trong hầm tránh pháo của dân để lại, nhưng trong lúc vào nhà, Dũng Lý vô ý ngòi lên chiếc ghè đầu làm dính bùn để lại dấu vết mà không hay.

Sáng hôm sau, địch trong đồn ra bờ sông gọi ghe đưa sang chốt. Trên ghe có chín, mười tên và có cả máy truyền tin. Cả đội núp bên ngoài hồi hộp chờ địch vào nhà. Một, hai, ba... tên, tất cả vào lọt trong nhà xong, chúng bỏ ba lô, súng đạn xuống giường nghe lôm chôm, lách cách. Bỗng một tên la lên: "Có ai vào nhà! Vết bùn nè...". Ngay khi ấy, Dũng Lý bật thốt lên: "điêm, điêm...". Một tiếng nổ lớn tung cả vách nhà, cả đội chạy dọc theo bờ sông đón chiếc ghe lúc này đưa địch sang sông. Trong tốp lính đó có một tên chỉ huy mang súng ngắn...

Anh Sáu Nê kể tiếp: lúc này ở xã Mỹ Thạnh có tên xã trưởng Hiếu rất ác ôn, luôn lòng bắt cơ sở cách mạng. Được quần chúng cho biết qui luật đi lại của tên này, Dũng Lý, Sáu Nê và một đồng đội nữa cải trang mặc quân phục lính của sư đoàn nguy chặn đường tên Hiếu đang mặc quần đùi cùng ba tên lính dân vệ và hỏi: "Ai là xã trưởng?". Ba tên lính dân vệ thấy lính sư đoàn, nghĩ là gây chuyện đánh nhau liền bỏ chạy, chỉ còn tên xã trưởng ở lại một mình. Thấy không êm, tên Hiếu cũng quay lưng chạy, Dũng Lý cầm súng M.79 bắn theo, tên Hiếu xã trưởng chết tại chỗ.

Trong những năm bám giữ vùng đất Mỹ Thạnh và bảo vệ đường dây liên lạc. Người đội trưởng an ninh này, đã chiến đấu trên 30 trận, bản thân diệt và làm bị thương 79 tên, bắt sống một xã trưởng, hai an ninh quân đội nguy, bắn rơi một máy bay, bắn bị thương hai máy bay khác và thu nhiều súng cùng đạn dược... và đơn vị anh đã đưa rước 250 chuyến với trên 3.000 lượt cán bộ qua lại đường dây an toàn. Chiến công của anh được Đảng, Nhà nước ghi nhận và tháng 6-1976 anh được phong Anh hùng lực lượng vũ trang.

Lư Thế Nhã ghi

7. Người nữ anh hùng ngày ấy

Đã nhiều lần tôi đọc sách, báo, nghe đài, xem phim... kể về tinh thần kiên trung, bất khuất giữ vững khí tiết cách mạng của biết bao người phụ nữ Việt Nam, rất đáng trân trọng, tiêu biểu như chị Nguyễn Thị Minh Khai, chị Võ Thị Sáu, chị Lê Thị Riêng, chị Nguyễn Thị Sứ... và ở xã Hương Mỹ, Mỏ Cày (Bến Tre) cũng có chị Lê Thị Hồng, người nữ anh hùng lực lượng vũ trang được tuyên dương vào năm 1978. Chị đã để lại cho lớp trẻ hiện nay và mai sau không chỉ bài học ở gương hy sinh, chiến đấu vì lòng yêu nước, thương dân mà còn học tập ở chị về đạo đức trong sáng, có lối sống lành mạnh, thương yêu giúp đỡ người nghèo khó và đặc biệt là tinh thần tiến công cách mạng, cha là cán bộ thoát ly công tác từ những năm chống Pháp, đến suốt thời kỳ chống Mỹ, nên cả năm anh chị em của chị chỉ được sống gần mẹ, người mẹ quanh năm lao động cần cù thay chồng tàn tạ nuôi con, và tích cực tham gia công tác ở địa phương, đồng thời lo cho các con đều được học hành, mong khi lớn lên con mình sẽ nối gót cha anh, trở thành người có ích cho xã hội. Từ năm 1958, Mỹ Diệm bắt đầu khủng bố ác liệt, mở chiến dịch tố cộng bắt cán bộ ly khai Đảng, bắt bà Hai (mẹ chị Hồng) đánh đập điều tra, bà không khai, giặc đưa bà vào giam ở Khám Lá Bến Tre. Lúc ấy, chị Hồng mới chín tuổi phải về ở với ngoại. Khi ra tù, mẹ chị tiếp tục cho con đi học dưới mái trường Cách mạng, thương mẹ ốm yếu, bệnh hoạn, phải lao động nặng nhọc cật lực để nuôi con, chị Hồng cố gắng học thật giỏi.

Vào năm 1967, trước yêu cầu xây dựng thực lực bảo đảm cuộc tấn công Xuân Mậu Thân, Đảng vận động thanh niên tòng quân, đi xây dựng lực lượng vũ trang, đi thanh niên xung phong, chị Hồng lúc ấy là cô nữ sinh vừa tròn mười sáu tuổi đã xếp bút nghiên lên đường làm nhiệm vụ.

Suốt tám năm hoạt động trong Đội biệt động thị xã Bến Tre (1967 - 1975) chị Hồng đã ba lần bị địch bắt tra tấn hết sức dã man, nhưng chị vẫn không khai báo cơ sở, sau mỗi lần ra tù lại tìm về đơn vị tiếp tục công tác. Tại Ty cảnh sát Bến Tre, chúng áp dụng nhiều kiểu cách tra tấn như dùng ma-trắc đánh túi bụi vào người, châm điện, bắt chống tường, móc sườn non, đánh vào gan bàn tay, bàn chân, chị bị ngất đi. Sau đó chúng đưa chị vào nhà lao tận Thủ Đức, thành phố Sài Gòn, khoảng một năm chúng thả chị ra. Một lần khác chị bị bắt vì bọn chiêu hồi biết mặt, nói chị là "đặc công nội thành", chúng bèn giở trò khảo tra đánh đập, nhận nước chị chết đi sống lại mấy lần, nhưng chị vẫn không khai báo điều chi. Chúng quá tức tối, vì cảm thấy hoàn toàn bất lực trước đối thủ là một nữ sinh mảnh mai, yếu đuối, nhưng có ý chí vô cùng vững vàng.

Bọn mặt người dạ thú này đã nghĩ trò thâm độc hơn để hại chị, và lần đó, chị phải vào nhà thương. Trong nhà thương, các y bác sĩ ở đây là quân chúng tốt, tận tình chăm sóc chị, nhân viên phục vụ cho biết lúc chúng đưa chị qua đây, toàn thân chị đều bê bết máu, áo trắng đã trở thành áo đỏ, sức khỏe chị trong tình trạng hôn mê

sâu. Sau một tuần điều trị, chị còn rất yếu nhưng nghĩ đến việc khi ra viện, chúng lại bắt chị vào phòng giam và điều tra, nên chị nhanh trí dùng tình cảm thuyết phục các y tá, y sĩ tranh thủ cho chị ra viện. Thông cảm sâu sắc hoàn cảnh thật thương tâm, anh chị em nơi đây đã góp tiền lại để chị về xe cho sớm và căn dặn phải tiếp tục điều trị cho khỏi bệnh.

Trở lại đơn vị sau những ngày lao lý, nhìn thân hình gầy yếu xanh xao, vết đòn roi của giặc còn để lại trên da thịt chị Hồng, các đồng chí trong đơn vị ôm chị vào lòng, vừa mừng, vừa xúc động đến trào nước mắt. Đồng đội đã thay phiên nhau tát mương mò tôm, bắt cá, tìm trái cây các loại cho chị ăn để giải điện trong người, khi giặc càn anh chị em lại cõng chị đi. Sau khi khỏi bệnh, chị nguyện sống xứng đáng với lòng tin yêu của đồng đội...

Trong thời gian từ 1967 - 1969, chị Hồng đã tham gia chiến đấu 8 trận, diệt 65 tên giặc, bị thương 24 tên, trong số 18 sĩ quan chị tiêu diệt có tên Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy biệt kích tỉnh, một Phó ty công an kiêm Trưởng ty chiêu hồi, một trung đội trưởng thám kích cùng bảy tên chiêu hồi và một số trưởng ấp. Chị cùng đồng đội phá hủy sáu tấn súng đạn các loại, phá hỏng hai máy thông tin liên lạc của giặc, thu một máy đánh chữ, bắt giữ một toán phòng vệ dân sự, thu toàn bộ vũ khí. Chị đã ba lần chuyển hàng và vũ khí vào nội ô cho đồng đội. Ngoài ra, chị cũng là người góp phần xây dựng và phát triển tổ chức ở cơ sở rất tốt. Chị đã đưa 26 quần chúng tốt vào đơn vị hoạt động có hiệu quả. Qua những thành tích trên chị Lê Thị Hồng nhiều lần được biểu dương khen thưởng: 8 giấy khen, 8 bằng khen, 8 danh hiệu Dũng sĩ quyết thắng, 3 Dũng sĩ diệt Ngụy (2 cấp 1 và 1 cấp 2), 1 danh hiệu Thanh niên Quyết thắng, 1 Huân chương chiến công hạng 2.

Tô Chính

8. Chuyện cô gái tên Minh

Bước vào tuổi mười sáu, Minh như đóa hoa hàm tiếu, ánh mắt long lanh, làn da trắng mịn. Nét đẹp thánh thiện của Minh không những khiến cho nhiều chàng trai ở ấp Mỹ An ngơ ngẩn, mà đám choai choai cả xã An Hội này cũng say. Nói vậy chứ có chàng nào dám ngỏ lời yêu Minh đâu bởi tên Bé Lùn, lính địa phương quân bên An Hội, hễ rảnh việc là lui tới ve vãn, tán tỉnh, như thể Minh là của hắn rồi vậy. Nhưng sự kiêu diễm trời ban cho Minh không phải để cho bọn du thủ du thực, hay tên lính kia trêu ghẹo, sở hữu mà Minh biết dùng nó để giúp ích cho cách mạng và trả thù cho họ hàng, làng xóm. Năm 1960, khi phong trào Đồng khởi nổ ra, Minh tròn mười ba tuổi, đã được chú Hai Vĩnh Phúc ở Thị đội thị xã Bến Tre giao nhiệm vụ làm giao liên. Ngày ngày để qua mắt giặc, Minh giả đi câu cá. Minh se nhỏ thư mật của các chú làm phao, cột vào dây lưới câu. Có lần bọn lính nghi, xét khắp người, Minh khóc thét lên, chúng vẫn giật cần câu, rút dao lê ra chẻ đôi cây cần câu trúc. Chẳng thấy gì, chúng ném xuống mương vườn. Minh ra chiều tiếc rẻ chiếc lưới câu, vừa thút thít vừa nhảy xuống lượm. Thế là Minh vớt luôn chiếc phao, nhanh như

sóc, Minh qua đò Bến Tre đi lên Sơn Đông, giao cho người cần giao. Mười sáu tuổi, Minh thay người anh ruột làm công tác thanh niên, với chức vụ Chi đoàn phó ở ấp Mỹ An này. Và cũng năm ấy, Minh đã cùng với các anh trong Đội đặc công thị xã Bến Tre tham gia đánh trận đầu tiên.

Nhận được lời mời đi dự đám cưới của một cô bạn, Minh như mở cờ trong bụng. Không phải Minh vui vì được ăn đám cưới, mà nguyên do từ một vấn đề khác lớn hơn vì Minh được biết đêm nay sẽ có nhiều tên lính bên An Hội qua đây dự, trong đó có tên dê xồm Bé Lùn. Hai năm qua địch mở ra cái gọi là bình định. Chúng tới đây xây bờ tuyến, đóng đồn Cả Bát và Giồng Xoài. Chúng gom dân vào ấp chiến lược, để cách ly với cách mạng. Sợ ta tiếp tế cho cán bộ, chúng kiểm soát việc đi lại rất gắt gao. Trong tình thế ngột ngạt đó, không ít lần ấp chiến lược của chúng bị ta phá vỡ. Nhưng cái bờ tuyến chết tiệt kia cứ mọc trở lại hoài, như cái gai trong mắt người dân. Vây là lần này Minh lập thế nhỏ chiếc gai ấy đi.

Cứ mỗi lần Minh mặc chiếc áo bà ba vải lụa màu tím Huế, gắp tên Bé Lùn là hấn khen lấy khen để. Biết vậy nên trời vừa chạng vạng tối, Minh đã mặc chiếc áo ấy có mặt ở đám cưới. Lúc đó đang có sáu tên lính mang đầy súng đạn, nghênh ngang vừa đến. Chúng ngộ nhận rằng, dân trong vòng ấp chiến lược là dân của Quốc gia. Nhưng chúng đã lầm. Không ít người dân ở đây đang chờ thời cơ giúp cách mạng để diệt chúng. Thấy có tên Bé Lùn và tên Mười Một khét tiếng khát máu nhiều lần đã đến nhà mình, Minh mừng thầm, vì phương án đánh địch đêm nay không có gì thay đổi. Bởi hồi trưa này Minh đã lên xuống Sơn Phú bàn với anh Chín Thành, trung đội trưởng, và anh Tư Dũng, trung đội phó trong Đội đặc công Thị xã. Rằng đêm nay Minh tìm cách dụ tên Bé Lùn và tên Mười Một về nhà Minh ngủ. Thừa lúc đó, các anh ở Đội đặc công sẽ đột nhập vào tiêu diệt chúng. Chuyện hệ trọng, nhưng vì lý do bí mật, Minh không thể cho mẹ và em biết. Minh thấy có lỗi vô cùng. Dự tiệc cưới chừng vài giờ đồng hồ, cả bọn đã ngà ngà say. Minh vẫn còn chuốc rượu cho chúng. Bé Lùn gật gù nghe Minh rót mật vào tai:

- Tính mời hết mấy anh về nhà em ngủ để sáng cùng đưa dâu cho tiện, nhưng sợ mấy anh chê nhà em nghèo, không tới.

Tên Mười Một nghe qua, mừng ra mặt. Nhưng muốn nghe lại một lần nữa cho đã, hấn giả đò không nghe, niêng đầu hỏi lại, giọng như cơm nếp mắc mưa, kéo dài thườn thượt:

- Em Minh nói gì anh hông nghe?

Đoạn, hấn phá lên cười hô hô. Ráng chiều hấn nên Minh miễn cưỡng lặp lại.

Nghi rằng Minh có dính líu với Việt Cộng nên tên Mười Một nghĩ, nếu tên Bé Lùn “cua” được Minh, hấn sẽ dần dần khai thác được tổ chức của ta. Như thế hấn và tên Bé Lùn sẽ được cấp trên trọng thưởng. Từ lý do đó nên chẳng khó khăn gì việc Minh thuyết phục được chúng. Y như dự tính, khoảng mười hai giờ đêm, Minh đã đưa sáu tên lính về nhà. Cả bọn đều say, không hề cảnh giác. Tên Mười Một phân

công cho Bé Lùn gác, nhằm tiện việc “dê” Minh luôn. Hấn và bốn tên kia vào nhà ngủ. Để giữ đúng như phương án đánh, chính Minh bố trí cho năm tên gác ngủ những nơi mà Đội đặc công sẽ đột nhập vào. Sợ tên Bé Lùn đêm nay sẽ sàm sỡ, Minh có nhờ chị Bảy Sương ở xóm Cầu Thơm, theo về nhà để nói chuyện chơi. Minh và chị Bảy Sương cùng tên Bé Lùn bước qua cầu, ngồi xuống bờ vườn, bóc quýt ăn. Vậy là Minh đã lừa được tên lính gác.

Sau cơn mưa nhẹ, trăng hạ tuần thêm mờ ảo, cùng với sương rơi chạm vào những tàu lá chuối lộp độp và tiếng côn trùng ri rí, làm cho đêm càng sâu thẳm, huyền bí. Một giờ, hai giờ, rồi ba giờ, sao chưa nghe các anh nổ súng. Minh như ngồi trên đồng lửa. Nôn nóng, mấy lần Minh dợm đứng dậy. Vì cẩn thận, sợ tên Bé Lùn nghi, Minh lại thôi. Tim Minh cứ đập dồn, hồi hộp xen lẫn lo lắng. Hai bàn tay Minh cứ nắm chặt lại, rồi buông ra, không biết mấy lần.

Rồi việc gì đến cũng sẽ đến. Chừng ba giờ rưỡi, sau đợt gà gáy rộ, có tiếng hô xung phong, sáu loạt súng của Chín Thành, Tư Dũng, Quang Tam, Năm Thảo và hai đặc công viên nữa đồng loạt nổ. Tên Bé Lùn bị nguyên loạt đạn cạc-bin của một đặc công viên bắn từ phía sau, hấn ngã chúi đầu xuống nương vườn. Khẩu tomson của hấn rớt xuống bàn chân Minh, đau điếng. Năm tên kia trong nhà bị đạn nhọn găm nát người. Trong loạt đạn của anh Tư Dũng, không may trúng vào quả lựu đạn của tên Mười Một để trên đầu giường, nổ vang. Cũng chính quả lựu đạn ấy gây cho anh và Quang Tam hy sinh, Năm Thảo bị thương. Hùng, em trai của Minh mới lên mười tuổi cũng bị thương ở cánh tay. Sau những tiếng nổ, chị Bảy Sương hoảng hốt, vụt chạy. Minh liền giữ tay chị lại, nhờ chị cùng mẹ mình đưa đứa em đi bệnh viện. Các anh đặc công không biết đồng đội mình hy sinh và bị thương, nên đã rút im. Trời đã gần sáng, nhận ra mặt người, đơn vị yểm trợ, dân công không thể lên tải chiến thương. Vì lực lượng của ta ít, sợ đụng phải lính nghĩa quân của đồn Cả Bát, đồn Giồng Xoài phối hợp chi viện. Một mình Minh vừa thu gom chiến lợi phẩm, vừa ẵm anh Tư Dũng, nhưng ra khỏi nhà chừng ba mươi mét anh đã trút hơi thở cuối cùng trên tay Minh. Để anh Dũng nằm bên gốc dừa, Minh lao vào nhà, với lấy chiếc khăn rằn mắc trên vách, băng vội vết thương ở chân anh Năm Thảo, rồi đưa cho anh hai khẩu súng, còn Minh mang hai khẩu. Lấy hết sức bình sinh, Minh dìu anh đi về hướng Sơn Phú. Đi được chừng trên dưới hai cây số, đã gặp toán dân công. Lúc này mặt trời đã ló dạng, ánh nắng phủ lên vườn dừa, lên đồng lúa vàng lấp lánh, như chào đón chiến công đầu của Minh.

Phạm Bội Anh Thuyên ghi

9. Những bàn thắng trong tù

(Trích “Hồi ức của một đoàn viên”)

Tôi bị địch bắt vào ngày 14 tháng 10 năm 1962, lúc 17 tuổi. Hôm đó sau khi đi nghiên cứu một số mục tiêu chuẩn bị đánh địch vào dịp chúng tổ chức mừng Quốc khánh (26.10), khi trở về nhà tại ấp An Thuận – xã Mỹ Thạnh An, tôi bị bọn dân vệ

xã An Hội phục kích bắt và đưa về đình An Hội để điều tra. Sau một tháng bị giam cầm và tra tấn dã man bằng nhiều hình thức như: tra điện, đổ nước xà bông, đánh đập bất kể thời gian, bọn tề xã và công an quận Châu Thành không khai thác được gì thêm ngoài việc tôi đang hoạt động bí mật cho cách mạng. Chúng biết được điều này là do sự chỉ điểm của tên Bùi Văn Tấn (tên thường gọi là Tám Lưu Y), một cơ sở cảm tình của cách mạng nhưng y đã phản bội sau khi được địch giao nhiệm vụ Trưởng toán thanh niên cộng hòa áp chiến lược An Thuận. Sau đó từ đình An Hội, địch đưa tôi vào nhà giam Bến Tre (đối diện Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu hiện nay).

Tôi biết mình đang bước vào một cuộc đấu tranh mới. Khó chịu nhất là sự khủng bố của bọn cai tù về tinh thần, cụ thể là hàng tuần vào ngày thứ Bảy, Ban cải huấn của nhà tù do tên Ba Hoa làm trưởng ban buộc tất cả tù chính trị phải học tập “tổ cộng”; nửa tháng một lần buộc phải xem phim “tổ cộng”; hàng ngày phải chào cờ ba que, hát quốc ca và hát bài “Suy tôn Ngô Tổng thống”... Nếu không làm theo lời bọn chúng sẽ ăn đòn roi liên tục...

Sau nửa tháng vào nhà lao Bến Tre, thấy tôi có thái độ tốt, anh Nguyễn Thái Phước (tức Nguyễn Việt Bằng) (1) đã bí mật bàn bạc và tập hợp tôi vào Chi đoàn thanh niên nhân dân cách mạng tại nhà tù Bến Tre do anh làm bí thư. Trong phút giây ấy, tôi càng tin tưởng hơn vào sự thắng lợi của cách mạng. Tôi nghĩ rằng những bài học đầu tiên của tôi khi tham gia cách mạng là: “Ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh”, và phong trào cách mạng giải phóng miền Nam đã nổi lên ở khắp nơi, bất cứ nơi nào... đã được chứng minh tại nhà tù Bến Tre.

Đòn thâm hiểm của bọn cải huấn nhà tù Bến Tre là sau khi huấn giảng tù chính trị xong, chúng chỉ định một số người phát biểu ý kiến, nếu không phát biểu được thì phải kể một chuyện vui, hoặc hát một bài hát, hoặc ra một câu đố vui để cả hội trường giải đáp... Đây chính là thủ đoạn của địch nhằm thể hiện sự dân chủ, tự do trong chế độ lao tù. Lúc bấy giờ ở trại nữ có chị Cẩm Hồng là một học sinh trung học, sau buổi huấn giảng thường lên phát biểu và hát cho cả hội trường nghe được bọn cải huấn ca ngợi là có “giác ngộ”. Chủ trương của Chi đoàn nhà lao lúc này là phải lôi kéo chị Cẩm Hồng trở về với cách mạng, không để chị bị địch dụ dỗ, lôi kéo... Kế hoạch được tán thành.

Một buổi sáng thứ Bảy đầu năm 1963, gần đến tết Quý Mão, địch tập trung tù chính trị cho sinh hoạt văn nghệ tất niên. Để đối phó với địch, anh Nguyễn Tấn Sĩ, quê ở ấp 6 – xã Phước Long – huyện Giồng Trôm, cũng là một học sinh trung học, chuẩn bị sẵn một câu đố vui với nội dung:

“Cộng EM mà dạ ANH hàm

Bởi EM hay nói, ANH bầm ruột gan”

(Xuất Nhon)

Câu đố này được truyền tai cho tất cả các đoàn viên trong Chi đoàn nhà lao học thuộc. Đúng như dự đoán, tên Ba Hoa kêu chị Cẩm Hồng hát đầu tiên trong buổi sinh hoạt văn nghệ. Chị Cẩm Hồng làm theo yêu cầu của hắn. Sau đó hắn kêu gọi lực lượng học sinh tiếp tục phục vụ. Không ai trả lời. Hắn bèn chỉ định anh Nguyễn Văn Tấn (2), quê ở ấp An Thuận – xã Mỹ Thạnh An, học sinh trường Trung học công lập Kiến Hòa. Anh Tấn bèn đọc ngay câu đố mà Chi đoàn đã chuẩn bị. Cả hội trường không ai giải đáp được. Sau cùng anh Nguyễn Văn Thạch, cũng là một đoàn viên – học sinh, quê ở xã Hữu Định – Châu Thành, đứng lên giải đáp câu đố của anh Tấn. Công... hằm là chị Cẩm Hồng, vì chị hay nói, hay hát nên lực lượng tù chính trị thanh niên nam như chúng tôi bị hành hạ, chửi bới... Tên Ba Hoa xám mặt. Chị Cẩm Hồng xịu mặt và òa khóc, xin về ngay phòng nữ không dự tiếp buổi sinh hoạt. Tuy vậy tên Ba Hoa vẫn xảo quyết, hắn giả bộ cười giả lả, kêu gọi mọi người tiếp tục tham dự cuộc vui. Không ai hưởng ứng. Hắn liền chỉ định tôi. Chưa chuẩn bị phương án tiếp theo nên tôi lúng túng. Chợt thấy tên giám thị Năm Thông nổi tiếng hống hách nhất trại giam, tôi nghĩ phải chửi khéo tên này một trận do tên Năm Thông khoái bắt tù nhân gọi hắn bằng “Sếp”. Tôi liền đứng lên xin kể một chuyện vui có tựa đề là “Sếp ăn gì?”. Tôi nhớ đại ý của truyện này là, thời kỳ đất nước ta bị Tàu đô hộ, hàng năm vua Tàu bắt nước ta phải cống nạp những vật quý hiếm. Năm ấy bên Tàu buộc ta phải cống nạp 100 con khỉ. Trên đường dẫn bày khỉ đi, sứ giả nước ta để sảy một con. Để thế cho chú khỉ bị mất, sứ giả ta bèn thay vào đó một chú chó. Khi đến nước Tàu giao đàn khỉ, vua Tàu hỏi: “Chúng ăn gì?”. Sứ giả ta trả lời: “Ăn chuối!”. Vua Tàu sai quân hầu đem chuối cho bày khỉ ăn. Chỉ có 99 con khỉ giành nhau thức ăn, còn một con còn lại (con chó) cứ chạy vòng quanh bên ngoài sủa lầy, sủa để. Vua Tàu hỏi: “Tại sao nó không ăn mà sủa?”. Sứ giả ta trả lời: “Vì nó là Sếp”. Vua Tàu hỏi: “Vậy Sếp ăn gì?”. Đáp: “Sếp ăn phân người!”.

Tên Ba Hoa lúc này không còn giữ được thái độ của một tên tâm lý chiến nữa. Hắn giận dữ và tuyên bố giải tán buổi sinh hoạt. Tên giám thị Năm Thông cho bọn tù trật tự lòi tôi xuống nhà bếp và đánh cho một trận bầm tím mình mẩy bằng củi chẻ dùng để nấu bếp. Sau đó hắn đưa tôi về phòng giam và quỳên chân luôn 10 ngày để thi hành kỷ luật. Hắn còn “canh me” tôi nhiều lần khác nữa, trong đó có lần hắn rình chúng tôi đang chào cờ. Hắn phát hiện ra tôi không hát và không chịu đứng nghiêm túc, hắn cho người gọi tôi đến nhà bếp. Hắn bắt tôi đứng trước 10 người tù thường phạm và buộc tôi đứng nghiêm và hát quốc ca. Hắn bắt giọng: “Này công dân ơi! Hai... ba...”. Một thoáng suy nghĩ lướt nhanh qua đầu tôi: đã đến lúc phải đối đầu trực diện với hắn vì thường khi ở tù ai yếu đuối sẽ dễ bị bắt nạt, nếu ai cương quyết thì chúng nể nang... Tôi bèn đứng nghiêm chỉnh và ngẩng cao đầu hát: “Giải phóng miền Nam, chúng ta cùng quyết tiến bước. Diệt đế quốc Mỹ, đánh tan bè lũ bán nước...”. Nhanh như chớp, tên Năm Thông chồm đến đóng củi, chọn một cây khá to phang thẳng vào người tôi. Tôi xoay người né nhưng cây củi vẫn chạm mạnh vào vai trái làm mẻ một miếng xương vai đến nay hơn 40 năm vẫn còn sẹo. Từ đó trở về sau,

tên Năm Thông và bọn cai tù có phần nề nang, không còn làm khó dễ với tôi nữa. Mỗi lần chạm mặt, hắn chỉ khẽ mỉm cười và gọi tôi là “thằng gàn”!

Tiếp đó, Chi đoàn nhà tù chủ trương phá các cuộc chiếu phim phản động. Tôi là người được anh Nguyễn Thái Phước phân công phải giả bệnh ói mửa trong giờ chiếu phim để gây rối loạn. Muốn làm được việc này tôi phải nuốt một cục thuốc rêu bằng đầu ngón chân cái rồi uống thật nhiều nước. Và khi đã nôn mửa thì không kìm lại được cho tới khi ra nước vàng, phải chờ tới bệnh viện. Anh em còn lại đòi nghỉ xem phim bởi nếu tiếp tục xem ngoài trời sẽ bị nhiễm sương gió và bị bệnh như tôi. Những buổi chiếu phim ấy bọn địch bắt buộc phải giải tán.

Tận dụng những buổi chiếu phim khác, Chi đoàn nhà tù thống nhất tổ chức rải truyền đơn. Kế hoạch được phân công cụ thể: anh Nguyễn Thái Phước tìm viết chì màu, tôi chuẩn bị giấy (loại giấy dầu làm bao gói thức ăn của gia đình thăm nuôi gửi vào). Anh Nguyễn Ngọc Minh (3) chọn lúc khuya vào nhà vệ sinh viết khẩu hiệu và rải truyền đơn.

Đến đêm chiếu phim, thời điểm là những ngày giáp Tết Quý Mão (1963), do có chút trục trặc nên anh Nguyễn Thái Phước quyết định giao cho tôi rải truyền đơn (lúc này tôi là Phó bí thư chi đoàn nhà tù). Với kinh nghiệm khi rải truyền đơn trước đây ở nội ô thị xã, thường thì rải ban đêm sáng lại địch gom hết, không đến tay nhân dân; tôi có cách nhúng nước cả bó truyền đơn, không rải trên đường phố mà chọn các nóc nhà gần đường quăng lên đó. Sáng lại, nắng lên, bó truyền đơn khô dần và theo gió bay lè tẻ trên đường, làm cho bọn địch hoang mang khi thu gom. Nhân dân sẽ bàn tán xôn xao vì Việt công dám rải truyền đơn ban ngày. Từ kinh nghiệm đó, tôi bàn với anh Phước chỉ đạo cho Ngọc Minh lúc xem phim tranh thủ ngồi gần chiếc xe chiếu phim. Lúc bọn địch sơ hở Ngọc Minh nhét cuộn truyền đơn vào bô xe. Khi xe nổ máy, truyền đơn sẽ bị bô xe thổi tung tóe cả sân nhà lao.

Tin Việt cộng rải truyền đơn công khai trong nhà tù Bến Tre là một thắng lợi lớn, ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi.

(Vũ Hồng ghi theo lời kể của đồng chí Nguyễn Minh Huyền, nguyên Phó chủ tịch UBND thị xã Bến Tre).

Ghi chú:

(1): Đồng chí Nguyễn Việt Bằng nguyên là Bí thư Chi đoàn đầu tiên của trường trung học công lập Kiến Hòa. Sau này đồng chí là Hiệu trưởng trường Công an Bến Tre; rồi giám đốc Công ty Du lịch tỉnh Bến Tre. Nay đã nghỉ hưu.

(2): Đồng chí Nguyễn Văn Tấn sau là bộ đội, đã hy sinh trong trận đánh xe thiết giáp ngụy ở Mỏ Cày.

(3): Đồng chí Nguyễn Ngọc Minh nay là Nguyễn Lê Tư, nguyên thiếu tá – Phòng chính trị – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre. Hiện ở tại xã Sơn Đông – thị xã Bến Tre.

10. TỔ 375

(Trích “Hồi ức của một đoàn viên”)

Tôi tham gia hoạt động cách mạng lúc mới 15 tuổi, đang là học sinh trường Trung học công lập Kiến Hòa (1). Đó là vào tháng 3 năm 1960. Cha tôi, một cán bộ thị xã ủy hoạt động bí mật tại nội ô, đã trực tiếp giao nhiệm vụ cho tôi.

Nhiệm vụ đầu tiên của tôi là sáng sáng phải đi bán bánh mì dạo ở các xã ven tỉnh lỵ như Mỹ Thạnh An, Nhơn Thạnh, nằm ở tả ngạn sông Bến Tre, để qua đó mang thư từ, đạn dược, thuốc âu dược từ nội ô thị xã về vùng căn cứ của thị xã ủy đang trụ ở xã Nhơn Thạnh. Trong nội ô, tôi nhận thư từ, đạn dược, dược phẩm tại tiệm thuốc bắc Tồn Tế Đường ở Phường 2 do bác Nguyễn Văn Đại (2) cung cấp. Bác Nguyễn Văn Đại lúc bấy giờ là cán bộ thị xã ủy phụ trách Hoa vận dưới vỏ bọc một lương y. Thư từ thường được ngụy trang là “bach thu”, phải dùng một vị thuốc Bắc viết trên giấy dầu, giấy báo dùng để gói bánh mì. Sau khi viết nước khô lại không nhìn thấy chữ. Muốn xem phải dùng một vị thuốc Bắc khác rửa ra thì chữ nổi lên. Đạn dược, thuốc âu dược được ngụy trang trong các hộp thuốc Bắc như bỏ phế tinh, bỏ phế hoàn v.v... Bên cạnh công việc đó, tôi còn tìm hiểu các bạn học sinh có gia đình quan hệ với cách mạng, các bạn sống trong vùng giải phóng... để tuyên truyền và tổ chức thành cơ sở cách mạng.

Chỉ ba tháng sau khi “tập tễnh” làm cách mạng, tôi được tổ chức đưa về căn cứ tại xã Nhơn Thạnh học khóa chính trị 5 ngày do đồng chí Bùi Ngọc Sĩ (tức Bùi Hữu Thời) – cán bộ thị xã ủy – truyền đạt (3). Học xong khóa chính trị đó, tôi được chính thức giao thêm các nhiệm vụ là: điều tra, nghiên cứu qui luật các hoạt động của địch ở nội ngoại ô thị xã, phục vụ cho Đội vũ trang tuyên truyền thị xã (gọi tắt là VT3), tổ chức in truyền đơn (in bột) để giao cho các cơ sở cách mạng, vận động học sinh trường Trung học công lập Kiến Hòa đấu tranh đòi lại ký túc xá v.v... (4).

Tôi nhớ nhất đêm 6 tháng 1 năm 1961, chớm 16 tuổi, tổ chức Đoàn thanh niên nhân dân cách mạng thị xã chính thức kết nạp tôi vào Đoàn tại nhà của một bà má chiến sĩ gần cầu Rạch Su – xã Nhơn Thạnh. Thay mặt cho tổ chức là đồng chí Tư Trần. Dưới ánh đèn dầu leo lét, dưới cờ Đảng quang vinh và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, tôi rất xúc động xen lẫn với lòng tự hào được tuyên thệ phục vụ cách mạng đến hơi thở cuối cùng. Lời tuyên thệ của tôi hòa trong những giọt nước mắt rung rung vì sung sướng.

Sau ngày ấy, tôi được tổ chức giao cho nhiệm vụ mới: tổ chức kết nạp Đoàn cho số cơ sở cách mạng trong học sinh do tôi tổ chức được, đồng thời thành lập một tổ tự vệ vũ trang có tên gọi là Tổ quyết tử quân số 375 (một bộ phận của Đội biệt động thị xã sau này). Tổ 375 do tôi làm tổ trưởng; đồng chí Nguyễn Phát Thịnh và đồng chí Đoàn Minh Thuận (5) làm tổ phó. Lúc đó đồng chí Thịnh và Thuận đang học lớp Đệ tam (lớp 10) Trường bán công Tân Dân.

Giữa năm 1961, tổ chúng tôi tổ chức rải truyền đơn và gài lựu đạn tại Ngã ba Tư Cầu gần cầu Cái Cối – xã Mỹ Thạnh An – nhằm tiêu diệt bọn ác ôn ở bót Lò Tương. Lựu đạn nổ nhưng chỉ gây thương tích nhẹ cho tên Tư Mười Một, trưởng đồn.

Một lần khác, tổ chúng tôi thả một bè chuối gài lựu đạn có khẩu hiệu và hình nộm Ngô Đình Diệm neo trên sông Bến Tre (khu vực cầu Bến Tre 1 hiện nay). Địch sai một cảnh sát dùng xuồng ra gỡ bè. Lựu đạn nổ nhưng do lựu đạn ta tự tạo nên chỉ làm bị thương nhẹ tên địch.

Còn nhớ nhất là trận tấn công bót Lò Tương vào cuối năm 1961. Nắm được qui luật của bọn lính dân vệ, tổ chúng tôi đã bí mật đưa hai đồng chí Anh Dũng (Dũng đầu bạc) và Quyết Tâm là hai cán bộ của Đội võ trang tuyên truyền thị xã vào ở tại nhà của anh Huỳnh Duy Thanh (là cán bộ quân báo hợp pháp của thị xã) cách bót Lò Tương chưa đầy 100 mét. Sau hai ngày chờ đợi nhưng chưa có cách gì tiếp cận địch, chúng tôi bèn bày kế “điệu hổ ly sơn”. Bốn giờ chiều ngày 25 tháng 11 năm 1961, chị tôi tên Nguyễn Thị Minh Thu (6) cũng là một đoàn viên đang làm nhiệm vụ giao liên công khai cho thị xã ủy, đóng vai một người đi mua lá chuối về cho mẹ gói bánh. Chị Minh Thu đã bí mật rải truyền đơn tại khu vực am An Thuận, cách bót Lò Tương khoảng 300 mét. Được tin có Việt cộng rải truyền đơn ban ngày, tên trưởng đồn Tư Mười Một dẫn theo 4 tên lính khác đến truy kích và thu dọn truyền đơn. Được ám hiệu của tổ 375, hai đồng chí Anh Dũng và Quyết Tâm nhanh chóng tấn công vào bót Lò Tương không chế tên lính người Khmer có tên là Thổ É, thu 1 súng trường Đông Dương và một số lựu đạn, rồi rút lui an toàn.

(Vũ Hồng ghi theo lời kể của đồng chí Nguyễn Minh Huyền, nguyên Phó chủ tịch UBND thị xã Bến Tre).

Ghi chú:

- (1): Khuôn viên của trường THPT Bến Tre hiện nay.
- (2): Thân sinh đồng chí Nguyễn Minh Chiêm, Phó bí thư Tỉnh đoàn Bến tre những năm 1980.
- (3): Đồng chí Bùi Hữu Thời là Chủ tịch ủy ban quân quản thị xã Bến Tre ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.
- (4): Nguyên vào năm 1960 địch tổ chức bán vé số buộc học sinh phải mua để lấy tiền xây ký túc xá cho học sinh các huyện về học tại thị xã. Ký túc xá được xây tại góc đường 3 tháng 2 và Đồng Khởi hiện nay (nay là cơ quan Chi cục đo lường chất lượng tỉnh). Khi xây dựng xong địch tráo trở dùng nơi này làm trụ sở của Ty chiêu an, tiền thân của Ty chiêu hồi.
- (5): Đồng chí Đoàn Minh Thuận đã hy sinh. Đồng chí Nguyễn Phát Thịnh sau này có thời gian làm Phó bí thư thị xã Đoàn.

(6): Đồng chí Nguyễn Thị Minh Thu đã hy sinh.

11. Năm lần vào tù ra khám

Tôi được rút về tiểu ban giáo dục tỉnh được bốn năm thì được lệnh trở lại thị xã tiếp tục công tác thanh niên học sinh.

Về thị xã tôi được phân công ở cánh 2 và cánh 3 thuộc địa bàn huyện Châu Thành. Tôi bám các xã vùng ven để khẩn trương xây dựng lực lượng chuẩn bị cho cuộc Tổng tấn công Xuân Mậu Thân năm 1968. Tôi đã nhờ một cơ sở dẫn đường, đi vòng từ xã Sơn Đông qua Bình Phú rồi vào Bình Nguyên nắm tình hình đường đi nước bước cho lực lượng ta vào thị xã. Tôi dặn cơ sở cứ đi trước, tôi đi sau, cách xa nhau coi như không ai quen biết ai. Khi đến bệnh viện cứu già dò vô thăm bệnh rồi về. Xong việc, cơ sở quay về trước, còn tôi tiếp tục ghé nhà một cơ sở khác, sau đó tự về. Lúc đó, để đánh lạc hướng, tôi đã thay một chiếc áo khác và kêu xích lô trở lại hướng Bình Nguyên đi Bình Phú. Bất chợt tôi phát hiện ra một tên thám báo đi xe đạp đã theo dõi chúng tôi trên suốt chuyến đi vào mà tôi đã cắt đuôi được giờ lại thấy hắt đảo tới đảo lui đoạn đường từ Bình Nguyên đến trại giam hai ba lần. Tôi hơi lo nên khi xích lô vừa trở hết đường Bình Nguyên, tôi vội xuống xe và đi tắt qua cánh đồng. Đến được mí vườn Bình Phú tôi mới thở phào nhẹ nhõm.

Chưa hết, chỉ còn vài ngày nữa là vào chiến dịch, vì có việc khẩn cấp nên chú Tư Thi phụ trách cánh 2 chỉ đạo cho tôi đi đường công khai về cánh 3 gặp chú Ba Cầu – Bí thư thị xã; khi nhận được chỉ đạo từ chú Ba Cầu rồi thì phải về ngay. Trên đường đi tôi hơi lo lo vì mình không có giấy tờ công khai, hợp pháp gì cả. Tôi liền trù tính rằng lỡ nếu bọn lính có hỏi xét giấy tờ thì sẽ đáp là qua Tết mới tới tuổi làm giấy. Tôi cũng có chủ ý là phải diện cho thật trẻ trung một chút. Đến ngã tư Tú Điền đi Hữu Định tôi đã vấp phải bọn lính thật, nhưng rất may đó chỉ là bọn lính tập bắn bia. Bọn chúng hỏi tôi đi đâu, tôi đáp là đi thăm bà con ở xóm gần đây. Vừa đáp tôi vừa thản nhiên đi, bọn lính không chút nghi ngờ.

Sau Tổng tấn công đợt 1, tôi trở ra Sơn Đông để móc cơ sở chuẩn bị Tổng tấn công đợt 2 thì bị bọn địch đi càn bắt được. Trong khí thế chuẩn bị tổng tiến công sục sôi như vậy mà mình bị giam chân trong ngục tôi thật đáng buồn. Tôi nhủ thầm, lần bị bắt này gay go đây vì bị bắt cùng lượt với tôi còn có một cơ sở và khi vào hầm lục soát chúng đã tịch thu được tài liệu. Về đến trung tâm hành quân, chúng bắt tôi viết bản tự khai tên tuổi để đảo tự xem tài liệu mà bọn chúng vừa tịch thu được trong hầm có phải là của tôi không. Biết rõ ý đồ của chúng nên tôi cố viết chữ khác đi.

Khúc khai thác dạo đầu, chúng tra điện tôi ngay. Tôi chỉ nói là tôi đi hút thuốc, đến đây bị pháo bắn quá nên nhảy đại xuống hầm để tránh, ai dè đúng lúc mấy ông tới. Không hỏi han được gì, chúng giao chúng tôi cho bọn phòng nhì. Trên xe từ Sơn Đông về thị xã, tôi lén dặn Uyên phải khai cho khớp là đi hút thuốc, còn mọi việc để tôi tính. Một tháng sau chúng trả tự do cho Uyên. Còn tôi chúng giam giữ ở phòng nhì điều tra hai tháng. Trong hai tháng đó bọn chúng đã tra điện tôi chết đi sống lại

nhiều lần. Nhớ có lần chúng cột điện cả hai lỗ tai, hai tay, hai chân tôi rồi thay nhau quay điện. Tôi cố cắn răng chịu đựng, răng cắn nhầm phải lưỡi, chảy máu, toàn thân tôi co quắp. Chúng cứ quay cho đến khi tôi ngất đi lúc nào không biết.

Vẫn không khai thác được gì chúng lại chuyển tôi qua cho bọn cảnh sát điều tra. Ở đây chúng đã dùng búa trác đánh vào gan bàn tay, gan bàn chân tôi sưng tấy cả lên, đau buốt tận ruột gan. Trước sau tôi vẫn một mực nói mình đi hút thuốc. Và để tỏ rõ lòng mình với anh em đồng chí, tôi đã cắt đi mái tóc thân thương gửi về cho đồng đội để các đồng chí yên tâm. Tôi nhớ là tôi có sáng tác một bài thơ về mái tóc của mình...

Trong nhà lao, có những lúc tôi cứ ngỡ như mình không thể nào sống nổi. Đêm đêm tôi cứ nằm mơ màng tưởng và nhớ về mọi điều. Nhớ Bác Hồ, nhớ đồng đội, nhớ ông bà, cha mẹ, nhớ anh chị em giờ ở tứ phương không biết sống chết ra sao; nhớ bến nước làng quê; nhớ những kỷ niệm thời ấu thơ... Để vượt qua những ngày tháng khốn khổ nơi nhà lao, tôi hết vẽ lại thêu, rồi lại làm thơ. Làm thơ cho ba khi hay tin ba tôi hy sinh, làm thơ cho má, thương má suốt đời lặn lội vì chồng con; rồi làm thơ cho mình để tự động viên, an ủi mình. Tôi còn thuộc một bài thơ có tên là “Tù”:

Tù có nghĩa lý gì mà ta sợ
 Bước chân vô là tạm biệt ngoài đời
 Bước chân vô là tạm nghỉ chân thôi
 Càng tôi luyện, ta càng thêm rắn rỏi
 Đường cách mạng, con đường ta sáng chói
 Ngự trong tim sao sáng của “Cha già”
 Thì lũ bầy, bầy hòng có khảo tra
 Thêm tủi hổ, lũ bầy loài bán nước
 Ngày hôm nay ta không còn tiến bước
 Tạm dừng chân trên đường cái thênh thang
 Mà quanh ta giờ là lũ dã man
 Bầy đánh đập, bầy khảo tra vô ích
 Đường ta đi để phá tung xiềng xích
 Cho nhân dân, cho Tổ quốc thân yêu
 Dù sa cơ, nhưng tin tưởng rất nhiều
 Ngày tắt thắp – Việt Nam mừng thống nhất!

Cuối cùng chúng phải chịu thua, phải thả tôi ra sau hơn mười tháng giam giữ. Như chim sổ lồng, tôi tìm về gặp lại tổ chức. Mặc dù sức khỏe tôi lúc đó rất kém

nhưng do tình hình khẩn trương nên tổ chức đã giao nhiệm vụ cho tôi ngay. Tôi phải vừa công tác vừa điều trị.

Chuẩn bị cho chiến dịch mùa khô năm 1972, tôi bám ra Quốc lộ 6 để gặp cơ sở thì bị bọn địch đi càn bắt ở Phú An Hòa. Chúng giải tôi về Quận Trúc Giang. Không có chứng cứ gì và lại tôi lại có căn cước hợp pháp, cộng với với những lý lẽ hết sức hợp tình, hợp lý nên bọn chúng tin ngay. Chỉ sau một tuần chúng đành trả tự do cho tôi.

Vào một ngày đầu năm 1973, tôi đang công tác ở cánh 2 thì được thư thường trực thị xã ủy kêu về gấp, chuẩn bị đi dự Đại hội Đoàn toàn Miền tổ chức ở R. Được về R tôi rất vui vì vừa dự Đại hội vừa có thể gặp lại em gái tôi. Gần mười năm rồi chị em mới được gặp nhau, mừng vui đến trào nước mắt. Cũng tại Đại hội này tôi đã được bầu vào Ban chấp hành Trung ương Đoàn. Vừa mừng tôi lại vừa lo vì nhiệm vụ Đại hội giao cho tôi quá nặng nề. Sau Đại hội, các đoàn thuộc Khu VIII dự tiếp Ban chấp hành Khu đoàn mở rộng và tôi lại được bầu bổ sung vào Ban chấp hành Đoàn Khu VIII. Trên đường trở về tôi được đưa đi bằng đường công khai. Không ngờ ra đến cửa khẩu Tây Ninh tôi lại bị địch đi càn bắt. Đúng là tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa. Chúng đưa tôi về chi khu Hiếu Thiện – Gò Dầu, sau đó chuyển qua bọn cảnh sát. Tại đây tôi đã đưa ra một hoàn cảnh rất thương tâm là tôi mồ côi cha mẹ, nay đi tìm di. Bọn chúng không những tin mà còn tỏ ra thông cảm cho hoàn cảnh của tôi nữa. Đã vậy, có một tên cảnh sát còn đưa tôi ra tận đường và đón xe cho tôi về Sài Gòn.

Công tác Đoàn ở Bến Tre đến đầu năm 1974 thì tôi được Khu đoàn Khu VIII rút về tăng cường cho Ban đô thị và được phân công xuống Thành đoàn Mỹ Tho. Nơi đây tôi cũng có ngày chiến đấu đầy kỷ niệm cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Tính đi tính lại, suốt quãng thời gian công tác thanh niên học sinh thị xã tôi bị bọn địch bắt giam đến năm lần. Lần bị bắt Xuân Mậu Thân là gian nan, vất vả nhất vì bị bắt cùng với tài liệu còn những lần khác xem như “bắt cóc bỏ đĩa”.

Nói thì nói vậy thôi chứ chịu cảnh ngục tù của bọn Mỹ ngụy khát máu thật ra không đơn giản chút nào.

(Vũ Hồng ghi theo lời kể của đồng chí Đặng Thị Mai Phương, nguyên Trưởng Ban nội chính tỉnh ủy Bến Tre)

12. Kể về bạn tôi

Bước vào chiến dịch Tết Mậu Thân năm 1968, những học sinh lớp 7 và lớp 8 trường Kháng Chiến đã tham gia cuộc tổng công kích. Sau trận đánh không thành đó, Đảng chủ trương các học sinh phải bám trụ lại và bằng mọi cách phải cài được vào lòng địch. Lúc đó, mỗi người được phân công về mỗi ngành như: đưa công tác Khu 3, đưa công tác Ban thanh niên học sinh, đưa về đội biệt động...

Ra công khai điều đầu tiên phải có việc làm để che mắt địch, tránh địch nghi ngờ. Thời điểm này tìm việc làm đúng công việc được phân công rất khó khăn. Tôi công tác Ban thanh niên học sinh bằng mọi cách lọt vào trường học. Còn đồng chí Nguyễn Tấn Đức làm công tác tuyên huấn nên việc chui vào tổ chức địch cực kỳ khó khăn. Có đồng chí không tìm đúng ngành nghề phải nai lưng đi làm mướn làm thuê, hoạt động mang tính chất bán hợp pháp. Nói về tổ công tác của đồng chí Nguyễn Tấn Đức lúc đó gồm các đồng chí: Lê Chiến, Tiến Phương, Nguyễn Thị Bé (1). Hàng ngày đồng chí Đức phải thuê xe lôi đạp và chia nhau ra đi rải truyền đơn với danh nghĩa là chở khách hoặc chở hàng hóa. Có một kỷ niệm khó quên là vào một ngày nọ, đồng chí Đức chở khách từ Phường 3 đi Nhà thương khám bệnh. Khi qua dốc cầu Nhà Thương, do chở không quen nên xe bị lật, khách bị té nhào. Đồng chí Đức vội rít xin lỗi: “Con là học sinh, chở mướn chưa quen, xin dì thông cảm!”. May mắn là bà khách này rất tốt bụng, không rầy rà gì đồng chí Đức, thậm chí khi móc túi trả tiền lại cho thêm với ý là góp một chút gì đó cho đồng chí Đức ăn học.

Lần đáng nhớ thứ hai là lần đồng chí nhận chở rau cải từ Mỹ Hóa về chợ Bến Tre. Qua dốc cầu Dầu thì bị lật xe. Rau cải bằm dập, chắc không còn bán buôn gì được, đồng chí bị chủ hàng chửi cho một trận.

Lần thứ ba đồng chí nhận chở hột vịt từ cầu Cái Cá vào chợ Bến Tre. Đến dốc cầu Cái Cá, xe lại bị lật nữa. Hột vịt lăn tung tóe và bị bể gần hết. Chủ hàng nóng ruột, đứng đó chửi đồng chí Đức một trận để... phá huề.

Giữa năm 1968, đồng chí Đức được chuyển về công tác tại ban thanh niên học sinh thị xã với nhiệm vụ trinh sát, nghiên cứu qui luật đi lại ăn uống của bọn lính. Tiệm kem Tuyết Lan (2) chính là nơi bọn lính thường lui tới.

Để chuẩn bị cho trận đánh vào tiệm kem, đồng chí Nguyễn Tấn Đức mượn đồng chí Dân Huyền đi mua trái sầu riêng khoảng 3 kg, sau đó móc hết ruột ra, để vào đó một quả lựu đạn. Suốt đêm đó gần như đồng chí không ngủ.

Tờ mờ sáng hôm sau, đồng chí Đức đạp xe từ xã Phước Thạnh – Châu Thành ra thị xã, đến thẳng mục tiêu đã định. Đồng chí đã bình tĩnh tách trái sầu riêng ra, cầm lựu đạn ném thẳng vào bọn lính đang ăn uống. Bọn chúng hoảng hốt bỏ chạy tán loạn và kêu la oai oái. Lợi dụng lúc hỗn loạn đó, đồng chí đã rút lui về hướng Ngân hàng công thương hiện nay, để lại sau lưng tiếng nổ long trời lở đất.

Mới trò đến chùa Phật Quang đồng chí Đức bị bọn địch bắt được. Chúng đánh đập đồng chí rất dã man với cái cớ là trả thù cho đồng bọn. Chúng giam đồng chí tại nhà tù Bến Tre, sau đó bị đày đến nhà tù Phú Lợi. Mãi về sau này đồng chí Đức (3) mới biết là việc ném lựu đạn hôm ấy, đồng chí đã giết được một tên trưởng tuyến mộ quân của Vùng 4 và 3 tên lính khác bị thương.

Vũ Hồng ghi

Ghi chú:

(1): Đồng chí Lê Chiến hiện đang công tác tại Sở công an Bến Tre; đồng chí Tiến Phương hiện là Hiệu phó trường bán công thị xã; đồng chí Nguyễn Thị Bé hiện là Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp tỉnh.

(2): Cửa tiệm Thuận Phát trên đường Nguyễn Đình Chiểu ngày nay.

(3): Đồng chí Nguyễn Tấn Đức sau khi ra tù công tác tại Ban nông nghiệp thị xã Bến Tre. Hiện nay là quản trang Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

13. Nhất quá tam

Chuẩn bị tổng công kích Tết Mậu Thân năm 1968, vào giữa năm 1967, các học sinh lớp 7 và lớp 8 trường Giải Phóng được vận động đi công tác công khai tại thị xã Bến Tre. Cuộc tấn công nổi dậy Tết Mậu Thân không thành, một số học sinh hy sinh, một số bị bắt, số còn lại được Đảng phân công tiếp tục bám trụ. Trong thời gian này, Đảng chủ trương “hai chân ba mũi” (*), vì vậy tất cả các thanh niên học sinh hoạt động công khai đều có trách nhiệm hoạt động vũ trang. Ngoài công việc vận động học sinh chống quân sự hóa học đường, không học giáo lý, tổ chức rải truyền đơn, xây dựng cơ sở... chúng tôi còn nghiên cứu qui luật đi lại của bọn địch.

Năm 1969, tôi được phân công phụ trách trường Tân Dân, chị Hồng Chiến phụ trách trường Bò Đè cùng với Hoàng Linh. Ba chị em rất thương nhau và cùng ở chung một phòng trọ.

Có một bữa, chị Hồng Chiến đi học về, tí tê kể với tôi:

- Tao phát hiện một điểm bọn cảnh sát thường xuyên đến quán uống nước cạnh trường Bò Đè!

Tôi liền đề xuất:

- Vậy hai chị em mình phối hợp đánh trái đi!

Sau khi nghiên cứu và nắm được qui luật của địch, tôi và chị Hồng Chiến báo cáo với anh Sáu Văn, trưởng ban và anh Năm Nguyễn Đức, phó ban thanh niên học sinh thị xã lúc bấy giờ. Hai anh đồng ý ngay. Các anh Sáu Văn, Nguyễn Đức và thầy Thanh Hùng vào hầm câu trái cá mòi để chuẩn bị cho hai chị em tôi đi đánh. Sản xuất trái thời kỳ này kỹ thuật chưa cao nên thường bị “mát điện” nổ bất ngờ, gây chết người nên các anh phải vào hầm câu để đảm bảo an toàn cho mọi người.

Tôi và chị Hồng Chiến sốt ruột chờ, sợ trễ giờ học. Tôi bàn với chị Hồng Chiến qua hầm xem các anh câu xong chưa mặc dù các anh đã cấm chúng tôi sang đó. Hai chúng tôi vừa bước qua giữa cầu, cách cửa hầm một đoạn không xa thì nghe một tiếng nổ dữ dội. Hiểu chuyện gì vừa xảy ra, chị em tôi òa lên khóc nức nở. Qua vụ ấy, anh Sáu Văn, thầy Thanh Hùng hy sinh tại chỗ, còn anh Nguyễn Đức bị thương.

Vài tháng sau ngòi ngoai, tôi bàn với chị Hồng Chiến phải biến đầu thương thành hành động cách mạng; phải tiếp tục đánh, đánh nhất định thắng. Chúng tôi đề xuất ý kiến ấy với các anh ở Ban và được các anh chấp thuận.

Rút kinh nghiệm lần trước, lần này chúng tôi tổ chức câu trái an toàn hơn. Tôi hẹn chị Hồng Chiến gặp nhau ở ngã ba Tháp. Tôi có nhiệm vụ mang trái từ xã Phước Thạnh – Châu Thành đến điểm hẹn.

Không hiểu sao hôm ấy bọn cảnh sát lại đứng đón ở tất cả các ngã đường dẫn vào thị xã. Chúng lục xét dữ dội. Qua mỗi trạm tôi cứ ngồi yên trên xe để nghe ngóng. Khi đến ngã tư Phú Khương, bọn cảnh sát bắt tất cả hành khách xuống xe và lục soát từng người. Tôi rất sốt ruột vì chỉ còn 20 phút nữa là đến giờ hẹn nổ. Tôi bèn quay sang hỏi nhỏ một dì đứng kế bên: “Làm gì hôm nay các chú cảnh sát khám dữ vậy dì?”. Dì trả lời: “Sáng nay có tin Việt cộng biểu tình lớn ở các tỉnh đến Sài Gòn”.

Tôi nghĩ nhanh, nếu bọn chúng lục soát kỹ thì mình không còn đường thoát. Tôi bèn lân la đến gần một tên cảnh sát để năn nỉ: “Chú ơi, cho xe cháu đi đi. Cháu trẻ học rồi, vào lớp thầy đuổi học thì khổ”. Chúng làm như không nghe thấy, mặt hầm hầm tiếp tục khám xét. Tôi giả vờ năn nỉ ỉ ỏi” “Các chú cảnh sát ơi, cho xe cháu chạy đi, cháu bị trẻ học rồi. Bà con nào mấy chú nghi ngờ thì mấy chú giữ lại còn xe thì mấy chú cho chạy đi...!”. Một tên cảnh sát có vẻ mặt hiền hiền lạng nhìn tôi một hồi rồi khoát tay cho xe chạy.

Đến ngã ba Tháp thì chị Hồng Chiến đã bỏ đi rồi vì theo nguyên tắc hoạt động công khai, đến giờ hẹn không thấy tới là phải lánh mặt đi. Không biết phải giải quyết như thế nào vì giờ hẹn trái nổ sắp tới rồi, tôi quyết định phải đi tắt từ ngã ba Tháp về Cầu Mới (Phường 5) để về nhà trọ. Tôi đi thật nhanh, đến khúc nào vắng người tôi phải cầm đầu chạy. Đến Cầu Mới, tôi định quăng quả cá mồi xuống sông nhưng sức nhớ nước cũng dẫn điện, nếu nó gặp nước phát nổ mình sẽ bị bắt. Tôi lại thôi. Chạy về đến nhà trọ tôi giật mình vì mọi người đang tụ tập đánh bài đông quá. Tôi bèn kín đáo lấy con dao nhỏ, giả vào nhà tắm thay đồ. Vừa vào đến nhà tắm thì hai đứa con chủ nhà chạy theo. Tôi làm mặt giận hét to:

- Các cháu làm gì vậy? Chỗ cô thay đồ, đi chỗ khác!

Thấy tôi quạu quọ khác với thường ngày, bọn trẻ xịu mặt bỏ đi. Chờ cho chúng đi khuất tôi lấy dao cắt dây điện. Vừa cắt xong tôi giật cả người vì chọt nghĩ dao cũng dẫn điện (thay vì tôi chỉ giựt 2 cục pin ra mà thôi). Chỉ vì bổi rổi tôi đã xử lý không đúng nguyên tắc. May là bữa đó đồng hồ trong trái mìn có lẽ chạy không khớp với giờ hẹn hoặc là trái bị lép nên không giống như trường hợp một chị bị trái cá mồi nổ chết tan xác ở cầu Hai Hạng – xã Hữu Định.

Sau này phát hiện chủ nhà chúng tôi đang trọ cũng là một dạng “công an chìm” nên tôi bàn với chị Hồng Chiến và Hoàng Linh mang trái cá mồi “không nổ” ấy trở về cứ kéo bọn chúng lục soát nhà bất ngờ thì nguy.

Đến đánh trái lần thứ ba, chúng tôi hợp đồng rất thuận lợi. Chúng tôi đã đặt trái đánh bọn cảnh sát dã chiến tại quán cạnh trường Bò Đề làm bọn chúng bị chết 1, bị thương 3. Tiếng nổ đã gây tiếng vang rất lớn trong phong trào thanh niên học sinh nội ngoại ô thị xã Bến Tre.

Vũ Hồng ghi

Ghi chú:

(*): Hai chân là quân sự, chính trị; ba mũi là chính trị, quân sự, binh vận

14. Nhớ lần tui bị khui hầm

Sau các đợt tấn công liên tục ở đồn Đồng Tranh của xã Sơn Đông, bức hàng đồn Phú Túc, tấn công đồn Thành Triệu, chúng tôi cho trung đội vũ trang di chuyển sang cánh Phước Thạnh để dưỡng quân, đồng thời để tránh địch có thể mở cuộc hành quân lớn nhằm phản kích lại ta để trấn an tinh thần cho các đồn, bớt còn lại.

Đúng như nhận định, vào lúc 5 giờ sáng ngày 10 tháng 1 năm 1962, sương đêm còn đọng đầy trên cỏ dại thì có tiếng ì ì của một chiếc đăm già quần đảo vùng An Khánh, Tam Phước, Phú Túc và Tân Thạch. Tôi nhận định ngay: con đăm già này chắc chắn sẽ dẫn quân càn quét lớn.

Đúng 6 giờ sáng, địch bắt đầu đổ bộ. Có một cánh quân từ Tân Thạch lên, một cánh quân từ tỉnh lỵ Bến Tre thọc qua Tam Phước, các tàu từ phía sông Tiền liên tục đổ quân dọc từ Phú Túc xuống và hợp điểm tại xã An Khánh. Sau này tôi mới biết hôm đó địch huy động các lực lượng gồm trung đoàn 10, 2 đại đội bảo an của tỉnh, 1 đại đội bảo an huyện Châu Thành và lực lượng dân vệ các xã xung quanh cũng “ăn theo”. Đặc biệt đây là lần đầu tiên có bọn cố vấn Mỹ chỉ huy cuộc hành quân. Yểm trợ chúng còn có pháo tại chỗ yểm trợ.

Tôi còn nhớ lúc ấy là thời điểm nước rong nên bãi hầm bí mật đầu tiên gần Văn phòng huyện ủy Châu Thành nước đã ngập tràn. Đồng chí Ba Thành nói:

- Chị tranh thủ chạy đến bãi hầm thứ hai đi, tui tui leo lên ngọn dừa bó đợt!

Tôi và tổ bảo vệ Văn phòng huyện ủy gồm Tư Hùng (1), Tư Hồng và Thanh Nhân (2) phải chạy gần 2 cây số để tới bãi hầm thứ hai. Bãi hầm này chỉ có một cái hầm nhưng nước cũng đã lé đế tới miệng. Ba anh em trong tổ bảo vệ bàn nhau để tôi ở lại còn mọi người tản đi chỗ khác tìm lùm bụi nào đó chém vè.

Tôi ngồi bên miệng hầm đầy nước mà lòng thấp thỏm không yên vì tiếng bọn địch đổ quân la ó nghe rất gần. Một lát sau tôi đã loáng thoáng thấy bóng dáng bọn chúng ở nhà dân, cách hầm tôi ở không đầy 10 mét. Tôi bèn giở nắp hầm leo xuống, nhưng chỉ đứng đó chứ không dám ngồi vì sợ nước sẽ tràn lên.

Trong hầm quá ngột ngạt, cộng với sự căng thẳng đầu óc nên tôi sợ mình sẽ ngủ gục. Lúc đó tôi còn đủ tỉnh táo để khóa lại chốt an toàn của khẩu súng. Thời may, nước cũng bắt đầu rút. Nước rút đến đâu tôi từ từ ngồi xuống đến đó. Khi nước

vừa cạn trong hầm thì cũng là lúc bọn địch ăn uống xong, tôi đoán chừng vậy. No nê, chúng bèn rào đi lũng sục xung quanh. Tôi bèn đẩy nắp hầm, rồi với tay lên miệng hầm cố khóa những tấm lá ngụy trang và mò mẫm khui lỗ thông hơi đã bị bùn lấp kín.

Trong hầm tối đen, bùn sền sệt ẩm ướt bức bối không chịu nổi. Lúc đó, tôi nghe tiếng giày của bọn lính càng lúc càng đến gần. Tôi tự nhủ mình chắc chắn hy sinh 100% khi một mất một còn với chúng. Đầu óc tôi căng ra, chờ đợi.

Tiếng giày đã đến bên miệng hầm và dừng lại. Chỉ trong khoảnh khắc ấy thôi nhưng tôi có cảm giác như thời gian trôi qua lâu lắm. Tim tôi đập dồn dập nhưng kỳ lạ là khi nghe bọn lính bắt đầu moi tảng đất trên khuôn cây của nắp hầm thì tôi lại không còn có cảm giác run nữa. Tôi tập trung suy nghĩ để đối phó. Trong óc tôi chợt thoáng qua những tấm gương anh dũng chiến đấu, anh dũng hy sinh quên mình giữ tròn khí tiết để bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở cách mạng như các đồng chí Út Hạnh, anh Bảy Tranh, Năm Di... Trong tích tắc đó, tôi tự dặn mình: “Đừng bao giờ sợ chết mà để chúng bắt, kiên quyết bắn trả, đổi mạng càng nhiều càng tốt”.

Tôi thận trọng ấn cây Col 12 ly vào bấp vế, mở chốt an toàn, tay trái nắm sợi dây chì, tay phải nắm chặt khẩu súng gác lên khuỷu tay trái, đôi mắt tập trung nhìn về hướng nắp hầm.

Tên lính moi hết tảng đất trên nắp hầm, nó bèn nắm sợi dây chì kéo lên. Tôi có sức trì lại. Trong giây phút này tôi không nghĩ gì khác ngoài cầm chắc mình sẽ hy sinh, do đó chỉ chờ nắp hầm bật lên là tôi sẽ nổ súng ngay dù sau đó ra sao thì ra. Trong lúc giằng co với tên lính, tôi bỗng thấy sợi dây chì lỏng ra và có tiếng bước chân vụt chạy. Tôi đoán là nó đi kêu thêm đồng bọn nên nhanh như chớp tôi bật nắp hầm và thốt lên mặt đất. Đảo mắt nhìn quanh, tôi thấy bọn lính còn dập diu đi qua đi lại trên mấy cái bờ mẩu. Vì hầm làm ở sát bìa ruộng, trong lùm ô rô, cóc kèn nên bọn địch không thấy tôi còn tôi quan sát chúng rất rõ. Đồng thời đó tôi nghe tiếng chửi thề của một tên lính, chắc là tên lính khui hầm ban nãy: “Đ. mẹ, gà vịt chạy hết bắt không được con nào!”. Sau này vợ Sáu chủ nhà nói, chúng đi ra có 5 đứa nhưng chỉ có 1 đứa đi đầu khui hầm tôi.

Tôi định ninh chúng sẽ quay lại nên tôi bỏ hầm, nghiêng mình lách qua 4 hàng lúa đang trổ đòng đòng, rất nhẹ nhàng không cho xáo động và bò qua một cái mương. Súng bắt đầu bắn rộ lên và có tiếng bọn lính la hét dữ dội. Tôi nghĩ: “Chúng tập trung lại để bao vây mình đây”. Sửa lại tư thế ngồi, tôi bình tĩnh lấy áo chùi lại nòng súng để chờ bọn lính tới. Khổ nỗi, ngay lúc ấy có một con vịt xiêm và bảy vịt con cứ lảng vảng xung quanh chỗ tôi nấp dưới mương. Hễ đụng đến tôi là bảy vịt lại rộ lên, trong khi bọn chúng đi tới đi lui dày đặc gần đó, rất dễ phát hiện ra tôi.

Tôi cảm thấy thời gian như ngưng đọng, hồi hộp đến nghẹt thở.

Tôi cứ chờ đợi khoảnh khắc mặt đối mặt với bọn địch, giữa sự sống và cái chết như thế từ 6 giờ sáng cho đến... 4 giờ chiều. Mười tiếng đồng hồ trôi qua không

com, không nước nhưng tôi có biết đói khát là gì đâu. Tôi chỉ cảm thấy trong lòng không yên vì không biết đồng bào, đồng chí ta ra sao, nhất là Hùng, Hồng và Thanh Nhân.

Quá 4 giờ chiều, bọn địch có lệnh rút quân, tình hình trở lại yên tĩnh. Tôi chợt nghe có tiếng gọi: “Chị Út ơi, địch đã rút quân rồi!”. Tôi bèn đứng dậy, lội lên bờ. Các anh em trong tổ bảo vệ đang hót ha hót hải vì sợ tôi chết ngạt dưới hầm khi thấy nắp hầm toi bời đó mà không có tôi. Giờ thấy tôi còn sờ sờ ra đó nguyên vẹn, anh em mới hoàn hồn.

Giờ đây, tôi và nhiều đồng chí khác khi nhớ về sự kiện trên đều có một thắc mắc chung: tại sao người lính khai hầm tôi không tố giác sự việc? Tôi cứ loay quanh với nhiều ý nghĩ: chắc người lính đó là một cơ sở của ta cài cắm? Hay là do quá sợ hãi và vì sĩ diện với những tên lính khác mà anh ta làm lơ đi? Nhưng làm lơ đi thì anh ta khai nắp hầm làm gì? Hay là trong phút giây đó lương tâm con người trỗi dậy nên anh ta bỏ ý định khai hầm của một người Việt cộng?... Dù gì đi nữa, chiến tranh vẫn có những điều thật khó lý giải, mặc dù có những sự thật, nhưng có lẽ ít ai (hoặc không ai) biết được ngoại trừ người trong cuộc.

(Vũ Hồng ghi theo lời kể của đồng chí Nguyễn Thị Khao (Út Thắng) - nguyên Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Bí thư Tỉnh đoàn Bến Tre)

15. Hồi ức một thời cán bộ Đoàn

*** Đồng chí Phạm Hữu Thừa - Nguyên Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh**

Gần 90 năm tuổi đời và 60 năm tuổi Đảng nhưng với tôi, trong những ngày tháng Ba đây ý nghĩa, thiêng liêng này, trong lòng luôn có một niềm xúc cảm to lớn. Tuổi trẻ của chúng tôi đã đi qua chiến tranh với bao gian khó, hy sinh, mất mát nhưng rất đổi tự hào. Ở đó, có Đảng soi đường, có Đoàn dẫn lối, có tình anh em, tình đồng chí, nghĩa đồng bào luôn thường trực để cùng cô vũ, động viên, giúp đỡ, hỗ trợ nhau vượt qua làn ranh mỏng manh giữa sự sống và cái chết, cùng kề vai sát cánh trong chiến đấu để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Còn nhớ, công tác Đoàn thời kỳ đó rất nhiều khó khăn nhưng nhờ vào sự lãnh đạo của Đảng, nhiệt huyết của từng cán bộ, cơ sở Đoàn và lòng căm thù giặc, lớp lớp đoàn viên thanh niên đã đứng lên, đi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, hăng hái xung phong trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến trường. Một trong những lực lượng tiêu biểu do Tỉnh đoàn thành lập là Đội Thanh niên xung phong giải phóng miền Nam - Đội 2012 Nguyễn Văn Tư, sau này tiếp tục nhân rộng, thành lập thêm nhiều Đội thanh niên xung phong nữa. Đây là một lực lượng hết sức quan trọng, trực tiếp phục vụ chiến đấu, tiếp lương, cán thương, tải đạn; điều đặc biệt hơn cả ở thanh niên xung phong Bến Tre ngoài những nhiệm vụ trên, đây còn là lực lượng sẵn sàng trực tiếp chiến đấu và sẵn sàng tăng cường nguồn nhân lực cho bộ đội,... ở khắp các chiến trường miền Nam. Với truyền thống “*Nhận nhiệm vụ là hoàn thành xuất sắc,*

liên tục phục vụ - liên tục lập công” và khẩu hiệu hành động “*Không tiền tuyến - Không hậu phương - Đâu Đảng cần, đó là tiền tuyến*”, Đội 2012 đã được Ban Chỉ huy Sư đoàn 9 tặng 14 chữ vàng “*Đoàn kết - Khiêm tốn - Phục vụ chí tình - Sống anh dũng - Chết vinh quang*”.

Chiến tranh đã lùi xa, đất nước ngày càng phát triển. Tuổi trẻ hôm nay có điều kiện tốt hơn thời kỳ chúng tôi về mọi mặt để thực hiện ước mơ, hoài bão và sứ mệnh lịch sử của mình trong giai đoạn xây dựng đất nước, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là có tri thức và công nghệ. Tôi mong các em, các cháu hãy phát huy truyền thống anh hùng của quê hương Đồng Khởi trong chiến tranh, cùng nhau thi đua làm nên một “*Đồng Khởi mới*” để đưa tỉnh nhà phát triển. Đồng thời, hãy làm tốt công tác giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, thực hiện nhiều hơn nữa công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sỹ, thương bệnh binh, gia đình chính sách, cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn. Tôi tin rằng, qua những việc làm ấy sẽ là những bài học sinh động, hữu ích mà không sách giáo khoa hay trường lớp nào sánh được. Thế hệ trẻ hôm nay và cả mai sau hãy cùng nhau cảm thấy tự hào, cùng nhau tiến bước dưới cờ Đoàn, cờ Đảng vinh quang!

*** *Đồng chí Đặng Quốc Tuấn - Nguyên Bí thư Tỉnh đoàn***

Từ nhà trường đến nhà tù Côn Đảo

Sinh ra và lớn lên trong chiến tranh nên từ nhỏ, tôi đã chứng kiến đầy đủ những đau thương, mất mát mà đồng bào ta phải gánh chịu bởi ách thực dân, đế quốc. Khi lớn lên, được tiếp thu và giác ngộ cách mạng, được đứng vào hàng ngũ của Đoàn, tôi đã rất tích cực tham gia các hoạt động của phong trào học sinh, sinh viên, tham gia Đội biệt động thị xã (*Thành phố Bến Tre ngày nay*) để thực hiện các nhiệm vụ mà tổ chức giao cho. Tôi còn nhớ như in ngày 26/10/1961, nhân sự kiện ngày “*Quốc Khánh*” của ngụy quyền tại công trường Lam Sơn (*bùng binh chợ Bến Tre ngày nay*), tôi cùng anh Ngô Quang Thiều đã dùng lựu đạn mưu sát Tỉnh Trưởng và số cố vấn Mỹ tham dự sự kiện. Lựu đạn không nổ, chúng bắt anh Thiều và tôi, tra tấn dã man và đưa ra tòa án quân sự đặc biệt xét xử lưu động, kết án 20 năm tù khổ sai, đày ra Côn Đảo cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Trở về trên xe lăn và xây dựng quê hương

Sau 13 năm 2 tháng bị đày đọa ở “*địa ngục trần gian*”, chế độ nhà tù khắc nghiệt ở “*chuồng cọp số 7*” đã làm cho đôi chân của tôi bị tê liệt, không đi đứng được, phải ngồi xe lăn trở về quê nhà trong ngày vui đại thắng. Sau nhiều tháng điều trị, kiên trì tập đi lại những bước chập chững đầu tiên, tôi cũng đã có thể đi lại được bình thường. Tôi được Đảng, Nhà nước phân công, giao nhiều nhiệm vụ, đảm nhận nhiều vị trí nhưng nhớ nhất vẫn là quãng thời gian công tác Đoàn. Tôi đã cùng anh em trong Ban Chấp hành lãnh chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị mà Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy giao cho. Đặc biệt, đã thực hiện tốt công tác

đoàn kết tập hợp thanh niên, kết nạp 39.087 đoàn viên mới, giới thiệu 11.478 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; tổ chức chương trình giáo dục lý luận cơ bản và giáo dục truyền thống cho đoàn viên thanh niên; tổ chức thực hiện hàng nghìn công trình thanh niên các cấp phục vụ cho sản xuất như thủy lợi nội đồng, đắp đê ngăn mặn huy động hàng triệu lượt đoàn viên thanh niên tham gia, đóng góp hàng chục triệu ngày công lao động.

Dù thời gian sau này chuyên công tác khác và nghỉ hưu nhưng tôi vẫn luôn dõi theo các thế hệ cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên tỉnh nhà. Thật vui mừng vì thấy các em, các cháu ngày càng được đào tạo bài bản, nâng cao cả về trình độ chính trị lẫn chuyên môn nghiệp vụ, đủ sức đảm đương, gánh vác các nhiệm vụ chính trị quan trọng mà Đảng và Nhà nước giao phó, giữ nhiều cương vị quan trọng, là cán bộ chủ chốt của Trung ương, tỉnh, huyện. Với truyền thống quý báu của quê hương và của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tôi mong các cấp bộ Đoàn và các tầng lớp đoàn viên thanh niên tỉnh nhà hãy tiếp tục ra sức phấn đấu, học tập, rèn luyện để xứng đáng là đội hậu bị tin cậy của Đảng, là rường cột nước nhà, xây dựng Bến Tre ngày càng phát triển.

Nhật Trường ghi

16. Mốc son 90 năm với đôi điều nhắn gửi

Dẫu chín mươi nhưng Đoàn ta vẫn trẻ
Mang trong mình sứ mệnh tuổi đôi mươi
Đi xây đời với khát vọng đẹp tươi
Cùng vun đắp cho tương lai hạnh phúc

Đồng Khởi sáu mươi vùng lên đúng lúc
Đồng Khởi hôm nay thúc giục lòng ta
Rồi mai đây Bến Tre sẽ vươn xa
Cùng sánh bước vượt qua bao gian khó

Vững tin lắm vì lòng ta còn đó
Ánh sáng hồng luôn soi rõ lối đi
Dấn thân mình, tuổi trẻ chớ chờ chi
Vì tuổi ấy có khi nào thắm lại.

Các bạn trẻ thân mến! Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân của chúng ta vừa bước sang một trang mới của kỷ nguyên hành động, sáng tạo và phát triển. Điều này đánh dấu ở sự thành công của Đại hội Đảng các cấp, mà đặc biệt là sự thành công về mọi mặt của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đúng vào dịp kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930 – 03/2/2021). Cùng với lịch sử hình thành, phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam qua 91 năm, từ lãnh đạo công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước đến xây dựng và phát triển bền vững để đưa Việt Nam trở thành quốc gia có vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế có sự đóng góp to lớn của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân và ủng hộ của bạn bè quốc tế. Trong đó, phải kể đến vai trò của một lực lượng “hậu bị và tin cậy”, luôn đi theo Đảng “đên bất cứ đâu Tổ quốc cần” với một tinh thần, ý chí quyết tâm, tiến công cao độ “không có việc gì khó”, sẵn sàng “đào núi và lấp biển”... để làm nên những chiến công hiển hách, lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Đó không ai khác là tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Đảng và Bác Hồ kính yêu đã xác định sự cần thiết phải thành lập tổ chức cộng sản của những người trẻ tuổi, để đây thật sự là trường học xã hội chủ nghĩa của các tầng lớp thanh niên, bồi dưỡng, rèn luyện họ đứng vào hàng ngũ Đảng nhằm kế tục sự nghiệp cách mạng vĩ đại giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ra đời và phát triển đến nay đã tròn 90 năm (26/3/1931 – 26/3/2021) như một tất yếu khách quan của lịch sử; dưới sự dìu dắt của Đảng, Bác Hồ đã ngày càng lớn mạnh, rộng khắp, thu hút, đoàn kết tập hợp đa dạng các thành phần, tầng lớp thanh niên để cùng tự hào tiến bước dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng và Tổ quốc. Sự lãnh đạo của Đảng như sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình hành động cách mạng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, là chân lý, là ánh sáng soi đường từ công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước đến xây dựng và phát triển đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nếu như các thế hệ đoàn viên, thanh niên tiền bối trong chiến tranh phải tiến hành song song hai việc là tăng gia sản xuất và chiến đấu giành lại độc lập dân tộc thì thế hệ đoàn viên, thanh niên hôm nay các bạn cũng cần tiến hành song song hai việc, đó là gìn giữ, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc và thi đua góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Đây là hai nhiệm vụ lớn, trọng tâm, then chốt mà tôi mong muốn các bạn quan tâm, đặt mục tiêu, đề ra giải pháp, lộ trình cùng thực hiện với cả nước và tỉnh nhà.

Những việc mà tổ chức Đoàn và tuổi trẻ tỉnh nhà đã làm trong thời gian qua đã đánh dấu sự trưởng thành, tô điểm thêm mốc son vàng chói lọi của 90 năm thành lập và phát triển. Để hướng tới tương lai tốt đẹp hơn, tươi sáng hơn, tôi rất kỳ vọng tổ chức Đoàn và tuổi trẻ tỉnh nhà sẽ tiếp tục phát huy truyền thống, vận dụng sáng tạo và linh hoạt những chủ trương của Tỉnh ủy, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, 18 Nghị quyết, Đề án, Chương trình, Chỉ thị cụ thể hóa Nghị quyết

Đại hội, tầm nhìn và khát vọng Bến Tre 2045 để triển khai đồng bộ, rộng khắp trong toàn hệ thống với tinh thần đồng thuận cao nhất; phải hiểu rõ, hiểu thấu, đồng thuận, đồng lòng thì mới sáng tạo trong triển khai thực hiện và đạt kết quả cao như mong muốn.

Đi vào những nội dung cụ thể, tôi được biết các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh đã và đang cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết của Tỉnh ủy bằng các chương trình hành động, kế hoạch theo hướng thiết thực, chọn việc để làm, có sản phẩm cụ thể với một lộ trình hợp lý, hàm lượng sáng tạo cao. Song song đó, các cấp bộ Đoàn cũng đã cụ thể hóa Chỉ thị 01 của Tỉnh ủy để phát động rộng rãi phong trào “Đồng Khởi mới” với 5 nội dung thi đua, đó là: (1) Thi đua vận động thanh niên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, giảm nghèo; (2) Thi đua xây dựng “Bến Tre xanh”; (3) Thi đua xung kích truyền thông thực hiện có hiệu quả Đề án chuyển đổi số của tỉnh; (4) Thi đua bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp; (5) Thi đua xây dựng thành công Chi đoàn mạnh, Chi đoàn kiểu mẫu trên địa bàn dân cư. Tôi cho rằng các bạn đã đi đúng hướng. Việc còn lại là công tác triển khai, thông tin để đoàn viên thanh niên hiểu đúng, hiểu đủ, trước hết là trong đội ngũ cán bộ Đoàn, đảng viên trẻ để tạo sự đồng thuận, làm nòng cốt lan tỏa các giá trị để cùng nhau thực hiện.

Nhân dịp này, tôi đề nghị cấp ủy các cấp bằng tinh thần trách nhiệm sẽ luôn quan tâm sâu sát, lãnh chỉ đạo đi đôi với lắng nghe, đồng hành, tạo cơ chế cho tổ chức Đoàn các cấp hoạt động. Qua đó, kịp thời phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện các nhân tố tích cực để bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị các cấp, đáp ứng yêu cầu về công tác cán bộ trong tình hình mới như nội dung các Nghị quyết, Đề án đã ban hành.

Với tinh thần đó, thay mặt Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp, tôi chúc mừng sinh nhật lần thứ 90 của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - 90 mùa xuân luôn tươi mới và tràn đầy năng lượng hướng đến tương lai cùng đất nước. Kỳ vọng những mùa xuân tiếp theo sẽ luôn đầy ánh hào quang, rực rỡ sắc màu, tuổi trẻ Bến Tre với các thành tố Tri thức - Kỹ năng - Công nghệ - Sống xanh sẽ tiếp tục vươn xa, cùng sánh bước trên con đường hội nhập và phát triển.

17. Ba mươi năm – Một chặng đường vun đắp tương lai

Thấm nhuần tư tưởng của Bác “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà...”. Với thanh thiếu nhi Bến Tre, trong những năm qua, luôn được các cấp, các ngành, mọi người, mọi nhà và toàn xã hội cùng chung tay góp sức, hành động vì một môi trường lành mạnh nhằm phát triển toàn diện nhân cách thanh thiếu nhi.

Trải qua ba mươi năm thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của mình, từ tên gọi Nhà thiếu nhi Bến Tre đến Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi Bến Tre, dù có là tên gọi nào đi chăng nữa thì đây mãi là ngôi nhà chung của thanh thiếu nhi tỉnh nhà

để học tập, bồi dưỡng, rèn luyện và phát triển kỹ năng. Đặc biệt, đây đều là những công trình rất ý nghĩa, thể hiện sự quan tâm của Trung ương Đoàn, các đồng chí lãnh đạo tỉnh và thể hệ các đồng chí cán bộ Đoàn đi trước dành cho thanh thiếu nhi tỉnh nhà.

Gặp lại đồng chí Nguyễn Thị Phương Đào - Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, nguyên Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Đồng chí được xem là giám đốc, là người dẫn đường đầu tiên của Nhà Thiếu nhi Bến Tre. Khi hỏi về Nhà Thiếu nhi ngày ấy, gần như vẫn vẹn nguyên trong trí nhớ, đồng chí xúc động kể lại:

“Năm 1991, chúng tôi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bàn giao ngôi nhà số 13/2, đường 30 tháng 4 để làm nơi hoạt động và vui chơi cho thiếu nhi trong tỉnh. Lúc ấy, tôi là Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, Phó Ban thiếu nhi trường học nên được Ban thường vụ Tỉnh đoàn phân công tôi tiếp nhận, tham mưu cho Ban Chấp hành xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi cho các em.

Khi tiếp nhận, đây là ngôi nhà cấp bốn, trống trơn, không có cơ sở vật chất, không có cán bộ nghiệp vụ..., nói chung là không có nhiều thứ. Tuy nhiên, chúng tôi rất phấn khởi vì trong điều kiện khó khăn mà Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã giao ngôi nhà này để cho thiếu nhi làm nơi học hành, vui chơi, thể hiện tinh thần lãnh đạo tỉnh nhà luôn quan tâm và "dành những gì tốt nhất cho thiếu nhi" như lời cố Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Trung đã từng trấn trở và mong muốn. Dù ngôi nhà ấy chưa phải là "tốt nhất", nhưng đó chính là sự quyết tâm, là tình cảm, là trách nhiệm của lãnh đạo tỉnh đối với thế hệ tương lai của quê hương Đồng Khởi. Tôi cùng anh chị em Ban thiếu nhi trường học đã háo hức và bắt tay vào việc xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng, các cá nhân tâm huyết để triển khai thực hiện”.

Với ngôi nhà tuổi thơ ấy, Nhà thiếu nhi Bến Tre đã là nơi chắp cánh ước mơ và đào tạo nhiều thế hệ chỉ huy Đội giỏi, là nguồn bổ sung đội ngũ cán bộ Đoàn của tỉnh nhà; nhiều em được bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, phát triển thành những văn nghệ sĩ, những vận động viên, cán bộ giỏi, doanh nghiệp thành đạt..., thật vui mừng vì các em đã trở thành những công dân hữu ích, phát triển toàn diện cả về thể lực, trí lực và những kỹ năng cần thiết.

Nhìn lại chặng đường 25 năm của Nhà thiếu nhi Bến Tre, đồng chí Nguyễn Hữu Phước - Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre đã nhận xét: “Với tinh thần “Vì đàn em thân yêu”, có thể nói Nhà thiếu nhi Bến Tre đã có những đóng góp quan trọng trong công tác chăm sóc, giáo dục, bồi dưỡng và ươm mầm tài năng tương lai, góp phần thực hiện tốt Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh nhà”.

Đến tháng 5/2018, Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Bến Tre chính thức bắt đầu hoạt động, đánh dấu sự chuyển đổi từ việc mở rộng quy mô hoạt động của Nhà thiếu nhi tỉnh Bến Tre thành tên gọi mới, với đối tượng được mở rộng đến

thanh niên. Ngoài trụ sở là Nhà Thiếu nhi cũ, còn có thêm trụ sở mới được xây dựng khang trang, rộng rãi hơn rất nhiều, là điều kiện để tổ chức nhiều mô hình hoạt động cho thanh thiếu nhi tỉnh nhà.

Với yêu cầu nhiệm vụ mới, chức năng và nhiệm vụ được bổ sung như: tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục toàn diện thông qua các mô hình, các phương thức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, khoa học kỹ thuật, nhằm giáo dục tinh thần và thể chất cho thanh niên và thiếu nhi. Từ hoạt động thực tiễn, nghiên cứu, tổng kết, hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp công tác thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; tổ chức các lớp năng khiếu nhằm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng nghệ thuật phục vụ cho phong trào văn hóa, văn nghệ của quê hương xứ dừa. Ngoài ra, Trung tâm còn được giao nhiệm vụ là nơi thực hành, chuyển giao các mô hình khởi nghiệp, chuyển đổi số trong thanh niên, cùng góp sức vào phong trào “Đồng Khởi, khởi nghiệp” chung của tỉnh nhà.

Tiếp nối những kết quả đạt được, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi dần củng cố và nâng chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên giỏi về quản lý, nghiệp vụ, đặc biệt là các kỹ năng hoạt động của thanh thiếu nhi để ngày càng nâng cao chất lượng, phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức trên cơ sở nắm bắt kịp thời nhu cầu của đông đảo thanh thiếu nhi và sự ủng hộ nhiệt tình của phụ huynh. Nhiều mô hình hoạt động mới được ghi nhận với sự tham gia đông đảo của thanh thiếu nhi như: Chương trình trải nghiệm: “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”, “Một ngày làm chiến sĩ Phòng cháy chữa cháy”, hoạt động trải nghiệm và khởi nghiệp Du lịch cho Thanh thiếu nhi trong và ngoài tỉnh tham gia... Đặc biệt, trong điều kiện tình hình dịch bệnh và sự phát triển mạnh của công nghệ thông tin, nhiều mô hình được xây dựng cho phù hợp với điều kiện thực tế bằng hình thức online, trực tuyến thông qua các trang mạng xã hội như: “chương trình Hôm nay bạn làm gì? - WHAT TO DO?”, “Radio học đường”, các hội thi được tổ chức bằng hình thức online trên Fanpage của Trung tâm...

Hướng đến mục tiêu “Trung tâm luôn luôn sáng đèn”, trong thời gian sắp tới Trung tâm tiếp tục tập trung nghiên cứu các mảng nghiệp vụ năng khiếu, văn nghệ, thể dục thể thao... chuyên sâu hơn và mở rộng, bổ sung nghiên cứu, triển khai thực hiện các lĩnh vực khác như: Liên kết đào tạo Digital 4.0, chuyển đổi số, trang bị kiến thức khởi nghiệp cho thanh niên có ý tưởng, dự án khởi nghiệp bằng việc xây dựng đề án khả thi, tranh thủ nguồn vốn khởi nghiệp, kết nối sản phẩm khởi nghiệp đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh... Ngoài ra, các hoạt động giáo dục kỹ năng nghiệp vụ công tác thanh niên, kỹ năng sống luôn được chú trọng và đổi mới về cách làm, nhân rộng đối tượng hưởng thụ. Tổ chức nhiều sân chơi khoa học, STEM, nâng cao EQ dựa trong tư duy IQ của từng thanh thiếu nhi, đưa công nghệ số vào trong các hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập trong mỗi chương trình. Đồng thời, phát triển mạng lưới thành viên thực hiện chương trình giàu năng lực, chuẩn kiến thức, nhiệt huyết trong hành động. Để phát triển thể chất toàn diện cho thanh thiếu nhi,

hoạt động thể dục thể thao được tạo điều kiện tốt trong việc khai thác cơ sở vật chất hiện có, đó là khu phức hợp thể thao đa năng sẽ giúp cho thanh thiếu nhi có được môi trường tập luyện thường xuyên và chuyên nghiệp hơn.

Song song với việc nâng cao chất lượng cho các hoạt động thêm màu sắc, sinh động, việc củng cố và phát triển các câu lạc bộ sở thích, các đội nhóm chuyên, các câu lạc bộ kỹ năng, sự kiện luôn được Ban giám đốc Trung tâm quan tâm vì các câu lạc bộ, đội nhóm này là nơi trang bị những kỹ năng, các kiến thức văn hóa nghệ thuật, là nơi ươm mầm những nhân tố hạt nhân làm nòng cốt trong việc tổ chức, phục vụ các hoạt động cho thanh thiếu nhi của tỉnh nhà cũng như của Trung tâm. Việc ra đời các câu lạc bộ, đội nhóm với hình thức hoạt động mới như: Câu lạc bộ tổ chức sự kiện, câu lạc bộ kỹ năng Green Light, Đội kịch “Coco si đô”... góp phần làm phong phú thêm các mô hình hoạt động của Trung tâm.

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn, Trung tâm còn là đơn vị sự nghiệp nhà nước, hướng đến việc khai thác có hiệu quả về kinh tế cơ sở vật chất, các hoạt động xã hội hóa vừa đáp ứng chức năng, nhiệm vụ, vừa đem lại nguồn thu cho hoạt động trung tâm hướng đến mục tiêu là đơn vị tự chủ tài chính hoàn toàn trong thời gian sắp tới.

Có thể nói, Trung tâm luôn đón nhận sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, sự tin yêu của quý phụ huynh và thanh thiếu nhi. Thời gian sắp tới, tập thể cán bộ, nhân viên Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi quyết tâm vượt qua khó khăn, tiếp tục nỗ lực phấn đấu tự đổi mới, nghiên cứu, xây dựng nhiều chương trình hoạt động thiết thực, hiệu quả nhằm thu hút đông đảo thanh thiếu nhi tham gia, để trung tâm thật sự là nơi mà các bạn trẻ luôn tin tưởng, yêu mến và thể hiện hết nhiệt huyết của chính mình.

Trung tâm Hoạt động thanh thiếu nhi

18. ĐỂ BẾN TRE MÃI XANH NHƯ MÀU ÁO THANH NIÊN

Trong những thập kỷ gần đây, hầu hết các quốc gia trên thế giới phải đối mặt với các vấn đề về môi trường, suy giảm tài nguyên, tác động của biến đổi khí hậu ngày càng lớn, gay gắt và khốc liệt. Vì vậy, tăng trưởng xanh là một trong những mục tiêu chiến lược được Chính phủ lựa chọn để hướng tới phát triển bền vững. Từ đó, nhận thức về lợi ích của tăng trưởng xanh đã được các cơ quan quản lý nhà nước, nhà tư vấn và cộng đồng dân cư quan tâm nhiều hơn nhằm vừa đảm bảo tăng trưởng kinh tế, vừa ít gây ảnh hưởng nhất đến môi trường tự nhiên, có nhiều không gian xanh, hài hòa các hệ sinh thái nhân tạo và hệ sinh thái tự nhiên, tạo ra môi trường sống tốt cho người dân.

Nâng cao chất lượng cuộc sống, kiến tạo môi trường bền vững cũng là một trong các mục tiêu được xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Bến Tre tầm nhìn 2030 - 2045. Và để kiến tạo môi trường bền vững cho Bến Tre trong tương lai, yếu tố “Bến Tre xanh” là một trong các tiêu chí quan trọng. Bến Tre xanh được

phát triển từ hai khái niệm: sinh thái và tính bền vững; nơi một tỷ lệ đáng kể của cây xanh đóng góp vào sự cân bằng sinh thái; nơi phát triển bền vững với kết cấu hạ tầng hoàn chỉnh, việc khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường, việc quản lý, điều hành và phục vụ dân sinh.

Đề đạt được khát vọng về một Bến Tre xanh, sạch, đáng sống, ngay từ lúc này, toàn thể hệ thống chính trị và người dân Bến Tre đang ra sức vào cuộc, triển khai các hành động cụ thể. Tuổi trẻ xứ Dừa càng không đứng ngoài vận động ấy. Vừa qua, dự thảo Đề án Nâng cao nhận thức và năng lực để xây dựng Bến Tre xanh giai đoạn 2021 - 2026 (Đề án “Bến Tre xanh”) do Tỉnh đoàn, Hội LHTN Việt Nam tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh tham mưu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua và dự kiến ký ban hành trong tháng 3/2021. Đề án nhằm nâng cao nhận thức và năng lực, hướng tới thay đổi hành vi cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, thanh niên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân trong bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên. Từ đó, xây dựng Bến Tre trở thành địa phương đáng sống với các thành tố “xanh, sạch, năng động, nghĩa tình”. Với mục tiêu đó, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh xác định lực lượng cán bộ Đoàn, Hội, Đội, đoàn viên, thanh thiếu nhi sẽ là lực lượng xung kích, tiên phong và là lực lượng chủ yếu tham gia Đề án này để đảm bảo tính lâu dài, bền vững.

Qua các hoạt động, phong trào được triển khai trong hệ thống, các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội đã nỗ lực, sáng tạo thực hiện nhiều giải pháp nhằm góp phần tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cộng đồng. Nổi bật là hoạt động của các đội tuyên truyền viên bảo vệ môi trường. Hiện tại, có 10 đội hình tuyên truyền viên bảo vệ môi trường được thành lập với 140 thành viên bao gồm: 01 đội hình cấp tỉnh và 05 đội hình của huyện Thạnh Phú, 01 đội hình của huyện Ba Tri, 01 đội hình của Bình Đại, 02 đội hình của huyện Giồng Trôm, 01 đội hình của Thành phố Bến Tre.

Trong đó, Đội CFC - Tuyên truyền bảo vệ môi trường trực thuộc Hội LHTN Việt Nam tỉnh đã được phát triển thành đội hình nòng cốt, tiên phong tham gia đề xuất, thực hiện các giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa, bảo vệ môi trường. Đến nay, đội đã đề xuất và thực hiện các giải pháp có hiệu quả, được đánh giá cao như: phát động đoàn viên thanh niên dọn rác ven bờ sông Bến Tre, giải pháp “Viên gạch sinh thái” để xử lý rác nhựa sau phân loại tại trường học, mô hình Sân chơi tái chế, mô hình thực nghiệm nông nghiệp và ứng dụng tái chế - CFC's Farm tại Trung tâm Hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh.

Các Câu lạc bộ, Đội, Nhóm truyền thông bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương được thành lập với thành phần đa dạng, tập hợp được nhiều tổ chức đoàn thể, trong đó có lực lượng nòng cốt là cán bộ Đoàn, Hội, Đội, đoàn viên, được tập huấn bài bản, trang bị trang thiết bị cần thiết. Qua đó, đã tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi

trường, được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hết sức quan tâm, hỗ trợ. Các giải pháp về đổi mới tuyên truyền đã được áp dụng như: vận động các tiểu thương tại chợ dân sinh trên địa bàn thành phố Bến Tre sử dụng túi nilon thân thiện với môi trường; ra quân dọn rác trên sông, các tuyến đường, tặng thùng rác phân loại rác thải... Việc cho ra mắt Fanpage Bến Tre Xanh do Hội LHTN Việt Nam tỉnh quản lý đã bước đầu góp phần thực hiện hiệu quả hơn công tác truyền thông về các nội dung của Đề án đảm bảo tính sâu, rộng, trực quan, sinh động và lan tỏa.

Bên cạnh đó, lực lượng đoàn viên, thanh niên cơ sở đã tham gia trực tiếp vào các hoạt động thu gom rác ven bờ sông, bờ biển, hướng dẫn nhân dân đào hồ rác, phân loại, xử lý chất thải, rác thải, nước thải sinh hoạt, sử dụng các biện pháp, các chế phẩm sinh học trong chăn nuôi, xây dựng các công trình xử lý rác, mô hình sinh kế gắn với bảo vệ môi trường.

Trong hệ thống trường học, đã chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai xây dựng mô hình “Trường học Xanh - Sạch - Năng động”, đây là một trong những giải pháp để thực hiện đồng bộ việc nâng cao nhận thức, hình thành ý thức, thói quen, hành vi hướng đến giảm thiểu rác thải nhựa, bảo vệ môi trường. Có 36 trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông được chọn làm điểm thực hiện Đề án đã trồng mới, cải tạo và chăm sóc cây xanh, hoa kiểng trong khuôn viên nhà trường, phòng học, bố trí “Ngôi nhà rác nhựa”, xây dựng mô hình “Khu vườn cây xanh”, “Vườn rau của em”, thực hiện tốt việc phân loại rác tại nguồn góp phần làm cho ngôi trường thêm “xanh - sạch - đẹp”; nâng cao hiệu quả dạy và học. Đặc biệt, giải pháp “Viên gạch sinh thái” được triển khai trong các trường học trong năm học mới 2020 - 2021 có tính ứng dụng cao, được thực hiện linh động, kết hợp tuyên truyền cho các em thay đổi hành vi, không vứt rác nhựa bừa bãi ra môi trường, tiến tới hạn chế sử dụng vật liệu nhựa dùng một lần.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh chú trọng hỗ trợ các dự án khởi nghiệp của thanh niên trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu được áp dụng vào thực tiễn. Qua đó, có nhiều ý tưởng, dự án phát huy nguồn tài nguyên bản địa đã phát triển được doanh nghiệp theo tinh thần Chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp do Tỉnh ủy phát động. Tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp cũng đã triển khai cho đoàn viên, hội viên, thanh thiếu nhi tiên phong thực hiện các biện pháp thay đổi hành vi, giảm thiểu sử dụng đồ nhựa dùng một lần, phân loại rác tại nguồn, trồng cây xanh, xây dựng văn phòng làm việc xanh - năng động.

Xác định “xây dựng nhận thức, thay đổi hành vi” là yếu tố quan trọng cần đặt lên hàng đầu, đoàn viên, thanh niên cần phát huy hơn nữa vai trò của mình trong bảo vệ môi trường. Trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng bằng nhiều hình thức và từ những hành động cụ thể. Chủ động tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường, nhất là phân loại rác tại nguồn, xử lý rác

tái chế đúng quy định, hướng dẫn, giới thiệu cho cộng đồng, nhân rộng các mô hình, giải pháp hay về bảo vệ môi trường.

Và quan trọng nhất, tự bản thân đoàn viên, thanh niên phải gương mẫu, thay đổi thói quen, hành vi, hạn chế sử dụng vật liệu nhựa dùng một lần, thực hành tái chế và vận động gia đình, người thân cùng tham gia. Mỗi đoàn viên, mỗi đơn vị, mỗi tổ chức Đoàn, Hội, Đội cần trở thành một điển hình, một mô hình, một hạt nhân để nhân rộng lối sống xanh cho cộng đồng, để khát vọng Bến Tre xanh sớm trở thành hiện thực, xây dựng Bến Tre mãi xanh như màu áo thanh niên!

Phan Thanh Trử - Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam tỉnh Bến Tre

19. Cùng nghe thanh niên nói

*** Đồng chí Bùi Thụy Ngọc Hân – Nguyên Phó Bí thư Đoàn khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh**

Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của thế hệ thanh niên, trong những năm qua đoàn viên, thanh niên Đoàn Khối Cơ quan - Doanh nghiệp đã xung kích tiên phong, nỗ lực trong rèn luyện, học tập, lao động, tạo sức lan tỏa rộng lớn trên mọi mặt thông qua các chương trình, phong trào, hành động cách mạng cụ thể, đóng góp thiết thực cho công tác an sinh xã hội, công tác xây dựng Đoàn, Đoàn tham gia xây dựng Đảng. Từng cơ sở Đoàn đã phát huy thế mạnh, xây dựng được nhiều mô hình mới, tiên hành nhân rộng và hoạt động ngày càng hiệu quả. Nhân kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2021), tuổi trẻ Đoàn Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động, phần việc, công trình thanh niên ý nghĩa như: xây dựng nhà tình thương, tặng quà cho người nghèo, trao học bổng cho học sinh nghèo, thấp sáng tuyến đường nông thôn...

Với lòng nhiệt huyết, đoàn viên, thanh niên Đoàn khối sẽ tiếp tục nỗ lực, rèn luyện, tự tin vững bước cùng với các phong trào hành động cách mạng của Đoàn trong thời gian tới. Đoàn viên, thanh niên Đoàn khối cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm hơn nữa từ các cấp ủy, chính quyền, Đoàn cấp trên tạo thêm điều kiện và nguồn lực để thúc đẩy phong trào ngày một phát triển; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức nhiều hơn nữa các sân chơi lành mạnh, sáng tạo, tạo cơ hội để đoàn viên, thanh niên được tiếp tục rèn luyện và trưởng thành từ hoạt động của Đoàn.

*** Đồng chí Lê Trung Ân – Bí thư Xã đoàn Thạnh Ngãi, huyện Mỹ Xuyên**

Hòa vào không khí thi đua sôi nổi của tuổi trẻ cả nước, đặc biệt là các thế hệ thanh niên Việt Nam hân hoan chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/03/1931- 26/03/2021), là một cán bộ Đoàn, một đảng viên trẻ, tôi luôn tiên phong, sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm để ngày càng xứng đáng với truyền thống hào hùng đó. Ngay trong lúc này đây, khi nghĩ và nói về Đoàn, trong lòng tôi lại dâng lên bao cảm xúc khó tả.

Có thể nói, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã giúp tôi rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý chí cách mạng của mình, sống có hoài bão và ước mơ cao đẹp. Vì thế, tôi mong rằng tổ chức Đoàn sẽ luôn lớn mạnh, tiếp tục tổ chức nhiều hoạt động giáo dục truyền thống, đạo đức lối sống; tổ chức nhiều hơn nữa các hoạt động tình nguyện, phát huy vai trò của thanh thiếu niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hỗ trợ thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; hỗ trợ thanh thiếu niên học tập, trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới, làm cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày một lớn mạnh hơn, thực sự trở thành cánh tay đắc lực của Đảng.

90 năm, một chặng đường dài mà Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã trải qua. Sẽ còn đó những chông gai, thách thức ở phía trước, nhưng tôi tin rằng, với tài năng và sức trẻ, các thế hệ thanh niên Việt Nam sẽ luôn vững tin tiếp bước, thi đua rèn đức luyện tài làm rạng danh non sông đất nước, tiếp tục khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

**** Đồng chí Huỳnh Việt Hưng - Phó Bí thư chi đoàn ấp Quới Hưng, xã Giao Long, huyện Châu Thành***

Vừa là một Phó Bí thư Chi đoàn tôi còn là một công nhân tại khu công nghiệp Giao Long, vì thế tôi hiểu được suy nghĩ và những mong muốn của các bạn thanh niên hiện nay tại địa phương mình. Đa số thanh niên địa phương tôi đều là công nhân tại các công ty thuộc khu công nghiệp, thời gian tham gia lao động chiếm hơn 60%, phần thời gian còn lại đa phần họ dành cho nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động hoặc những việc cá nhân khác. Vì vậy, việc tổ chức Đoàn tiếp cận và vận động họ tham gia vào tổ chức là vô cùng khó khăn. Xác định là khó nên chúng tôi tìm giải pháp, Ban Chấp hành Chi đoàn đã bàn bạc, đề xuất Ban Chấp hành Xã đoàn tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền địa phương và các ngành tổ chức một số chương trình, hoạt động phù hợp với sở thích của thanh niên công nhân, nhất là các hoạt động chăm lo về vật chất lẫn tinh thần như thăm tặng quà, giao lưu thể thao, văn nghệ, bước đầu đã phát huy kết quả. Ngoài ra, chúng tôi còn phối hợp thành lập các Chi hội nhà trọ thanh niên công nhân, tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức pháp luật, bảo hiểm xã hội, sức khỏe sinh sản,... Để các hoạt động ngày càng có chiều sâu, mang ý nghĩa, hiệu quả thiết thực và đạt những giá trị to lớn hơn, tôi đề xuất các cấp bộ Đoàn cần tiếp tục tham mưu, phối hợp tạo thêm nhiều cơ chế, điều kiện để chăm lo cho thanh niên công nhân, thường xuyên tổ chức những hoạt động vui chơi, các chương trình ý nghĩa diễn ra chính tại nơi làm việc của họ để thanh niên công nhân có cơ hội hiểu hơn và có thể tham gia vào tổ chức Đoàn giống như tôi.

**** Đồng chí Nguyễn Thị Kim Thoa – Bí thư xã đoàn Phú Phụng, huyện Chợ Lách***

Với sứ mệnh “đâu Đảng cần, thanh niên có, việc gì khó, có thanh niên”, lớp lớp đoàn viên, thanh niên đã không ngừng học tập, phấn đấu, rèn luyện và có nhiều

đóng góp tích cực cho tổ chức Đoàn, góp phần xây dựng tổ chức Đoàn các cấp ngày càng phát triển vững mạnh. Tuy nhiên, trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập và quốc tế hiện nay, dưới sự phát triển của khoa học công nghệ và nền kinh tế thị trường, đoàn viên, thanh niên chúng ta đang chịu sự tác động đa chiều, tích cực có và tiêu cực cũng có. Điều đó đòi hỏi, tổ chức Đoàn cần phải không ngừng phát huy vai trò xung kích tình nguyện, phải luôn là người bạn thân thiết, đồng hành cùng thanh niên trên con đường lập thân, lập nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của thanh niên trong học tập, việc làm, nâng cao thu nhập, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí và hội nhập quốc tế. Chúng ta cần quan tâm nhiều hơn nữa tới các bạn thanh niên có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên chưa tích cực, thanh niên có nguy cơ vi phạm pháp luật, thanh niên yếu thế để giúp đỡ, dẫn dắt họ; phải giúp cho thanh niên hiểu được vai trò, vị trí quan trọng của tổ chức Đoàn, làm cho họ ngày càng yêu mến, gắn bó, tự nguyện đứng vào hàng ngũ, tự hào tiến bước dưới cờ Đoàn, cờ Đảng quang vinh để rèn luyện, cống hiến, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà bằng những việc làm, hành động cụ thể, thiết thực và ý nghĩa.

*** Sinh viên Trần Thị Mỹ Trân – Nguyên Bí thư Chi đoàn Quản trị Khách sạn K12, Trường Cao đẳng Đồng Khởi**

Mỗi người chúng ta, nhất là tuổi trẻ, ai cũng muốn tham gia sinh hoạt trong một tập thể, một tổ chức, có được một môi trường phù hợp để được rèn luyện, cống hiến, trưởng thành. Và không ai khác hơn, đó chính là tổ chức Đoàn, một tổ chức chính trị - xã hội, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, một môi trường tuyệt vời để tuổi trẻ chúng ta được rèn luyện bản lĩnh, sống cống hiến và trưởng thành hơn qua từng ngày.

Ngay từ những ngày đầu tiên được kết nạp Đoàn, rời qua từng hoạt động, phong trào đã dần dần bước tôi vào môi trường làm việc của Đoàn. Ở đây, tôi cảm nhận mình được sống trong tình yêu thương, đoàn kết và thân ái, nơi mà mỗi người được chia sẻ tâm tư, tình cảm, bày tỏ nguyện vọng, mong muốn của mình. Thông qua đó, đã rèn luyện cho tôi thêm nhiều kỹ năng sống, kỹ năng tập thể, hình thành tư duy sáng tạo, có khát khao và hoài bão. Với tôi, những giá trị Thanh niên Đồng Khởi mới “Yêu nước - Bản lĩnh - Hiếu thảo - Tình nguyện” từ lâu đã trở thành kim chỉ nam để phấn đấu, trưởng thành.

Trước mắt sẽ là chặng đường dài trong học tập và lập thân, lập nghiệp mà người bạn đồng hành cùng tôi chắc chắn là Đoàn. Nơi mà tôi có thể và nhanh nhất tiếp thu những giá trị tinh thần phong phú, phát huy truyền thống dân tộc, tiếp cận có chọn lọc văn minh thời đại với những giá trị nhân văn cao quý. Nơi có thể phát huy tối đa tinh thần trách nhiệm, sở trường, tính gương mẫu của người cán bộ Đoàn, tính xung kích của đoàn viên. Tôi sẽ phấn đấu thi đua trở thành đoàn viên ưu tú, đối tượng Đảng và tiếp tục học tập, rèn luyện, tu dưỡng để trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, luôn luôn xứng đáng là tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ.

*** Đồng chí Ngô Thị Huỳnh Trâm – Bí thư đoàn Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bến Tre**

Thời gian qua, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều hoạt động Đoàn không được thực hiện như dự kiến. Tuy nhiên, bằng sự sáng tạo và công nghệ, các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh đã linh hoạt phối hợp tổ chức nhiều cuộc thi thông qua các trang mạng xã hội, các cuộc thi trực tuyến, xây dựng các video clip giới thiệu về những hoạt động trọng tâm để chia sẻ rộng rãi đến nhiều tầng lớp đoàn viên thanh niên, đổi mới nội dung tuyên truyền của Đoàn. Chính sự nhạy bén này mà nhiều hoạt động Đoàn vẫn được diễn ra hiệu quả, thu hút đông đảo các bạn đoàn viên thanh niên nhiệt tình tham gia, mang tính lan tỏa cao mà vẫn đảm bảo sự an toàn.

Không chỉ riêng ứng dụng công nghệ và sáng tạo trong các hoạt động Đoàn, thời gian qua Chi đoàn Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre đã phát động đoàn viên thanh niên tích cực tham gia các phong trào “Sáng tạo trẻ”, “Bốn nhất” nhằm nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp hiệu quả trong quản lý, vận hành, kinh doanh mang lại giá trị cho công ty, được Đảng ủy, Ban Giám đốc ghi nhận, đánh giá cao. Trong thời gian tới, chúng tôi mong rằng các cấp bộ Đoàn tiếp tục phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, không ngừng học hỏi và ứng dụng công nghệ thông tin một cách sáng tạo để tiếp tục đồng hành, hỗ trợ các bạn đoàn viên thanh niên trong lao động, học tập, việc làm, khởi nghiệp, lập nghiệp... hướng đến cùng với tỉnh nhà phấn đấu xây dựng thành công thành phố thông minh, chính quyền số, xã hội số trong tương lai.

Sách và tài liệu tham khảo

- Lịch sử Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh niên Việt Nam (1925 – 1999) – NXB Thanh niên, xuất bản năm 1999.
- Sơ thảo Lịch sử phong trào học sinh – sinh viên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam (1945 – 1998), NXB Thanh niên, xuất bản 1998.
- Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Bến Tre (1930 – 2000), NXB Chính trị quốc gia, xuất bản năm 2003.
- Địa chí Bến Tre, NXB Khoa học xã hội, xuất bản năm 2000.
- Các tài liệu lưu trữ, thuộc kho lưu trữ Quốc gia III - Cống Vị - Ba Đình – Hà Nội.
- Lực lượng vũ trang nhân dân Thị xã Bến Tre – 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành - Xuất bản năm 2006.
- Tài liệu Khu Đoàn Khu VIII.
- Báo Chiến Thắng
- Tờ Tin Tức (chi nhánh Thông tấn xã Việt Nam ở Bến Tre).
- Tài liệu lưu trữ Lịch sử Đảng.
- Tài liệu lưu trữ (Văn phòng Tỉnh ủy Bến Tre).
- Đặc san 90 năm kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre

\

MỤC LỤC

Lời nói đầu	4
Chương mở đầu: Tuổi trẻ Bến Tre trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ...	5
Chương một: Phong trào yêu nước cách mạng của tuổi trẻ và nhân dân Bến Tre từ 1930 – 1945. Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám 1945.....	16
Chương hai: Anh dũng chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1945).....	28
Chương ba: Đoàn thanh niên nhân dân cách mạng và phong trào thanh thiếu nhi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (từ 7 – 1954 đến 30 – 4-1975)	51
Chương bốn: Xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1975 – 2007).....	111
Chương năm: Tuổi trẻ Bến Tre xung kích, tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc giai đoạn từ năm 2007 đến 2021.....	150
Kết luận	185
Phụ lục	194

BIÊN SOẠN
TRẦN NGỌC TAM
VŨ HỒNG
ĐỖ CHUNG
LÂM NHƯ QUỲNH
TRẦN THỊ NGỌC THOẠI
NGÔ HỒ THANH VY
NGUYỄN NHẬT HUY
PHẠM THỊ LỘC
LÊ VĂN LINH
NGUYỄN TRƯỜNG KHANG
PHẠM THÀNH NGOÃN
ĐẶNG MAI GIẢNG TÂN